

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Cửu thập nhứt niên)
Tòa Thánh Tây Ninh

Tập San
THẾ ĐẠO



The Three Venerable Saints of Cao Đài

- *- Tâm Thư ngày 5-11-2016 của Cao Đài TTTN tại Hải Ngoại (Cao Đài Hải Ngoại).
- *- Thông báo số 01/VP/CĐHN ngày 28-9-2016 của Cao Đài Hải Ngoại.
- *- Các Bài tham luận tại Đại hội ngày 3 và 4-9-2016 tại Thánh Thất Cao Đài Houston Texas.
- *- Thư HT Lý Phước Hùng gửi các Hiền Tài tân phong trẻ.

Tập Mới
Số 69
11-2016

Tạp San Thế Đạo
Magazine - Issue # 69
(November 2016)



Ban Thế Đạo Hải Ngoại
3076 Oakbridge Dr
San Jose, CA 95121-1716
Phone: 408-238-6547

MỤC LỤC

- 01- Tâm Thư ngày 5-11-2016 của Cao Đài
TTTN tại Hải Ngoại (Cao Đài Hải Ngoại) .. Trg 5
- 02- Thông Báo số 01/VP/CĐHN ngày 28-9
năm 2016 tóm lược diễn tiến và kết quả
Đại Hội ngày 3 và 4-9-2016 tại Thánh Thất
Cao Đài Houston TX Trg 10
- 03- Tham Luận của HT. Nguyễn Ngọc Nương Trg 35
- 04- Tham Luận của HT. Lý Phước Hùng
(TQN/BTĐ Úc châu) trong Đại Hội ngày
4-9-2016 của BTĐ/HN Trg 38
- 05- Tham Luận của HT. Trịnh Quốc Thế
(TQN/BTĐ TX) trong Đại Hội ngày 4-9
năm 2016 của BTĐHN Trg 44
- 06- Thư HT Lý Phước Hùng gửi các HT
tân phong trẻ Trg 51
- 07- Huấn Từ của Đức Hộ Pháp nhân Lễ
Mãn Khóa Hạnh Đường năm 1948 Trg 71
- 08- Thánh Lệnh số 257/HP-HN ngày 10-3
năm 1957 của Đức Hộ Pháp Trg 76
- 09- Thánh Giáo Đức Lý ngày 7-1-1954 đặt
danh hiệu 4 phẩm Chức sắc Thế Đạo Trg 77
- 10- Đức Chí Tôn hành pháp tại Kim Biên
(ĐHP thuyết pháp ngày 3-6-1948) Trg 79

- 11- Nguồn gốc cao cả của con người theo giáo lý của Đạo Cao Đài: Trừ người không khác (Quốc sĩ Lê Văn Thêm) Trg 84
- 12- Liên lạc Ban Thế Đạo Hải Ngoại Trg 104
- 13- Tường Thuật Phái Đoàn Cao Đài Hải Ngoại tham dự Đại hội Thượng Đỉnh Tôn giáo Thế Giới và Đại Hội Hòa Bình Thế Giới tại Seoul (Nam Hàn) (HT Trịnh Ngọc Túy). Trg 106
- 14- Danh sách Đồng Đạo - Cơ Sở - Thân Hữu yểm trợ Ban Thế Đạo Hải Ngoại & TSTD từ ngày 17-5-2016 đến ngày 31-10-2016 Trg 135
- 15- Tóm lược Hội Tương Tế Cao Đài Trg 141
- 16- Phân ưu Trg 145
- 17- Lời khuyên nhủ chư vị Lễ Sinh tân Đâu Tộc Đạo (Giáo sư Ngọc Mỹ Thanh) Trg 146
- 18- Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp (Tiếp theo) Trg 164

**ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG
TẬP SAN THẾ ĐẠO**

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ

(Cửu thập nhứt niên)

Tòa Thánh Tây ninh

Cao Đài Hải Ngoại

8415 S. Breeze Dr, Houston TX 77071

TÂM THU

Hoa Kỳ, ngày 5 tháng 11 năm 2016

Kính gửi: *- Quý Chức Sắc, Quý Chức việc, BTS các Cơ sở Đạo,

*- Quý Hiền Huynh Hiền Tỷ đồng đạo hải ngoại và quốc nội,

Kính thưa quý Hiền Huynh Hiền Tỷ,

*Từ đây nòi giống chẳng chia ba,
Thầy hiệp các con lại một nhà,
Nam Bắc cùng rời ra ngoại quốc,
Chủ quyền chơn đạo một mình ta.*

Đức Chí Tôn.

Thiên ý đã đưa những người con Cao Đài ra hải ngoại. Hơn bốn mươi năm qua, những tín hữu Cao Đài nhiệt tâm đã thành lập cơ sở Đạo khắp nơi, và đã xây dựng được nhiều Thánh Thất.

Nhưng những sinh hoạt của các đơn vị đạo này không được gắn bó chặt chẽ. Trước nguy cơ các Chức sắc Thiên phong và các bậc đàn anh lần lượt qua đời, và thế hệ trẻ chưa sẵn sàng tiếp nối sự nghiệp Đạo, cơ đạo đang cần có một tổ chức đạo hải ngoại để thể hiện thiên ý của Đức Chí Tôn khi đưa những người con Cao Đài ra ngoại quốc.

Tuân theo các Huấn Lệnh (Thánh Lệnh, Huấn Lệnh, Thuyết Đạo . . .) của Đức Hộ Pháp đặc biệt là Thánh lệnh số 257/

HP/HN ngày 23-3-1957 của Đức Hộ Pháp Chương Quản Nhị hữu hình Đài Hiệp Thiên và Cửu Trùng, Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại đã hội họp tại Thánh Thất Houston Texas vào ngày 3 tháng chín năm 2016 để thành lập cơ cấu hành chánh tạo một tổ chức hoà hiệp đoàn kết giữa các tổ chức Đạo tại hải ngoại.

Buổi Đại Hội này đã quy tụ nhiều đồng đạo từ Úc, Canada, Pháp, Đức, và nhiều tiểu bang Hoa Kỳ từ California, Georgia, Louisiana, Texas, Ohio, Kentucky, Oregon. Vì không đủ túc số để bầu lại Hội Đồng Chủ Trưởng của Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại nên Đại Hội đã bị bế tắc. Cơ Quan Đại Diện có nguy cơ bị giải tán và kéo theo sự tồn vong của Ban Thế Đạo Hải Ngoại.

Để cứu vãn tình trạng này Hiền Tài Nguyễn Ngọc Dũ và Hiền Tài Trịnh Quốc Thế đã kêu gọi các tổ chức Đạo hiện diện trong Đại Hội cùng ngồi lại tìm phương giải quyết bế tắc này. Sau nhiều giờ thảo luận, Đại Hội biểu quyết với số phiếu tuyệt đại đa số trên 95% đồng ý tái phối trí Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại thành Hệ Thống Cao Đài Hải Ngoại và bầu lại Hội Đồng Chủ Trưởng Hệ Thống Cao Đài Hải Ngoại với nhiệm vụ vận động các cơ sở Đạo tại hải ngoại thành lập Hệ Thống Cao Đài Hải Ngoại gồm 4 cấp Hương đạo, Tộc đạo, Châu đạo, và Trấn đạo. Hệ thống này theo đúng Hệ thống Hành Chánh Đạo của Tòa Thánh Tây Ninh trước năm 1975.

Ban Thế Đạo Hải Ngoại trong Đại Hội ngày hôm sau cũng đã biểu quyết hợp thức hoá các Hiền Tài Dự Phong có đầy đủ tiêu chuẩn thành Hiền Tài trong hệ thống phẩm vị 4 cấp trong Ban Thế Đạo. Sau đó, các Hiền Tài hiện diện gồm 42 vị đã đề cử và bỏ phiếu bầu lên mười vị Quốc Sĩ (tất cả có

72 phiếu bầu từ 42 Hiền Tài hiện diện và 30 phiếu do uỷ quyền). Và sau đó các Ban Pháp Chánh, Ban Thế Đạo, Ban Phước Thiện, Cơ quan Truyền Giáo và Ban Khảo Cứu Vụ được thành lập.

Chúng tôi xin xác nhận, Đại Hội Cơ Quan Đại Diện Cao Đài lần Thứ Ba và Đại Hội Ban Thế Đạo Hải Ngoại lần Thứ 8 tổ chức tại Houston không hề thành lập Hội Thánh mà là tổ chức Cao Đài Hải Ngoại theo Hệ Thống Cửu Trùng Đài Và Hệ Thống Hiệp Thiên Đài.

Trong tình hình đạo sự hiện nay Hội Thánh hữu hình Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh đã bị giải thể, cơ bút không còn được sử dụng, vì thế cho nên để phát triển Đạo tại hải ngoại Đại hội ngày 3 và 4 tháng 9 năm 2016 tại Houston TX đành phải quyền biến theo lời dạy của Ôn trên và của Đức Hộ Pháp nên đã khẩn cấp thành lập Hệ thống Cửu Trùng Đài và Hệ thống Hiệp Thiên Đài, “cầu hiền giúp đạo” vượt qua hoàn cảnh khó khăn này. Những Quốc Sĩ đã được bầu chọn bởi đa số các Hiền Tài hiện diện và đều là những nhân vật xứng đáng đủ tiêu chuẩn tài đức và tâm huyết để phục vụ Đạo. Ngoài ra chúng tôi cũng hiểu rõ hiện còn có nhiều Hiền Tài trong đó có nhiều vị có những công trạng xứng đáng với phẩm vị Quốc Sĩ, nhưng đã không tham gia đại hội vừa qua, và do đó chúng tôi mong mỗi quý vị này mạnh dạn tham gia hoạt động cùng chúng tôi trong Cao Đài Hải Ngoại để chúng ta cùng phục vụ và phát triển Đạo tại hải ngoại.

Trong thời gian qua, có nhiều ý kiến đóng góp xây dựng tán đồng cũng có và chỉ trích cũng có. Trên thực tế, Cao Đài Hải Ngoại cũng như tất cả các cơ sở đạo ở hải ngoại đã không có được ân phước nhận được mạng lệnh của Hội Thánh Đại

Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Toà Thánh Tây Ninh để thành lập tổ chức đạo, và những ý kiến chỉ trích này chỉ là sự ngộ nhận do suy đoán, không hiểu rõ nội tình của 2 Đại Hội ngày 3 và ngày 4 tháng 9 năm 2016.

Các chức vụ cần thiết đều đã được đề cử và biểu quyết với sự đồng thuận của đa số trong Đại hội. Nếu chờ đợi có quyền Thiêng Liêng hoặc quyết định của Hội Thánh, thì ngay cả mười hoặc hai mươi năm hoặc hơn nữa Cao Đài Hải Ngoại cũng sẽ không bao giờ thành lập được. Tạm thời trong tổ chức Cao Đài Hải Ngoại, các chức vụ cần thiết gồm có Quyền Chủ Trưởng Hiệp Thiên Đài, Quyền Chủ Trưởng Cửu Trùng Đài, Quyền Tổng Quản Ban Pháp Chánh, Quyền Tổng Quản Ban Thế Đạo, Quyền Tổng Quản Ban Phước Thiện, Quyền Tổng Quản Cơ quan Truyền Giáo, Trưởng Ban Khảo Cứu Vụ.

Trong giai đoạn này, để phát triển đạo một cách mạnh mẽ về lãnh vực truyền giáo và phước thiện chúng tôi vô cùng mong mỏi quý Hiền Huynh, Hiền Tỷ mạnh dạn đứng lên san sẻ với chúng tôi các nhiệm vụ nói trên. Chúng tôi cũng rất mong mỏi tất cả Cơ Sở Đạo Hải Ngoại cùng ngồi lại với nhau tìm người tài đức xứng đáng thực hiện một Hệ thống Cửu Trùng Đài vững mạnh từ cấp Hương Đạo, Tộc Đạo, Châu Đạo đến Trấn Đạo.

Hiện tại, Cao Đài Hải Ngoại tiếp tục cầu hiền mời thêm những người tài đức có tinh thần phụng sự giúp đạo. Chúng tôi sẽ chuyên chú thực hiện các khoá hội thảo giáo lý để tạo kiến thức Cao Đài cần thiết cho giới trẻ, giao lưu với các tôn giáo bản xứ để đưa Cao Đài vào cộng đồng tôn giáo thế giới. Song song ý tưởng trên, chúng tôi cũng khuyến khích các hương đạo địa phương tham gia các chương trình phước

thiện với các dự án thực tế và khả thi để phục vụ cộng đồng. Với niềm mơ ước trên, chúng tôi mong mỗi quý Hiền Huynh, Hiền Tỷ cùng ngồi lại với chúng tôi, đặt quyền lợi chung của Đạo trên hết, để chúng ta có được một tổ chức Cao Đài Hải Ngoại đoàn kết, vững mạnh để cùng hoà nhịp với các tôn giáo bạn trong những sinh hoạt tích cực phục vụ cộng đồng nhân loại trong thương yêu và hoà hiệp thể hiện được mục đích Qui Tam Giáo Hiệp Ngũ Chi của đạo Cao Đài.

*Một cây làm chẳng nên non,
Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.*

Trong niềm tin Đạo Cao Đài sẽ được phát triển mạnh chúng tôi trông chờ sự thông cảm và hiểu biết của quý Hiền Huynh Hiền Tỷ về thiện tâm của chúng tôi trong việc phục vụ Đạo và luôn luôn dù trong bất cứ lúc nào và hoàn cảnh nào chúng tôi cũng sẽ tuân theo mọi Quyết Định của Hội Thánh về phẩm tước (phẩm vị và chức tước) của chúng tôi một khi Hội Thánh được tái lập quyền đúng theo Tân Luật, Pháp Chánh Truyền và các Luật Lệ Đạo.

Chúng ta hãy thành tâm thực hành lời dạy của Đức Chí Tôn (TN sưu tập trang 16 Q4):

“Thương nhau phải lúc chung vai gánh
Danh giá đừng quên ĐẠO đứng đầu”

Trân trọng kính chào quý Hiền Huynh Hiền Tỷ và kính chúc quý Hiền Huynh Hiền Tỷ thân tâm thường an lạc.

Nay kính,

TM. Cao Đài Hải Ngoại
Đồng Chủ Trưởng

Qu. Chủ Trưởng CTĐ/HN
(ký tên và đóng dấu)

Quốc sĩ Trịnh Quốc Thế

Qu. Chủ Trưởng HTĐ/HN
(ký tên và đóng dấu)

Quốc sĩ Nguyễn Ngọc Dũ

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ
(Cử Thập Nhất Niên)
TÒA THÁNH TÂY NINH

CAO ĐÀI HẢI NGOẠI
8415 S. Breeze Dr, Houston, TX 77071

Số 01/VP/CĐHN

THÔNG BÁO

v/v Tóm lược diễn tiến và kết quả 2 ngày Đại Hội 3 và 4 tháng 9-2016 của **Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại** và **Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Thánh Thất Cao Đài Houston Texas.**

Cao Đài Hải Ngoại trân trọng kính thông báo cùng quý Cơ Sở Đạo và đồng đạo hải ngoại tóm lược diễn tiến và kết quả Đại Hội Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại Kỳ III và Đại Hội Ban Thế Đạo Hải Ngoại Kỳ VIII trong 2 ngày 3 và 4 tháng 9 năm 2016 tại Thánh Thất Cao Đài Houston Texas như sau:

I- Đại Hội Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại ngày 3-9-2016

1- Thành Phần Tham Dự

Thành phần tham dự được ghi nhận như sau:

Văn Phòng Đại Diện Cao Đài Châu Âu (Pháp - Đức - 3 người).

Văn Phòng Khâm Châu Đạo Úc Châu - Đại Diện / Đại Biểu Ban Thế Đạo Úc Châu (Melbourne - 12 người)

Đại Diện / Đại Biểu từ Canada (Thánh Thất Kitchener - 7 người)

Hoa Kỳ:

Đại Diện/Đại biểu từ San Antonio, TX

Đại Diện / Đại Biểu từ Ohio

Đại Diện / Đại Biểu từ Oregon

Đại Diện / Đại Biểu từ Georgia

Đại Diện / Đại Biểu từ Thánh Thất New Orleans

Đại Diện / Đại Biểu từ Thánh Thất Houston

Đại Diện / Đại Biểu từ Thánh Thất Paris

Đại Diện / Đại Biểu từ Kentucky

Đại Diện / Đại Biểu Ban Thế Đạo Hải Ngoại

Đại Diện / Đại Biểu Ban Thế Đạo Bắc California

Đại Diện / Đại Biểu Ban Đại Diện /Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Đức Quốc

Đại Diện / Đại Biểu Cao Đài Center ¹

Tiến Sĩ Mai Thanh Truyết và Phu Nhân

2- Thành Phần Tổ Chức

Chủ Tọa: HT Trịnh Quốc Thế (Houston – TX)

Điều Khiển Chương Trình: HT Nguyễn Thừa Long (New Orleans – LA)

Phụ Điều Khiển Chương Trình: HTDP Trịnh Ngọc Túy (Houston – TX)

1-Thông báo số 02/VP/CĐHN ngày 3-10-2016 Cao Đài Hải Ngoại đã đình chánh: Đại Diện/ Đại Biểu Cao Đài Hải Ngoại không có tham dự Đại hội.

(Houston – TX)

Tổng số 45 người ghi danh hiện diện - Tổng Cộng 45 phiếu bầu

Thư Ký / Giám Sát:

Thông Sự Vương Thế Trung (Portland - Oregon) ¹
HT Nguyễn Đăng Khích (San Jose - California)

3- Nội Dung

Hiền Tài Trịnh Quốc Thế, Quyền Chủ Trưởng tuyên bố khai mạc Đại Hội sau các nghi thức thường lệ. Sau đó HT Trịnh Quốc Thế đã báo cáo tình hình Cơ Quan và HT Nguyễn Thừa Long báo cáo tài chánh.

HT. Trịnh Quốc Thế trình bày qua các trọng điểm sau đây:

1. Giới thiệu vài nét về lịch sử thành lập Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại và tầm quan trọng của Cơ Quan trong 10 năm qua và điều cần thiết cấp bách giải quyết là vấn đề khủng hoảng của Cơ quan trước nguy cơ phải giải tán.
2. Hội Đồng Đại Diện Cơ gồm có 11 vị nhưng chỉ hiện diện 4 vị (trong đó có một vị không có thẩm quyền quyết định) nên không đủ túc số 50%, vì thế Hội đồng đại diện tham dự không đủ số lượng để tu chỉnh nội qui hiện tại hoặc quyết định việc gì cả.
3. Số lượng thành viên Cơ Quan tham dự Đại hội chỉ có 6 đơn vị.

Trong Đại hội này, Cơ Quan phải đối diện với vấn đề phải giải tán. Trong không khí khởi đầu Đại hội có vẻ u ám, nặng nề, mặc dù mọi người hiện diện cũng đều có ý nghĩ phải tìm cách cứu vãn việc giải tán Cơ Quan. Và HT.

1- Thông báo số 02/VP/CĐHN ngày 3-10-2016 Cao Đài Hải Ngoại đã đình chánh: PTS Vương Thế Trung thay vì Thông Sự Vương Thế Trung.

Trịnh Quốc Thế kêu gọi các cơ sở Đạo hiện diện góp ý.

HT. Nguyễn Ngọc Dũ - Tổng Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại góp ý:

Đề nghị 1: Các cơ sở Đạo hiện diện trong Đại Hội cùng với Ban Thế Đạo Hải Ngoại tái tổ chức lại Cơ quan.

Đề nghị 2: Trong trường hợp xấu nhất là các cơ sở Đạo không đồng ý cải tổ lại Cơ Quan cùng với Ban Thế Đạo Hải Ngoại và Cơ Quan phải đi đến việc giải tán thì Ban Thế Đạo Hải Ngoại xin Đại hội giao Cơ quan lại cho Ban Thế Đạo Hải Ngoại để Ban Thế Đạo Hải Ngoại tái tổ chức Cơ Quan lại.

Lý do Ban Thế Đạo Hải Ngoại xin nhận lãnh là vì trước đây vào ngày 21-5-2006 tại Thánh Thất San Jose, CA, Ban Thế Đạo Hải Ngoại (1) đã minh thệ trước Thiên Bàn Đức Chí Tôn nhận lãnh trách nhiệm vận động và thành lập Cơ Chế Chung do 2 vị Giáo hữu Thái Cầm Thanh và Giáo Hữu Thượng Ngọc Thanh cậy nhờ.

Lời Minh Thệ rất thiêng liêng và Ban Thế Đạo Hải Ngoại luôn luôn phải gìn giữ.

Sau lời phát biểu góp ý của HT Nguyễn Ngọc Dũ Đại Hội thay phiên nhau góp ý, khai thác mở xẽ vấn đề để giải quyết tình trạng bế tắc để tìm ra hướng đi tới cho tương lai của Đạo.

4- Kết Quả Đại Hội

Sau cùng Đại Hội quyết định theo Đề Nghị 1 của Ban Thế Đạo Hải Ngoại và tái tổ chức lại cơ quan như sau:

1- Tên Cơ quan: Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại gọi tắt là Cao Đài Hải Ngoại.

2- Lập trường:

a*- Tuân theo Tân Luật, Pháp Chánh Truyền và các Luật của Đạo.

b*- Tuân theo tinh thần Hiến Chương ĐĐTKPĐ
Tòa Thánh Tây Ninh năm 1965

c*- Tuân theo các Huấn Lệnh (Thánh Lệnh, Huấn
Lệnh, Thuyết Đạo . . .) của Đức Hộ Pháp đặc biệt là
Thánh Lệnh 257/TL/NV ngày 10-3-1957 của Đức
Hộ Pháp, Chương Quản Nhị Hữu Hình Đài.

d*- Cao Đài Hải Ngoại hoạt động độc lập, không
theo hệ thống của Cao Đài Tây Ninh hiện tại.

3- Tổ chức Cao Đài Hải Ngoại

Cao Đài Hải Ngoại được điều hành bởi 2 vị Quyền
Chủ Trưởng: Một vị Quyền Chủ Trưởng Cửu Trùng
Đài và Một vị Quyền Chủ Trưởng Hiệp Thiên Đài.
Do đó dưới 2 vị Quyền Chủ Trưởng có 2 hệ thống:

A*- Hệ thống Cửu Trùng Đài

Trong thời gian đầu các cơ sở Hành Chánh Đạo
(HCD) tại Đại hội đã biểu quyết bầu chọn thành lập
Ban Đạc Trách tổ chức HCD Hải Ngoại gồm có:

1*- Thánh Thất Houston TX (Quyền Đầu Tộc HT
Trịnh Quốc Thế)

2*- Thánh Thất New Orleans, LA (Quyền Đầu Tộc
HT Nguyễn Thừa Long)

3*- Thánh Thất San Antonio, TX (HT Trần văn Ba
thay mặt)

4*- Thánh Thất Ohio (HTDP Nguyễn Hồng Ân)

5*- Thánh Thất Kitchener, Canada. (HT Nguyễn
Tấn Phát)

6*- Thánh Thất Paris- Pháp (CTS Nguyễn Văn Phé)

7*- Tộc Đạo Melbourne North (Qu. Đầu Tộc HTDP Lý Phước Hùng)

8*- Tộc Đạo Melbourne East (Qu. Đầu Tộc HTDP Nguyễn Văn Kiếm)

Ban Đặc Trách tổ chức HCD-HN có nhiệm vụ liên lạc các cơ sở Đạo, trình bày về Cao Đài Hải Ngoại và yểm trợ các cơ sở Đạo trong các sinh hoạt và khi nào thuận lợi sẽ tổ chức các cơ sở Đạo có địa thế gần nhau thành Tộc Đạo, các Tộc Đạo thành Châu Đạo và cuối cùng đi đến các Trấn Đạo.

Ban Đặc trách cũng khuyến khích, yểm trợ các cơ sở HCD thi hành TL 257 ngày 10-3-1957 của Đức Hộ Pháp, Chương Quản Nhị Hữu hình Đài.

Ban đặc trách đã đề cử:

Quyền Chủ Trưởng Cửu Trùng Đài Hải Ngoại: HT Trịnh Quốc Thế.

Phó Chủ Trưởng: HT Nguyễn Thừa Long

Phó Chủ Trưởng: HTDP Lý Phước Hùng.

B*- Hệ thống Hiệp Thiên Đài

Hệ thống này sẽ do Đại Hội Ban Thế Đạo Hải Ngoại họp ngày hôm sau quyết định.

II- Đại hội Ban Thế Đạo Hải Ngoại kỳ 8 ngày 4-9-2016

Đại Hội Ban Thế Đạo Hải Ngoại đã được diễn ra tại Thánh Thất Cao Đài Houston TX ngày 4-9-2016. Sau các nghi lễ thường thức, Đại hội đã có Chủ Tọa Đoàn, Thư ký đoàn và Giám Sát như sau:

Chủ Tọa Đoàn:

HT Nguyễn Ngọc Dũ (San Jose - CA)

HT Trịnh Quốc Thế (Houston – TX)

HTDP Lý Phước Hùng (Melbourne – Australia)

Điều Khiển Chương Trình:

HTDP Trịnh Ngọc Túy (Houston, TX)

Số người ghi danh tham dự Đại Hội là 42 vị và thêm 30 giấy ủy quyền. Như vậy Tổng cộng phiếu bầu là 72

Thư Ký Đoàn:

HT Nguyễn Đăng Khích (San Jose - CA)

HTDP Đào Duy Linh (Germany)

Kiểm Soát Viên:

HT Nguyễn Tấn Phát (Kitchener - Canada)

HTDP Sam Nguyễn (San Jose - CA)

III- Nội Dung

Tổng Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại HT Nguyễn Ngọc Dũ tuyên bố khai mạc buổi lễ và nêu lên các sự kiện trọng yếu sau đây:

1. Hệ Thống Hiệp Thiên Đài bên Việt Nam đã bị dẹp bỏ và không còn Chức Sắc HTĐ hiện diện trong các cuộc lễ, các thời cúng.
2. Việc cấp bách nhất là phải thành lập một nền tảng cho thế hệ kế thừa để những vị này tiếp tục phát triển Đạo ở Hải Ngoại một khi các chức sắc BTĐ ở hải ngoại không còn hoạt động được nữa.

3. Yêu cầu Đại Hội thảo luận, góp ý tích cực để đưa ra con đường phục vụ Đạo, phát triển Đạo trong hiện tình ở hải ngoại.

HTDP Trịnh Ngọc Túy, Phó Tổng Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại trình bày tóm tắt quá trình hoạt động 3 năm 2013 – 2016 của BTĐ-HN và tồn quỹ của BTĐHN tính đến ngày Đại Hội:

1. BTĐ-HN phổ biến và phát triển mạnh mẽ tin tức Đạo Sự khắp nơi qua Tập San Thế Đạo, trang web www.banthedao.net và Bản Tin Thế Đạo qua email.
2. BTĐ-HN hoạt động rất mạnh về phương diện đối ngoại, đứng ra tổ chức, sắp xếp, hướng dẫn đồng đạo và các cơ sở Đạo tham gia các Đại hội quốc tế có tính cách toàn cầu, và tạo quan hệ với tổ chức thiện nguyện cũng như với các tổ chức trực thuộc hệ thống giúp đỡ ủng hộ các hoạt động của Liên Hiệp Quốc.
3. BTĐ–HN đã sát cánh cùng Châu Đạo Úc châu và BTĐ Úc Châu trong việc mua một miếng đất (một điền trang) rộng 52 mẫu (acres) với giá tiền là 1,280.000 \$AUS. Châu Đạo Melbourne đã tổ chức Lễ An vị Thánh Tượng Thiên nhân trong mảnh đất này và kết quả thật là viên mãn.

Kế tiếp HTDP Tổng Quản Nhiệm BTĐ–Úc Châu đọc tham luận với đề tài:

“ Phát Huy Vai Trò Chi Thế Hiệp Thiên Đài Trước Hiện Tình Cả Hệ Thống Hiệp Thiên Đài Đang Bị Mai Một Dân ”

HT Trịnh Quốc Thế đọc tham luận với đề tài:

“Hai chiếc chìa khóa thần kỳ của nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ”

Thêm vào phần tham luận là các thảo luận góp ý của các Hiền Tài và Hiền Tài Dự Phong, Đại Hội đã đúc kết những đề nghị như sau:

Đề Nghị - 1: Tổ chức Cơ Chế CAO ĐÀI HẢI NGOẠI gồm 2 Hệ Thống: Hệ Thống dọc bên CTĐ gồm 4 cấp: Hương Đạo, Tộc Đạo, Châu Đạo và Trấn Đạo và Hệ Thống dọc bên HTĐ gồm 3 CHI: Hiện Tượng Chi Thế là BTĐ: Trước hết chuyển HTDP qua Hiền Tài để phù hợp với Quy Điều và Nội Luật của BTĐ được Hội Thánh ban hành trước 1975, chọn bầu cấp Quốc Sĩ trong số các vị HT chánh vị.

Đề Nghị - 2: Tuyển chọn những nhân tài có học vị Tiến Sĩ... vào phẩm Quốc Sĩ chiếu theo Quy Điều BTĐ và Nội Luật của BTĐ... Hiện Tượng Chi Pháp là Ban Pháp Chánh và Hiện Tượng Chi Đạo là Ban Phước Thiện sẽ thành lập sau.

Đề Nghị - 3: Hình thành các Cơ Chế CAO ĐÀI HẢI NGOẠI (Cao Dai Oversea) ghi trên, Thế Đạo sẽ vững vàng, Hiện Tượng HTĐ sẽ phát triển về việc đào tạo, tích lũy nhân tài, củng cố Luật Pháp Chơn truyền của Đạo, tăng cường hoạt động từ thiện giúp Đạo trợ Đồi. HTĐ sẽ giúp CTĐ đủ quyền năng lãnh đạo và phát triển Cơ Đạo Hải ngoại, ngược lại CTĐ sẽ là nền tảng giúp HTĐ tăng thêm sức để hoàn thành sứ mạng bảo vệ và phát triển Đạo phù hợp với thời kỳ Toàn Cầu Hóa hiện nay. Như thế, chúng ta đã thực hiện lời dạy của Đấng Từ Bi “Đạo không Đồi không sức, Đồi không Đạo không quyền, Đạo Đồi tương đắc mới mong tạo thời cải thế». HTĐ và CTĐ hiệp

nhất Cơ Đạo mới có TU THỂ mạnh đối Nội cũng như đối Ngoại trong việc Hoằng Khai Đại Đạo.

Đề Nghị - 4: Đại Hội biểu quyết, trong giai đoạn hiện tại nên dùng cách thức nào trân trọng nhất để cầu các Tài nhân ngoài xã hội có đạo tâm muốn giúp Đạo vào làm Hiền Tài Quốc Sĩ của Đạo. Không thể để HTDP nằm trong thành phần dự phong suốt 15, 20 năm.

Đề Nghị - 5: Đại Hội biểu quyết, trong giai đoạn hiện tại, các Chức Sắc Ban Thế Đạo nên mạnh dạn công cử người lãnh trách nhiệm Quyền Chủ Trưởng Hiệp Thiên Đài Hải Ngoại, và các vị Tổng Quản Nhiệm Pháp Chánh Hải Ngoại, Tổng Quản Nhiệm Phước Thiện Hải Ngoại song hành cùng vị Tổng Quản Ban Thế Đạo, để đảm trách Đạo Sự thuộc 3 chi Pháp, Đạo, Thế nơi hải ngoại.

1. **Kết Quả:**

Sau khi nghe 2 tham luận, các thảo luận, góp ý của các HT & HTDP tham dự Đại hội đã góp phần vào kết quả mỹ mãn của Đại hội như sau:

1- Đại Hội đã đồng thuận quyết định “ **Trên nguyên tắc các HTDP đều trở thành Hiền Tài.**”

Quý vị HTDP để được trở thành Hiền Tài phải làm Phiếu Gia Nhập Ban Thế Đạo (theo Mẫu đính kèm) để Ban Thế Đạo làm Quyết Định công bố. (Đính kèm danh sách 47 vị Hiền Tài đã làm phiếu gia nhập Ban Thế Đạo).

Sau thời hạn 1 năm kể từ ngày 4-9-2016 nếu vị HTDP nào không làm phiếu gia nhập Ban Thế Đạo thì kể như từ chối gia nhập.

2- Đại Hội đã đồng thuận quyết định “**Thành Lập Hiệp Thiên Đài Hải Ngoại**” gồm có:

- *- Một vị Quyền Chủ Trưởng HTĐ-HN
- *- Một vị Quyền Tổng Quản Ban Thế Đạo (Chi Thế)
- *- Một vị Quyền Tổng Quản Ban Pháp Chánh (Chi Pháp)
- *- Một vị Quyền Tổng Quản Ban Phước Thiện (Chi Đạo)

Và 2 Cơ quan quan trọng của Đạo:

- *- Cơ quan Truyền giáo
- *- Khảo Cứu Vụ

3- Đại Hội đã đồng thuận đề cử một số vị lên hàng Quốc Sĩ. Sau khi đề cử, thì Đại Hội tổ chức Bầu Cử cho các vị đã được đề cử. Kết quả, 10 vị được đắc cử vào Phẩm Quốc Sĩ để lãnh trách nhiệm trong Hiệp Thiên Đài Hải Ngoại (Danh sách đính kèm)

Các vị Quốc sĩ đã họp ngay tại Đại hội và công bố những vị trách nhiệm trong Hiệp Thiên Đài Hải Ngoại như sau:

- *- Quyền Chủ Trưởng HTĐ-HN kiêm Quyền Tổng Quản Ban Thế Đạo: Quốc sĩ Nguyễn Ngọc Dũ
- *- Quyền Tổng Quản Ban Pháp Chánh: Quốc sĩ Nguyễn Thừa Long
- *- Quyền Tổng Quản Ban Phước Thiện: Quốc sĩ Bùi Đắc Hùm
- *- Quyền Chủ Trưởng Cơ Quan Truyền Giáo: Quốc sĩ Bùi Đắc Hùm
- *- Trưởng Ban Khảo Cứu Vụ: Quốc sĩ Lê Văn Thêm

4- Đại hội đã bầu Ban Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại nhiệm kỳ 2016-2019 như sau:

Tổng Quản Nhiệm: Quốc sĩ Nguyễn Ngọc Dũ
Đệ I Phó Tổng Quản Nhiệm: Hiền Tài Trịnh Ngọc Túy
Đệ II Phó Tổng Quản Nhiệm: Hiền Tài Lý Phước Hùng

Các vị Trưởng Nhiệm sẽ được Ban Quản Nhiệm mời bổ túc vào danh sách sau.

Như vậy kể từ nay, Ban Thế Đạo Hải Ngoại sẽ hoạt động theo Qui Điều và Nội Luật Ban Thế Đạo với vài điều khoản sẽ được tu chính cho phù hợp với tình hình đạo sự hiện tại trong hoàn cảnh không có Hội Thánh hữu hình và cơ bút.

Tất cả những vị Quốc sĩ, Hiền Tài lãnh trách nhiệm đều đã minh thệ và cầu nguyện tại Thánh Thất Cao đài Houston Texas trừ hai vị vắng mặt vì lý do sức khỏe (sẽ minh thệ sau).

Làm tại Houston ngày 28 tháng 9-2016

Qu. Chủ Trưởng CTĐ-HN
(ký tên và đóng dấu)

Quốc sĩ Trịnh Quốc Thế

Qu. Chủ Trưởng HTĐ-HN
(ký tên và đóng dấu)

Quốc sĩ Nguyễn Ngọc Dũ

Vài Hình Ảnh Ngày Đại Hội





ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(*Cửu thập niên*)

TÒA THÁNH TÂY NINH

._***_._

PHIẾU GIA NHẬP BAN THẾ ĐẠO

(Phẩm Hiền Tài)(1)

(Căn cứ tinh thần Đại hội Ban Thế Đạo Hải Ngoại kỳ 8 tổ chức ngày 4-9-2016 tại Thánh Thất Cao Đài Houston Texas)

1- Họ và Tên : HTDP Năm sinh
. Nơi sinh

2- Quốc Tịch : 3- Địa chỉ :
.

4- Điện thoại 5- E-Mail
. 6- Số Fax (nếu có)
.

Tôi đề nghị Ban Thế Đạo chấp thuận được gia nhập vào Ban Thế Đạo với phẩm vị Hiền Tài để có cơ hội lập công bồi đức trong cửa Đạo.

Tôi cam đoan tuân hành “Quy Điều & Nội Luật Ban Thế Đạo” áp dụng cho Hải Ngoại và cam kết tuân lệnh của Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh khi Hội Thánh tái lập quyền (Theo đúng Tân Luật, Pháp

Chánh Truyền, các Đạo Nghị Định v.v. . .) quyết định phẩm vị (phẩm trật và chức vụ) của tôi về sau này.

..... ngày .. tháng năm.

(2)

(3)

(1): Xin gửi phiếu này về Ban Thế Đạo Hải Ngoại qua email: dutani@comcast.net hoặc Qua mail: Ban Thế Đạo Hải Ngoại, 3076 Oakbridge Dr, San Jose, CA 95121

(2) Ký tên.

(3): Ghi rõ Họ Tên và chữ lót.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Cửu thập nhất niên)
Tòa Thánh Tây Ninh

Cao Đài Hải Ngoại
Hiệp Thiên Đài Hải Ngoại
3076 Oakbridge Dr
San Jose, CA 95121

Số 01/VP/QĐ/HTĐHN

Hiệp Thiên Đài Hải Ngoại,

- *- Chiếu Tồn Luật và Pháp Chánh Truyền,
- *- Chiếu Hiến Pháp và Nội Luật Hiệp Thiên Đài ngày Rằm tháng 2 năm Nhâm Thân (1932),
- *- Chiếu Hiến Pháp Hiệp Thiên Đài ngày mùng 8 tháng giêng Giáp Thìn (20-2-1964) và Hiến Pháp Hiệp Thiên Đài Bổ Túc ngày 27-2-Ất Tỵ (29-3-1965),
- *- Chiếu Thánh Lệnh số 1/TL ngày 20 tháng 2 Ất Tỵ (30-3-1965) lập thành Ban Thế Đạo và ban hành Qui Điều của Ban này được sự chấp thuận của Đức Hộ Pháp do Thánh Giáo đêm mùng 9 tháng 2 Ất Tỵ (11-3-1965),
- *- Chiếu các Huấn Lệnh (Thánh Lệnh, Huấn Lệnh, Thuyết Đạo . . .) của Đức Hộ Pháp đặc biệt là Thánh Lệnh số 257/TL/NV ngày 20-3-1957 của Đức Hộ Pháp Chương Quản Nhị Hữu Hình Đài,
- *- Chiếu Quyết Định của Đại Hội Ban Thế Đạo Hải Ngoại kỳ 8 ngày 4-9-2016 tại Thánh Thất Cao Đài Houston Texas v/v thành lập Hiệp Thiên Đài Hải Ngoại, bầu chọn một số Quốc sĩ và giao nhiệm vụ Qu. Chủ Trưởng HTĐ-HN cho Quốc sĩ Nguyễn Ngọc Dũ trách nhiệm,
- *- Chiếu nhu cầu đạo sự trong hoàn cảnh không có Hội Thánh hữu hình và cơ bút,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay công bố Mười (10) vị sau đây là Quốc sĩ thuộc Hiệp Thiên Đài Hải Ngoại:

Họ và Tên	Sanh quán	Trú Quán
1- Bùi Đông Phương	Trà Vinh	NSW, Úc

2- Hồng Đăng Bùi, MD	Vinh Long	CA, USA
3- Hùm Đắc Bùi, MD	Gia Bình	CA, USA
4- Lê Văn Thêm	Gò Dầu, TN	VIC, Úc
5- Dr Mai Thanh Truyết	Tân Phú Thượng Cholon	TX, USA
6- Nguyễn Ngọc Dũ	Hiệp Hòa, Cholon	CA, USA
7- Nguyễn Ngọc Nương	Tây Ninh	TX, USA
8- Nguyễn Tấn Phát	Tây Ninh	Kitchener, ON, Canada
9- Nguyễn Thừa Long	Saigon	LA, USA
10- Trịnh Quốc Thế	Tây Ninh	TX, USA

Điều 2: Nay công bố những vị lãnh trách nhiệm trong Hiệp Thiên Đài Hải Ngoại và các cơ quan như sau:

Qu. Chủ Trưởng HTĐ-HN kiêm

Qu. Tổng Quản Ban Thế Đạo: Quốc sĩ Nguyễn Ngọc Dũ.

Qu Tổng Quản Ban Pháp Chánh: Quốc sĩ Nguyễn Thừa Long

Qu. Tổng Quản Ban Phước Thiện: Quốc sĩ Bùi Đắc Hùm

Qu. Chủ Trưởng Cơ Quan Truyền Giáo: Quốc sĩ Bùi Đắc Hùm

Qu. Trưởng Ban Khảo cứu vụ: Quốc sĩ Lê Văn Thêm

Điều 3: Nay công bố Ban Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại nhiệm kỳ 2016-2019 như sau:

Tổng Quản Nhiệm : Quốc sĩ Nguyễn Ngọc Dũ

Đệ I Phó Tổng Quản Nhiệm: HT Trịnh Ngọc Túy

Đệ II Phó Tổng Quản Nhiệm: HT Lý Phước Hùng
Các Trưởng Nhiệm khác, Ban Quản Nhiệm Ban Thế
Đạo Hải Ngoại có nhiệm vụ bổ túc sau.

Điều 4: Chư vị Chức sắc nêu trên phải tôn trọng Luật
Pháp Chơn Truyền của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ và
tuân hành Nội Luật của Ban Thế Đạo Tòa Thánh Tây
Ninh và những điều khoản được tu chính áp dụng tại hải
ngoại trong thời gian hiện tại.

Chư vị Chức sắc nêu trên cũng phải tuân hành mọi
Quyết Định của Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ
Tòa Thánh Tây Ninh một khi Hội Thánh tái lập quyền
theo đúng Tân Luật Pháp Chánh Truyền và các Luật Lệ
của Đạo.

Điều 5: Chư vị Tổng Quản Ban Pháp Chánh, Tổng
Quản Ban Phước Thiện, Tổng Quản Ban Thế Đạo và
Tổng Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại tùy nhiệm
vụ thi hành và phổ biến Quyết Định này.

Quyết Định này có hiệu lực kể từ ngày 4-9-2016

Làm tại San Jose, ngày 28-9-2016

TM. Hiệp Thiên Đài Hải Ngoại

Qu. Chủ Trưởng,

(ấn ký)

Quốc sĩ Nguyễn Ngọc Dũ

Nơi nhận:

*- Như điều 5

*- Hồ sơ - Lưu

Đồng kính gởi:

Cao Đài Hải Ngoại “ Để kính tường và xin cho phổ biến”

SAO Y NGUYỄN VĂN BẢN CHÁNH

Kính gởi:

*- Các Cơ sở Đạo “ Để kính tường”

*- Các Cơ sở Đạo hải ngoại (Cao Đài Hải Ngoại) “ Để tường hành”

Làm tại Houston ngày 29-9-2016

Đồng Chủ Trưởng

Qu. Chủ Trưởng

HTĐ-HN

(ấn ký)

Quốc sĩ Nguyễn Ngọc Dũ

Qu. Chủ Trưởng

CTĐ-HN

(ấn ký)

Quốc sĩ Trịnh Quốc Thế

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Cửu thập nhất niên)

Tòa Thánh Tây Ninh

Cao Đài Hải Ngoại
Hiệp Thiên Đài Hải Ngoại
3076 Oakbridge Dr
San Jose, CA 95121

Số 02/VP/QĐ/HTĐHN

Hiệp Thiên Đài Hải Ngoại,

- *- Chiếu Tần Luật và Pháp Chánh Truyền,
- *- Chiếu Hiến Pháp và Nội Luật Hiệp Thiên Đài ngày Rằm tháng 2 năm Nhâm Thân (1932),
- *- Chiếu Hiến Pháp Hiệp Thiên Đài ngày mùng 8 tháng giêng Giáp Thìn (20-2-1964) và Hiến Pháp Hiệp Thiên Đài Bổ Túc ngày 27-2-Ất Tỵ (29-3-1965),
- *- Chiếu Thánh Lệnh số 1/TL ngày 20 tháng 2 Ất Tỵ (30-3-1965) lập thành Ban Thế Đạo và ban hành Qui Điều của Ban này được sự chấp thuận của Đức Hộ Pháp do Thánh Giáo đêm mùng 9 tháng 2 Ất Tỵ (11-3-1965),
- *- Chiếu các Huấn Lệnh (Thánh Lệnh, Huấn Lệnh, Thuyết Đạo . . .) của Đức Hộ Pháp đặc biệt là Thánh Lệnh số 257/TL/NV ngày 20-3-1957 của Đức Hộ Pháp Chương Quản Nhị Hữu Hình Đài,
- *- Chiếu Quyết Định của Đại Hội Ban Thế Đạo Hải Ngoại kỳ 8 ngày 4-9-2016 tại Thánh Thất Cao Đài Houston Texas,

*- Chiếu nhu cầu đạo sự trong hoàn cảnh không có Hội Thánh hữu hình và cơ bút,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay công bố Bốn mươi bảy (47) vị Hiền Tài Dự Phong sau đây là Hiền Tài của Ban Thế Đạo:

Họ và Tên	Sanh Quán	Trú quán
1- Đào Duy Linh	Sadec, VN	Đức Quốc
2- Đỗ Thị Inh	Tây Ninh, VN	TX, USA
3- Đỗ Thị Lệ Thủy	Phan Thiết, VN	Melbourne, Úc
4- Hồ Thị Út	VN	VIC, Úc
5- John Trịnh	VN	TX, USA
6- Lê Đình Ngọc Thảo	Tây Ninh, VN	VIC, Úc
7- Lê Đình Trí	Tây Ninh, VN	VIC, Úc
8- Lê Kim Xum	An Giang, VN	Melbourne, Úc
9- Lê Tấn Tài	Tây Ninh, VN	Canada
10- Lê Trâm Bảo Thy	Tây Ninh, VN	TX, USA.
11- Lý Kim Phụng	Saigon, VN	Pháp quốc
12- Lý Phước Hùng	Tây Ninh, VN	VIC, Úc
13- Mai Hòa Đường	Việt Nam	NSW, Úc
14- Ngô Thị Kim Loan	Cửu long, VN	VIC, Úc
15- Ngô Thị Lệ Chi	Kiến Hòa, VN	VIC, Úc
16- Ngô Thị Lệ Hằng	Cửu Long, VN	Melbourne, Úc
17- Nguyễn Ân Hồng	Tây Ninh, VN	OH, USA
18- Nguyễn Bán	Bình Định, VN	Melbourne, Úc
19- Nguyễn Chí Hiền	Tây Ninh, VN	Pháp Quốc
20- Nguyễn Đăng Điền	Tây Ninh, VN	CA, USA

- 21- Nguyễn Hiền Nhân Saigon, VN Pháp quốc
 22- Nguyễn Hiền Quân Saigon, VN Pháp quốc
 23- Nguyễn Minh Cường Việt Nam VIC, Úc
 24- Nguyễn minh Kevin Việt Nam VIC, Úc
 25- Nguyễn Minh Tài Tiền Giang, VN TX, USA
 26- Nguyễn Ngọc Điệp Tây Ninh, VN CA, USA
 27- Nguyễn Thị Mỹ Lệ Rạch Giá, VN Canada
 28- Nguyễn Thị Như Trúc Paris, Pháp Pháp Quốc
 29- Nguyễn Văn Bon Bến Tre, VN VIC, Úc
 30- Nguyễn Văn Kiém Bến Tre, VN VIC, Úc
 31- Phạm Thị Minh Hải Phú Yên, VN VIC, Úc
 32- Phan Hóa Long Thái Lan VIC, Úc
 33- Phan Thị Kiều Nga Tây Ninh, VN TX, USA
 34- Phan Văn Tranh Gò Công, VN TX, USA
 35- Sam Nguyễn Tây Ninh, VN CA, USA
 36- Thái Nguyệt Lâm Việt Nam NSW, Úc
 37- Trần Thị Thu Hà Sóc Trăng, VN VIC, Úc
 38- Trần Trung Dung Gò Dầu, Tây Ninh WA, USA
 39- Trịnh Ngọc Thoa Tây Ninh, VN TX, USA
 40- Trịnh Ngọc Thuần Việt Nam TX, USA
 41- Trịnh Ngọc Túy Tây Ninh, VN TX, USA
 42- Trịnh Ngọc Tuyên Tây Ninh, VN TX, USA
 43- Trịnh Quốc Thanh Tây Ninh, VN TX, USA
 44- Trịnh Quốc Thông Tây Ninh, VN TX, USA
 45- Trịnh Quốc Toàn Việt Nam TX, USA
 46- Trịnh Quốc Trung Việt Nam TX, USA
 47- Trịnh Quốc Tùng Tây Ninh, VN TX, USA

Điều 2: Chư vị Hiền Tài trên đây phải tôn trọng Luật pháp Chơn Truyền của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ và tuân hành Nội Luật của Ban Thế Đạo Tòa Thánh Tây Ninh và những điều khoản được tu chính áp dụng tại hải ngoại trong thời gian hiện tại.

Chư vị Hiền Tài trên đây cũng phải tuân hành mọi Quyết Định của Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh một khi Hội Thánh tái lập quyền theo đúng Tân Luật Pháp Chánh Truyền và các Luật Lệ của Đạo.

Điều 3: Quý Ban Pháp Chánh, Ban Phước Thiện, Ban Thế Đạo, Ban Thế Đạo Hải Ngoại và Ban Đại diện BTĐHN tại các địa phương và các Hiền Tài nơi điều 1 tùy nhiệm vụ thi hành và phổ biến Quyết Định này. Quyết Định này có hiệu lực kể từ ngày 4-9-2016

Làm tại San jose, ngày 28-9-2016

TM. Hiệp Thiên Đài Hải Ngoại

Qu. Chủ Trương,

(ấn ký)

Quốc sĩ Nguyễn Ngọc Dũ

Nơi nhận:

*- Như Điều 1 và Điều 3

*- Hồ sơ - Lưu

Kính gửi:

Cao Đài Hải Ngoại

“ Để kính trình và xin phổ biến ”

SAO Y NGUYỄN VĂN BẢN CHÁNH
kính gửi:

“ Các cơ sở Đạo “ Để kính tường”
“ Các cơ sở Đạo hải ngoại (Cao Đài Hải Ngoại”
“ Để tường hành”

Làm tại Houston, ngày 29-9-2016
Đồng Chủ Trưởng

Qu. Chủ Trưởng

HTĐ- HN

(ấn ký)

Quốc sĩ Nguyễn Ngọc Dũ

Qu. Chủ Trưởng

CTĐ - HN

(ấn ký)

Quốc sĩ Trịnh Quốc Thế

THAM LUẬN

HT Nguyễn Ngọc Nương gửi Cơ Quan Đại Diện Cao
Đài Hải Ngoại trước và trong Đại hội ngày 3-9-2016

Đạo không đòi không sức. Đòi không Đạo không quyền.

Đạo Đòi tương đắc mới mong tạo thời cải thế.

Chọn Pháp Âm Dương Hiệp Nhất, Đạo Đòi Tương Đắc kết hợp Âm Dương hay hai mặt tương đối đối chiếu của nó được thể hiện rõ nét qua tổ chức CTĐ và HTĐ của Đạo. Cùng thể vai trò và ý nghĩa BTĐ mục đích cũng giúp Đạo trợ đời gánh nặng hai vai, thể hiện hai mặt Đạo Đòi luôn luôn kết hợp song hành, đó là điểm đặc sắc của Đại Đạo Kỳ Ba.

Người Đạo sau bao nhiêu năm lưu vong xa xứ, chịu đựng khổ cực sóng gió ba đào. Thuyền đạo, thuyền đời phải lau lách nổi trôi!...

Thời gian phải quyền nghi trong tổ chức đạo đã qua, giờ đã đến lúc chúng ta phải đi vào dòng chính thống của Đạo, dựa vào TL PCT thực hiện tổ chức mới nhưng thực sự rất căn bản của Đạo. Chúng tôi đề nghị trước Đại Hội:

1. Cần thành lập Hệ Thống CTĐ.

Tổ chức các cơ sở Đạo thành hệ thống: Hương Đạo, Tộc Đạo, Châu Đạo và Trấn Đạo.

2. BTĐHN (thuộc Chi Thế HTĐ được phát triển mở rộng và bổ túc thêm Chi Đạo, Chi Pháp), nói chung là phần hiện tượng HTĐ lập thành Hệ Thống HTĐ.

BTĐ là kho dự trữ nhân tài có thể đưa người hỗ trợ CTĐ.

Việc này 1972 Đức Lý đã phong điển hình một số Hiền Tài hiển thân cầu phong qua CTĐ từ Giáo Hữu, Giáo Sư, thậm chí Phối Sư (như Giáo Hữu Đâu, Giáo Hữu Màng, Giáo Hữu Cầm, Giáo Sư Trụ, Phối Sư Nhà v.v... đều gốc từ Hiền Tài qua CTĐ)

3. Luật bầu cử áp dụng theo TLPCT: bầu cử dân chủ là chính, quyền vận linh tương đương với quyền chí linh.

Giấy phép mới của Đạo danh đề: Cao Đài Hải Ngoại (Cao Đài Over Sea)

Phương thức tổ chức và bầu cử hoàn toàn theo Tân Luật và Pháp Chánh Truyền là Hiến Pháp của Đạo, gồm hai hệ thống CTĐ và HTĐ kết hợp và hỗ trợ chặt chẽ để Hoàng Khai Đại Đạo, Phổ Độ chúng sanh theo Tôn Chỉ mục đích Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Thầy lập HTĐ là trọng hệ. HTĐ là cơ quan bán hữu hình kết hợp vô vi và hữu hình. Ở đây chúng ta chỉ đề cập đến phân Hiền Tướng Hiệp Thiên Đài còn phân Vô Vi do thiêng liêng thống quản (Đức Hộ Pháp, Thượng Phẩm, Thượng Sanh và chư vị Thập Nhị Thời Quân đều đã qui tiên)

Do đó thời kỳ này (thời kỳ không còn cơ bút), chức sắc CTĐ và nhất là chức sắc HTĐ cần phải «qui tâm» để được thiêng liêng dẫn dắt, soi rọi ánh sáng tâm linh mới đủ năng lực hành đạo!

Như trên đã nói nét đặc sắc của Đạo Cao Đài là kết hợp Thiên Thượng Thiên Hạ, Vô Vi Hữu Hình, Trời Người tạo thành năng lực vô cùng chuyển vận càn khôn vũ trụ. Đó cũng là điểm hệ trọng của HTĐ.

Thánh Giáo ĐCT dạy: HTĐ còn đạo còn, HTĐ mất đạo mất...

HTĐ bây giờ còn ở đâu nếu không phải là ở Tâm để Thầy ngự hầu dẫn dắt chúng ta!? Thể Pháp và Bí Pháp bổ túc nhau cũng như Pháp Chánh Truyền ĐCT thành lập HTĐ và CTĐ, Đạo Đồi cùng hiệp lực đẩy mạnh vững vàng đưa cơ Đạo đi tới nhất định sẽ thành công!

Chúng ta thực hiện theo Pháp Chánh Truyền tức là thực hiện chơn pháp «thiên nhân hiệp nhất» vậy: Trời dẫn dắt, Người nương theo đó thực hành chính là nguồn năng lực vô biên vượt ngàn muôn thử thách!

Trên đây là phương hướng hành Đạo chúng tôi tin rằng mỗi người trong chúng ta được vững tâm làm tròn sứ mạng thiêng liêng.

Pháp Chánh Truyền lập thành chơn Hiến Pháp
Tân Luật lót nền Tân Dân Chủ Tự Do
Chí Tôn giáng hạ mở đường cho
Thế gian cộng hưởng phước to vô ngần
Tạo đời Thánh Đức Tân Dân
Thế nhân hòa MỘT hướng Tâm Đại Đồng!

Nguyện cầu hai Đấng Phụ Mẫu vạn linh ban hồng ân cho toàn thể chúng ta. Kính chúc Đại Hội thành công và trân trọng kính chào.

HT Nguyễn Ngọc Nương

THAM LUẬN BAN THẾ ĐẠO ÚC CHÂU

**Phát Huy Vai Trò Chi Thế Hiệp Thiên Đài Trước Hiện
Tình Cả Hệ Thống Hiệp Thiên Đài Đang Bị Mai Một
Dần**

HTDP Lý Phước Hùng

Tổng Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Úc Châu

NAM MÔ CAO ĐÀI TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT

Kính bạch Đức Lý Giáo Tông, Đức Phạm Hộ Pháp và Hội
Thánh Thiêng Liêng,

Kính thưa Ban Thế Đạo Hải Ngoại,

Kính thưa toàn thể Hiền Tài, Hiền Tài Dự Phong tham gia
Đại Hội 2016.

Từ ngày 1/3/1979, Đạo Linh 01 ra đời giải thể các cơ quan
Đạo, trong đó có cả hệ thống 3 chi Pháp Đạo Thế của hệ
thống Hiệp Thiên Đài, thì nền Đạo chỉ còn cá nhân một số
Chức Sắc mặc phẩm phục Hiệp Thiên Đài, Phước Thiện và
Ban Thế Đạo đi cúng, hoặc tham gia các nghi lễ, hoặc giúp
việc cho Hội Đồng Chương Quản do Hội Trưởng HĐCQ
điều động.

Trải qua hơn 37 năm, cá nhân các Chức Sắc trong 3 chi Pháp
Đạo Thế của hệ thống Hiệp Thiên Đài đã qui vị gần hết, số ít
ở còn lại thì tuổi hạc đã cao, những vị Hiền Tài, Luật Sự trẻ
nhất nay cũng đã 65 là độ tuổi hồi hưu dưỡng lão.

Các Hiền Tài Ban Thế Đạo ra Hải Ngoại đã phủ nhận giá trị của Đạo Lịnh 01, mạnh dạn tái lập Ban Thế Đạo tại Hải Ngoại và thu nhận Hiền Tài Dự Phong gọi là đào tạo thế hệ kế thừa. Tuy nhiên, dũng khí của các Hiền Tài dừng lại ở chừng ấy, ở ngưỡng cửa năm 2000 và thẳm thoát đã 16 năm không thay đổi.

Là HTDP đầu tiên được công cử vị trí Tổng Quản Nhiệm Ban Thế Đạo cấp quốc gia, đệ tử tham dự Đại Hội kỳ này với tâm trạng hết sức cẩn trọng và chịu nhiều áp lực.

Áp lực: Vì đối với người đời, người ta còn biết đến câu: “Bất hiếu vô hậu chi đại”. Huống chi, là một phần tử của chi Thế HTĐ, đứng trước hiện tình cả đại gia đình hệ thống Hiệp Thiên Đài đang bị mai một dần, mà hầu như hơn phân nửa số Chức Sắc ít ỏi thuộc hệ thống HTĐ còn sinh tiền, không có mấy người vận trù quyết sách để giải quyết, cứ cậy nhờ quyền Thiêng Liêng hiện ra cứu Đạo, thì thử hỏi kẻ có lòng làm sao không ưu tư cho được. **Cẩn trọng:** Vì những phát biểu trong Đại Hội phải xuất phát từ lương tâm, từ chơn truyền chánh pháp chứ không được có chút tư tâm tư ý nào.

Sau khi bốn ba hội kiến với 2 vị Hiền Tài Cố Vấn và số HTDP ở 2 tiểu bang đông nhất để thỉnh giáo ý kiến của họ, đệ tử đúc kết lại thì có 3 vấn đề muốn trình ra trước Đại Hội.

1. Phải “Cầu Hiền Giúp Đạo” hay Tiếp Tục Thu Nạp Thành Phần Dự Bị?

Nhận Định: Chức Sắc Thế Đạo là tinh hoa của thế gian, lấy tinh hoa của thế gian làm tinh hoa của Đại Đạo như Đức Chí Tôn đã làm vào thời kỳ tiền khai là 1 sách lược cao siêu do Đức Lý Giáo Tông và Đức Hộ Pháp chủ trương và Hội Thánh trước năm 1975 đã thực hiện. Cách thực hiện của Hội Thánh là cầu hiền giúp Đạo. Hội Thánh không đòi hỏi trí

thức nhà Đạo phải hứa hẹn phước đời hành đạo hay phải công hiến cho Đạo những gì “long trời lở đất”. Đơn giản, Hội Thánh chỉ công nhận từ cô Tú, cậu Tú của thế gian mà chịu nhập môn vào Đạo thì được làm Hiền Tài. Đức Hộ Pháp đã công nhận 1 vị quốc sĩ của quốc gia Việt Nam vào hàng Quốc Sĩ của Đạo, không cần phải cầu đến quyền Thiêng Liêng cứu xét. Chỉ sau này, Hội Thánh mới đem nghi thức trang trọng nhất của Đạo là cầu chơn linh Đức Hộ Pháp giáng cơ mời chọn hàng Quốc Sĩ trở lên, nhằm tỏ rõ cái thành tâm cầu hiền giúp Đạo. Chứ không hề đem nghi thức cầu cơ để tỏ ra nghiêm khắc, cản trở bước Đạo của các hiền nhân như hậu tấn sau này tưởng tượng. Sau khi làm Hiền Tài, Quốc Sĩ... họ vẫn cứ tiếp tục chức nghiệp xã hội của họ, và khi họ rảnh rang sinh kế muốn phước đời hành đạo thì lập tức Hội Thánh cho ân thăng vào hàng Giáo Hữu, Truyền Trạng... trở lên. Đó gọi là sách lược qui lương sanh để cứu vớt quần sanh hay là cầu Hiền giúp Đạo, lấy tinh hoa của thế để độ thế, trong thời kỳ chưa có trường đào tạo giáo phẩm.

Đề Nghị: Xin Đại Hội biểu quyết, trong giai đoạn hiện tại nên dùng cách thức nào trân trọng nhất có thể để cầu các bậc Hiền Tài, Quốc Sĩ đã được xã hội công nhận rồi, vào làm Hiền Tài Quốc Sĩ của Đạo. Cách thức trân trọng nhất có thể không phải là đợi cho chính chơn linh Đức Giáo Tông, Đức Hộ Pháp giáng thỉnh mời họ, mà có thể là thái độ thật tâm tương kính của Ban Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại đối với họ và thái độ thật tâm tương kính đó chắc chắn không phải là gọi họ “thành phần dự phong” suốt cả 15, 20 năm.

2. Chức Sắc Ban Thế Đạo có thể tạm lãnh trách nhiệm của Chức Sắc chi Pháp, chi Đạo của hệ thống HTĐ khi 2 chi kia thiếu nhân sự được hay không?

Nhận Định: Theo Thánh Lịnh 257/HP/HN của Hộ Pháp

Chương Quản Nhị Hữu Hình Đài:

“Theo Chơn Truyền Luật Pháp của Đạo thì Thánh Thể Đức Chí Tôn từ Tín Đồ dĩ chí Giáo Tông và Hộ Pháp thì nó chỉ làm một với nhau.”

“...hễ quyền trên của ai bị quĩ quyền truất phế, thì dưới phải tiếp tục cầm quyền Thiêng Liêng của Đạo...”

“Chức Sắc Thiên Phong mà bị bắt hết đi nữa thì dưới này các Bàn Trị Sự và Tín Đồ cùng công cử người thế cho họ”.

Đức Hộ Pháp đã chỉ ra chơn pháp truyền thừa Giáo Quyền của Đạo Cao Đài trong thời kỳ Đạo nạn, chơn pháp ấy không phải chỉ dành riêng cho Cửu Trùng Đài, mà cho cả Hiệp Thiên Đài khi gặp cơn nguy biến.

Hội Thánh Hiệp Thiên Đài và Hội Thánh Phước Thiện ở Việt Nam đã bị quĩ quyền truất phế, không được tự do hành xử quyền hành Đạo của họ. Họ bị đóng cửa Văn Phòng HTĐ, không được thi hành các chức năng của chi Pháp và chi Đạo. Bên Cửu Trùng Đài, Tín Đồ còn được họp lại công cử người thay thế Chức Sắc Thiên Phong, thì tại sao Hiền Tài là phẩm Chức Sắc cao hơn nhiều, mà không họp lại để công cử người lãnh đạo Bộ Pháp Chánh và Cơ Quan Phước Thiện?

Đề Nghị: Xin Đại Hội biểu quyết, trong giai đoạn hiện tại, các Chức Sắc Ban Thế Đạo nên mạnh dạn công cử người lãnh trách nhiệm Tổng Quản Văn Phòng Hiệp Thiên Đài Hải Ngoại, dưới VP HTĐ HN có Trưởng Ban Pháp Chánh Hải Ngoại và Chủ Trưởng Cơ Quan Phước Thiện Hải Ngoại song hành cùng vị Tổng Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại, để đảm trách Đạo Sự thuộc 3 chi Pháp, Đạo, Thế nơi hải ngoại.

3. Có nên mở Tu Học Đường để có nơi cho các bậc hiền nhân muốn phé đời hành đạo đến trui rèn tư cách đạo đức theo nền Giáo Lý và Thần Học Cao Đài cùng kỹ năng giáo hóa nhơn sanh hay không?

Nhận Định: Theo thiên ý của đệ tử và của 2 vị cố vấn BTĐ Úc Châu thì đáng lẽ phải nên có. Trong Tân Luật, trọn Chương VI Về Giáo Huấn, có qui định 3 Điều như sau:

-Điều Thứ 23: Trong Đạo sẽ lập trường để dạy chữ và dạy Đạo.

-Điều Thứ 24: Cách dạy và các việc sắp đặt trong trường sẽ có lập thể lệ riêng.

-Điều Thứ 25: Sau những người có giấy Tốt Nghiệp của nhà trường cho mới được dự cử vào hàng Chức Sắc trong Đạo.

Lại nữa, trong Pháp Chánh Truyền Chú Giải có chỉ ra rằng “Sau này, buộc Lễ Sanh phải có cấp bằng nơi trường Đạo, mới mong dự cử vào địa vị ấy”.

Cái nghĩa của hai chữ “Sau này” có phải là hiện nay, tức là khi các bậc Chức Sắc cầu phong, cầu thăng bằng thâm niên công nghiệp chứ không qua trường Đạo đào tạo đã qui hồi cựu vị gần hết rồi?

Một môi trường học tập nghiêm túc, có chương trình quy củ, có dũng khí phấn chấn để đông đảo tín đồ hữu tâm hữu nguyện dần thân tiến bước và những hành trang cần thiết để phụng sự Đạo hiệu quả cho đến hết quãng đời còn lại của họ là chủ trương của Chương VI Tân Luật.

Theo Đạo Luật năm Mậu Dần trạng tỏ thì trách nhiệm giáo huấn cũng thuộc về Hiệp Thiên Đài. Do vậy, Ban Thế Đạo là chi Thế Hiệp Thiên Đài có đầy đủ danh chánh ngôn thuận

để mở ra các Tu Học Đường nhằm truyền bá và hướng dẫn môn Giáo Lý và Thần Học Cao Đài.

Đề Nghị: Xin Đại Hội biểu quyết nhân sự lãnh trách nhiệm Giám Đốc Đại Đạo Tu Học Đường, Ban Thế Đạo Úc Châu rất sẵn lòng chung tay góp sức cùng Ban Giám Đốc để thực hiện một Tu Học Đường có qui mô và thực chất.

Thay mặt Ban Thế Đạo Úc Châu, đệ tử chỉ có 3 điều tham luận nói trên, gọi chung là những cách thức “Phát Huy Vai Trò Chi Thế Hiệp Thiên Đài Trước Hiện Tình Cả Hệ Thống Hiệp Thiên Đài Đang Bị Mai Một Dân”.

Kính trình Đại Hội nghiên cứu và mong mỗi Đại Hội sẽ biểu quyết đồng tán thành, hầu chúng ta có cơ hội đóng góp nhiều công quả hơn trong thời kỳ Đạo nạn. Nếu Quyền Thiêng Liêng bảo đảm sẽ xuất hiện ra để cứu Đạo mỗi khi Đạo gặp cơn nguy biến, thì Đức Hộ Pháp đã không lập Thánh Lịnh 257/HP/HN kêu gọi thậm chí Tín Đồ cũng khả dĩ được công cử ra để cầm quyền Thiêng Liêng của Đạo.

Đệ tử xin tạ ơn Đức Lý Giáo Tông Đức Phạm Hộ Pháp và Hội Thánh Thiêng Liêng. Trân trọng gửi lời chào cộng yêu hòa ái đến toàn thể quý Hiền Tài trưởng thượng, quý Hiền Tài Dự Phong hiện diện trong Đại Hội.

Nay kính.

HTDP Lý Phước Hùng

THAM LUẬN BAN THẾ ĐẠO TEXAS

**Hai chiếc chìa khóa thần kỳ của nền
Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ**

HT. Trịnh Quốc Thế

Tổng Quản Nhiệm BTD Texas

Cơ Trời vận chuyển tự nhiên có lúc thịnh lúc suy, khi mở khi bế:

Tại Quốc Nội:

CƠ ĐẠO bị bế bắt đầu vào ngày lịch sử 30/04/1975 vì nhà cầm quyền Cộng Sản, sau khi thôn tính miền Nam Việt Nam đã giải thể Hội Thánh Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh, sau đó thay thế bằng Đạo Lệnh số 1 và cưỡng bách các vị Chức Sắc lãnh đạo Hội Thánh lúc bấy giờ ký ban hành. Qua Đạo Lệnh số 1, họ lần lượt cho thành lập Hội Đồng Quản Lý, Hội Đồng Chương Quản và Hội Thánh Cao Đài ngày nay tại Việt Nam. Thực chất các cơ chế này dù tên gọi có khác nhau nhưng đều nhằm mục đích phá vỡ đức tin bằng cách dẹp bỏ Cơ Bút, dẹp bỏ Hiệp Thiên Đài, chỉ còn Hệ Thống Cửu Trùng Đài bị thu nhỏ lại còn 2 cấp Trung Ương và Địa Phương, ngoài qui định của Tân Luật và Pháp Chánh Truyền tức Hiến Pháp Cao Đài, là đi ngoài dòng chính của Đạo.

Tại Hải Ngoại:

Song song với hoàn cảnh Đạo bị bế tại Quốc Nội, một biến chuyển lớn đến với Đạo Cao Đài, qua biến cố 1975, hàng ngàn Tín Đồ Cao Đài cũng theo vận nước nổi trôi tủa ra khắp thế giới, sống nơi xứ lạ quê người, giai đoạn đầu phải trải qua nhiều khó khăn nhất định như bao nhiêu người tị

nạn khác. Người Tín Đồ Cao Đài ngoài việc nhớ nhà, nhớ nước, nhớ Đạo, nhớ Tòa Thánh Tây Ninh và Nội Ô Thánh Địa nhưng chưa có khả năng làm gì khác ngoài việc lo vấn đề cơm áo và lo cho con cái học hành... Nhưng vì nhu cầu tự nhiên của con người sống có hợp quần xã hội nên họ tiến tới thành lập HỘI TÍN HỮU CAO ĐÀI khắp nơi, mọi sinh hoạt chỉ có tính cách tương trợ, quan hôn tang tế mà thôi.

May mắn thay, đến năm 1989, Cơ Trời vận chuyển cho Ngài Tiếp Dẫn Đạo Nhơn Nguyễn văn Hội sang Hoa Kỳ, dùng 2 chiếc chìa khóa vạn năng mà Đức Chí Tôn đã ban cho Đạo từ lâu là TÂN LUẬT và PHÁP CHÁNH TRUYỀN để mở cánh cửa đang bị bế chuyển từ Hội Tín Hữu sang tổ chức Hành Chánh Đạo và Ban Thế Đạo điển hình tại Thánh Phố New Orleans, Tiểu Bang Louisiana Hoa Kỳ. Ngài cho mời tất cả Đồng Đạo tại đây và chiếu theo TL&PCT, Ngài cho bầu BTS và Tộc Đạo đầu tiên tại Thành Phố xinh đẹp này.

Ngoài ra, với tư cách là vị chức sắc Hiệp Thiên Đài cao cấp nhất lúc bấy giờ vì tất cả các vị Chức sắc HTĐ phẩm trật cao hơn Ngài đều qui tiên và với vai trò Đặc Trách BTĐ, Ngài và Đồng Đạo New Orleans bầu chọn 5 vị Hiền Tài để làm mẫu mực cho sự phát triển BTĐ tại Hải Ngoại sau này.

Kết quả: Sau thời gian ngắn, nhiều Thánh Thất Cao Đài mọc lên như nấm làm cơ sở Đạo và Hệ Thống Hành Chánh Đạo BTS, Tộc Đạo cũng được bầu chọn theo TL&PCT. Riêng BTĐ cũng vậy đã bầu chọn được Ban Quản Nhiệm BTĐ Hải Ngoại và nhiều BQN hoặc Đại Diện BTĐ địa phương, thu nhận được hàng trăm Hiền Tài với danh xưng khiêm nhường là Hiền Tài Dự Phong, đại đa số có bằng Đại Học.

Sự phát triển nhanh chóng và thần kỳ này của Đạo Cao Đài Hải Ngoại gây ngạc nhiên và ngưỡng mộ của Cộng Đồng

Việt Nam kể cả người bản xứ và qua Bảng Công Bộ CAO ĐÀI DAY của nhà cầm quyền Thành Phố Houston Tiểu Bang Texas là một kỳ tích có tính lịch sử dành cho toàn Đạo Cao Đài Hải Ngoại. Điều kỳ diệu do các Đấng xây chuyên: Đạo bị bế tại Quốc Nội thì ở Hải Ngoại Đạo khai mở khắp nơi trên thế giới.

Qua sự phát triển Cơ Đạo thần kỳ này trong 27 năm qua (1989-2016) chúng ta cảm thấy vui mừng và hạnh diện cho cơ Đạo Hải Ngoại, nhưng đây chỉ là giai đoạn khởi đầu có tính quyền nghi mà thôi. Tại Hải Ngoại, chúng ta đều hiểu rõ là không thể chấp nhận Hội Thánh ngoài Luật Pháp Chơn Truyền của Đạo, nhưng vì lòng còn hy vọng Hội Thánh sẽ phục quyền như trước năm 1975, chúng ta đứng yên tại chỗ chờ đợi suốt thời gian dài gần nửa thế kỷ!! Thế rồi các biến cố bên nhà dồn dập xảy ra như việc đập tượng Đức Hộ Pháp tại Hộ Pháp Đường và tại Thánh Thất Cao Đài Tân Quốc. Liên sau đó họ cho đóng cửa Văn Phòng HTĐ, trục xuất các vị Chức Sắc Chi Pháp HTĐ ra khỏi Nội Ô Tòa Thánh. Các biến cố này có ý nghĩa nhằm triệt hạ uy tín cũng như đức tin của Toàn Đạo đối với Đức Hộ Pháp và xóa bỏ Hiến Pháp là Pháp Chánh Truyền..

Mọi hy vọng của toàn Đạo Hải Ngoại tiêu tan như mây khói, trong lúc đó vì việc chờ đợi này làm cho các cơ sở Đạo tại Hải Ngoại bị trì trệ, bị phân hóa, chức sắc, chức việc và tín đồ thuộc thế hệ thứ nhất không còn sức khỏe để tiếp tục hành đạo hoặc lần lượt ra đi vĩnh viễn!...trong lúc thế hệ kế thừa chưa sẵn sàng! Có nhiều Cơ Sở Đạo, nhiều vị Chức việc BTS hành Đạo hàng chục năm không có cơ hội cầu phong, cầu thăng. Sự bất công này làm nhằm chán, thiếu sinh động trong tổ chức dù là trong tổ chức Tôn Giáo! Ngoài ra, các Cơ Sở Đạo hành đạo rời rạc, thiếu thống nhất, thiếu

lãnh đạo, mỗi nơi có thể thành một ốc đảo như một sứ quân, tự biên tự diễn lâu ngày sẽ như nắm cát rời, cơ Đạo sẽ bị suy yếu vì phân hóa rẽ chia!

Hơn nữa, những năm gần đây, thế giới đang biến động cùng cực, chiến tranh như gàn kê trên đất liền, trên biển đảo, những cuộc tàn sát dã man liên hệ với các Tôn Giáo xảy ra hàng ngày, hàng giờ trên quả đất thân yêu của chúng ta!! Vì thế nên nhiều Cộng Đồng Tôn Giáo, xã hội, trí thức, từ thiện ...v...v...hoạt động mạnh mẽ kêu gọi sự đoàn kết, học hỏi để hiểu biết nhau... cùng kêu gọi thực hiện Hòa Bình Chung Sống, chung giữ màu xanh trong lành của quả đất, thực hiện tinh thần Huynh Đệ Đại Đồng WE ARE ONE, WE ARE THE WORLD.....Trong hoàn cảnh đặc biệt này, chúng ta không có đủ TU THỂ, đủ UY TÍN để cùng chung vai gánh vác với thiên hạ thực hiện những điều mà Đấng Chí Tôn và các Đấng Từ Bi đã dạy dỗ chúng ta qua các Thánh Kinh của Đạo Cao Đài. Thực hiện được việc này cũng là việc Hoảng Khai Đại Đạo và Phổ Độ chúng sanh vậy. Đây là điều đáng tiếc vô cùng trên đường tu tiến của chúng ta!

Muốn có TU THỂ, tại Hải ngoại, chúng ta không thể tạo dựng lên một Hội Thánh, nhưng chúng ta có thể tổ chức Cơ Chế CAO ĐÀI HẢI NGOẠI gồm 2 Hệ Thống: Hệ Thống dọc bên CTĐ gồm 4 cấp: Hương Đạo, Tộc Đạo, Châu Đạo và Trấn Đạo và Hệ Thống dọc bên HTĐ gồm 3 CHI: Hiện Tướng Chi Thế là BTĐ: Trước hết chuyển HTDP qua Hiện Tài để phù hợp với Qui Điều và Nội Luật của BTĐ được Hội Thánh ban hành trước 1975, chọn bầu cấp Quốc Sĩ trong số các vị HT chánh vị. Ngoài ra, chúng ta có thể tuyển chọn những nhân tài có học vị Tiến Sĩ... vào phẩm Quốc Sĩ chiếu theo Qui Điều BTĐ và Nội Luật của BTĐ... Hiện Tướng Chi Pháp là Ban Pháp Chánh và Hiện Tướng Chi Đạo là

Ban Phước Thiện sẽ thành lập sau.

Hình thành các Cơ Chế CAO ĐÀI HẢI NGOẠI (Cao Dai Oversea) ghi trên, Thế Đạo sẽ vững vàng, Hiện Tướng HTĐ sẽ phát triển về việc đào tạo, tích lũy nhân tài, củng cố Luật Pháp Chơn truyền của Đạo, tăng cường hoạt động từ thiện giúp Đạo trợ Đồi. HTĐ sẽ giúp CTĐ đủ quyền năng lãnh đạo và phát triển Cơ Đạo Hải ngoại, ngược lại CTĐ sẽ là nền tảng giúp HTĐ tăng thêm sức đề hoàn thành sứ mạng bảo vệ và phát triển Đạo phù hợp với thời kỳ Toàn Cầu Hóa hiện nay. Như thế, chúng ta đã thực hiện lời dạy của Đấng Từ Bi “ Đạo không Đồi không sức, Đồi không Đạo không quyền, Đạo Đồi tương đắc mới mong tạo thời cải thế”. HTĐ và CTĐ hiệp nhất Cơ Đạo mới có TU THỂ mạnh đối Nội cũng như đối Ngoại trong việc Hoằng Khai Đại Đạo.

Về phần thực hiện các cơ chế, nếu chúng ta đoàn kết nhất trí quyết tâm dẫn thân trên đường phụng sự Đạo Pháp chỉ cần xử dụng 2 chiếc chìa khóa thần TL&PCT thì việc thể hiện Cơ Đạo Hải Ngoại rất là đơn giản. Trong một bài Cơ, Đức Chí Tôn nhắn nhủ chúng ta:

Thương nhau phải lúc chung vai gánh
Danh giá đừng quên ĐẠO đứng đầu!

Như chúng ta đều biết, vào đêm 14 rạng 15 tháng 10 năm Bính Dần (dl: 20/11/1926), Đức Chí Tôn, qua huyền diệu Cơ Bút dạy tổ chức Đại Lễ KHAI ĐẠO tại chùa Gò Kén Tỉnh Tây Ninh và chỉ một ngày sau đó, Đức Chí Tôn giáng cơ thành lập ngay PHÁP CHÁNH TRUYỀN tức HIẾN PHÁP Thiêng Liêng giáng ban xuống trần gian cho nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Cũng trong thời gian này, Đức Chí Tôn truyền cho Ngài Đầu

Sư Ngọc Lịch Nguyệt soạn thảo TÂN LUẬT và hiệp với chư môn đệ của Thầy dâng lên quyền Thiên Liêng phê chuẩn và sau ngày Khai Đạo đúng 7 tháng, vào ngày 16 tháng 01 năm 1927 Tân Luật do Thiên Nhơn Hiệp Nhất được ban hành.

TL và PCT được Đức Chí Tôn gấp rút ban hành chỉ một thời gian rất ngắn sau ngày Khai Đạo chứng tỏ 2 văn kiện thiêng liêng này hết sức quan trọng trong việc thành lập các cơ chế tổ chức trong nền ĐĐTKPĐ.

Thật vậy, Pháp Chánh Truyền chính là HIẾN PHÁP của Đạo nên tất cả mọi Hệ Thống Tổ Chức trong Đạo đều phải theo đúng Pháp Chánh Truyền ngay cả việc xây cất Tòa Thánh Tây Ninh hay các cơ cấu Tổ Chức Hội Thánh cũng phải tuân y luôn luôn phải có đầy đủ 3 Đài HT, CT và BQĐ.

PCT do Đức Chí Tôn ban hành nên “chi chi cũng có Thầy trong đó”. Thực hiện đúng PCT là làm đúng theo Thiên ý. Tân Luật do Thiên Nhân hiệp nhất lập thành cũng có giá trị về mặt luật pháp đúng theo Thiên ý. Thí dụ như áp dụng Tân Luật vào việc bầu cử các cấp Hành Chánh Đạo khi không có Cơ Bút, thì mặc dầu là Thế Phong nhưng có giá trị tương đương với Thiên Phong vì “chi chi cũng có Thầy trong đó”!

Sau đó, áp dụng Thánh Lệnh 257 của Đức Hộ Pháp, Chương Quản Nhị Hữu Hình Đài để bổ túc nhân sự trong Hệ Thống đạo CTĐ và HTĐ. Ngoài ra, khi cần, áp dụng khuôn mẫu tuyển chọn Chức Sắc của Đức Lý Giáo Tông trong số HT tình nguyện năm 1972 để bổ túc số chức sắc khiếm khuyết cho CTĐ. Trong kỳ tuyển phong này, Ngài đặc cách phong 2 vị HT lên cấp Phối Sư, 4 vị HT lên Giáo Sư và 20 vị HT lên Giáo Hữu. Thế mới biết, khi nhu cầu của Đạo cần, các Đấng Thiên Liêng vẫn phải quyền nghi đặc cách phong phẩm rất

cao để có đủ nhân sự phụng sự Đạo Pháp!

KẾT LUẬN: Đức Chí Tôn đã tiên tri: “ĐẠO thành từ NGOÀI thành vào” hoặc:

“Từ đây nòi giống chẳng chia ba,
Thầy hiệp các con lại một nhà;
Nam Bắc cùng rời ra NGOẠI QUỐC
Chủ quyền CHỜN ĐẠO một mình TA”

Như thế, nếu tại Hải Ngoại chúng ta không tận lực hoàn thành tổ chức Cao Đài Hải Ngoại đúng theo dòng chính TL&PCT, tức Hải Ngoại chưa THÀNH thì Quốc Nội phải chờ vậy!! Từ đó chúng ta thấy sứ mạng của chúng ta tại Hải Ngoại quan trọng biết chừng nào! Đó là chưa kể trách nhiệm Hoàng Khai Đại Đạo và Phổ Độ chúng sanh tại Hải ngoại này. Hy vọng một ngày nào đó, Hải Ngoại và Quốc Nội hiệp nhứt tổ chức thành một Hội Thánh Trung Ương đúng theo TL và PCT cho toàn thế giới thì nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ rạng rỡ biết bao nhiêu!! Chúng ta quyết tâm hành Đạo theo phương hướng đó.

Câu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng ban nhiều Hồng Ân giúp chúng con có đầy đủ BI TRÍ DŨNG hoàn thành sứ mạng đúng theo Thiên Ý.

Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát

HT TRỊNH QUỐC THẾ

THƯ HT. LÝ PHƯỚC HÙNG gửi các Hiền Tài tân phong trẻ

THƯ THỨ NHỨT

Victoria, Úc Châu, ngày 24/10/2016

Các em Hiền Tài tân phong trẻ thân mến,

Cám ơn thành tình của các em đã quý mến ngu huynh, tâm sự với ngu huynh rất nhiều về đạo ngôn ngữ của vài vị Chức Sắc trưởng thượng gần đây. Là một bạn đồng hành với các em trên dặm đường cứu nguy đạo thống, ngu huynh xin được tóm tắt mọi điều đã từng chia sẻ với từng em hơn một tháng qua trong thư này. Có những lời có thể có em đã nghe nhiều lần, nhưng để cho liên lạc văn mạch, ngu huynh mạn phép lập lại những lời ấy trong thư này.

Các em thân,

Từ năm 1995, ngu huynh đã diện kiến và vận động không biết bao nhiêu Chức Sắc Thiên Phong, từ ngài Thượng Nhã, Thái Thế... cho đến Sĩ Tải Phan, Voi, Lễ Sanh Thái Hai, Thượng Thiện... đủ hết, xin họ họp lại để tái lập Hội Thánh. Nhưng, cũng vì lập luận theo đạo Nghị Định thứ 8, nên cả Chức Sắc Thiên Phong thời ấy đều lúng túng, vì nếu triệu tập Hội Nhơn Sanh, Hội Thánh gì thì cũng không có vị Chương Quản nào đứng ra phê chuẩn, rõ ràng đã vi phạm tội lập hội, nhóm mà “không do nơi mạng lệnh Hội Thánh”. Rồi sau cùng, một số vị nhờ nhà nước vô thần cứu xét để lập ra 1 Hội Thánh mới tuân tòng theo quyền phong phẩm vị Thiên Phong của họ. Kể từ khi có Hội Thánh do đảng lãnh

đạo, đạo sử gọi đó là mùa pháp nạn kỳ 2.

Đúng ra, cứ căn cứ theo nghĩa đen của câu chữ của đạo Nghi Định thứ 8 thì, hiện tại Đạo Cao Đài không có tổ chức nào là chánh đạo chơn truyền. Từ hội ái hữu tương tế từ thiện mang danh nghĩa Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh, cho đến các Thánh Thất, Điện Thờ Phật Mẫu, các Hương Đạo, Tộc Đạo, Châu Đạo, Trấn Đạo, Khối Nhơn Sanh, Ban Đại Diện, Khối Bảo Thủ Chơn Truyền... từ trong ra ngoài... đều là tà đạo bàn môn: Vì có cơ sở nào, pháp nhân nào, phe nào nhóm nào... thủ đắc một tờ Huấn Lệnh, hay tờ Bổ Nhiệm nào của Hội Thánh lưỡng Đài. Kể cả cái tổ chức HTĐ mà các em biết, đã thành lập 1 năm qua, có sự phê chuẩn của vị Chưởng Quản Hội Thánh HTĐ hay không? Tóm lại, hễ phe ta thì ta im lặng, phe khác thì ta gọi là tà đạo bàn môn. Sự thật đau lòng vậy đó các em à!

Khi được tin 1 số huynh tử Chức Sắc tiểu cấp HTĐ không cần lệnh của Hội Thánh nào hết vẫn tự phong cho mình nào là Q. Chưởng Quản HTĐ, nào là Quản VP, nào là đặc trách Phước Thiện, tam Cung... ngu huynh vẫn không chụp mũ họ là tà đạo bàn môn. Vì ngu huynh biết, cứ chụp mũ qua lại với nhau, là làm mưu tà quái dục cho huynh đệ tương tàn. Thời đạo loạn mà, ai làm gì cứu đạo được thì mình phải hoan nghinh chớ, ganh tức làm chi cho kẻ tà tâm nó cười?

Các em thân,

Đạo Cao Đài, cũng như các tổ chức khác, có 2 mặt luật để thăng tiến nhân sự kế thừa đạo thống: 1 dùng cho thời bình, 2 dùng cho thời loạn.

1. Thời bình, giáo quyền nằm trong tay Giáo Tông, dưới có 3 Đầu Sư nghiên cứu các Đạo Luật, Đạo Lệnh trình lên, giữa có 3 Chưởng Pháp trung gian giám nghị đôi đàng. Dưới nữa có Chánh Phối Sư thì

hành Đạo Lĩnh. Thẳng như Chánh Phối Sư vì lẽ nào đó bị quyền đời truất phế, thì các Phối Sư phải lập tức thể quyền (do đó mà buộc Phối Sư phải hành đạo tại Tòa Thánh - BÐNÐ). Phối Sư bị khuyết hết, không có nhân sự kế tục Chánh Phối Sư để điều hành Đạo sự, khi ấy gọi là Đạo loạn.

2. Thời Đạo loạn, lúc ấy Đầu Sư phải kiêm luôn quyền Chánh Phối Sư, gọi là nắm quyền Thống Nhứt Chính Trị Đạo. Bình thường, Đầu Sư không được thực thi quyền hành sự của Phối Sư, cho đến khi nào hoàn toàn khuyết Phối Sư. Quyền hành sự là gì? Là quyền điều động các Giáo Sư. Giáo Sư là những người làm đầu cơ Đạo một quốc gia. Khi Đạo loạn thì không lực lượng nào cứu nguy nên đạo hữu hiệu hơn các Tông Đạo từ các quốc gia có Đạo, mà Giáo Sư là những vị đứng đầu. Bình thường thì họ làm việc với các Phối Sư. Nhưng khi hàng Phối Sư không còn ai nữa thì họ phải nghe theo sự triệu tập của Đầu Sư để nhập nội Tòa Thánh mà cứu Đạo. Hết cơn loạn lạc, Đạo yên xong, họ phải công cử với nhau ra 36 vị Phối Sư, sau khi đã có phẩm Phối Sư, thì Đầu Sư phải trả quyền hành sự về cho họ, chấm dứt thời kỳ nắm quyền Thống Nhứt.

Nếu khi Phối Sư khuyết hết mà Đầu Sư cũng vắng dạng thì làm sao? Thì trong các Giáo Sư làm chủ các Tông Đạo ai về Tòa Thánh cứu đạo thành công, sẽ nắm quyền Thống Nhứt Chính Trị Đạo. Bởi thế, năm 1941, khi vị nắm quyền Thống Nhứt bị đày đi Phi Châu, Giáo Sư Thượng Vinh Thanh (Trần Quang Vinh), Chủ Trưởng Kim Biên Tông Đạo, về tới Sài Gòn, liền được Đức Q. Giáo Tông giáng cơ giao cho quyền điều hành nền Đạo. Nếu công cuộc giải cứu Đạo thành công mà Đức Hộ Pháp biệt tích luôn, thì đương nhiên Giáo Sư Vinh sẽ làm Q. Đầu Sư để nối tiếp đạo quyền, mà không cần

qua phẩm Phối Sư. Nhưng vì do vị nắm quyền Thống Nhất là Đức Hộ Pháp hồi loạn, nên sau đó Giáo Sư Vinh chỉ được thăng phẩm theo thời bình, tức nhiên buộc phải trải qua địa vị Phối Sư.

Thăng như trong 1 giai đoạn loạn đạo nào đó mà cả Chức Sắc Thiên Phong đều thọ nạn hay chối đạo hết, thì phải làm sao? Thánh Lịnh 257 dạy rằng:

1. Chức Sắc Thiên Phong phải chuẩn bị sẵn nhân sự để truyền chức phẩm của mình cho người kế, hết Chức Sắc thì truyền cho Chức Việc, hết Chức Việc thì truyền lại cho tín đồ.
2. Bất kỳ lý do nào mà cả thầy Chức Sắc Thiên Phong đều không làm điều trên (mặc nhiên đã phé phận, thậm chí đã chối đạo hết), thì dưới này tín đồ (có ý thức tồn tại) cũng có quyền họp lại công cử ra phẩm Chức Sắc cao nhất có thể, để cầm quyền Thiêng Liêng của đạo.

Thánh Lịnh 257 dùng chữ “Chức Sắc Thiên Phong”, chứ không dùng chữ “Thượng Thống, Phụ Thống, Khâm Châu, Đầu Tộc...” vì Thượng Thống hay Khâm Châu là chức vụ lãnh đạo 1 nhiệm sở, có địa phận, địa hạt giới hạn. Khâm Trấn, Khâm Châu nơi này không có quyền sang nước khác, tỉnh khác ra lịnh, còn Giáo Sư, Giáo Hữu là Chức phẩm Thiên Phong, có quyền lực toàn cầu nếu các Chức Sắc lớn hơn họ không còn hiện hữu. Và chỉ khi nào tín đồ mạnh dạn cử nhau ra 1 phẩm Chức Sắc Thiên Phong, tề nhất cũng phải là Giáo Hữu, mới nắm quyền “Thiêng Liêng của đạo” (Qu. Đầu Sư - Quyền Thống Nhất Chính Trị Đạo – Chương Quản Hội Thánh) được.

Tại sao phải từ phẩm Giáo Hữu? Vì chỉ từ Giáo Hữu đở lên mới được thay Thầy thu nhận tín đồ mới. Hiện giờ, ta thấy

Chánh Trị Sự, Hiền Tài ký Sớ Cầu Đạo Thiệt Thọ, có hợp Thánh Ý Chí Tôn không? Chánh Trị Sự, Hiền Tài... không có động lực lớn đủ để giữ giới và tu tập sống theo hạnh Thánh Thể. Khi 1 tín đồ hạ thừa (hoặc Chánh Trị Sự hoặc Hiền Tài) được cử làm Giáo Hữu, dù qua sự truyền trao phẩm chức từ Chức Sắc bề trên hay qua công cử từ dưới lên, vị ấy mới phát huy hết đạo lực của mình. Ngoài ra, sau khi lập thể, vị ấy còn được sự hỗ trợ của chư Thần, gọi là thể lực. Chỉ khi nào đạo lực và thể lực đầy đủ thì 1 phàm nhân mới có khả năng chuyển hóa từ phàm sang Thánh. Và chỉ khi ấy, họ mới đủ tư cách thay Thầy thu nhận tín đồ mới. Thử hỏi, đạo làm sao trường tồn nếu không còn ai ký Sớ Cầu Đạo Thiệt Thọ cho hợp pháp?

Tình thần của Thánh Lệnh 257 như vậy có vi phạm quyền Thiêng Liêng không, khi cho phép thăng tiến phẩm vị không qua cơ bút tại Cung Đạo Đền Thánh?

Theo Thần Học Bát Quái Đài thì mọi luật pháp hữu hình vẫn phải tùng theo luật pháp vô vi mà hiện tượng, chứ luật pháp hữu hình mà thống trị cả vô vi, thì đó là cái lý của cơ tận diệt. Với Thông Tri 01 năm 1979 và Đạo Lệnh 01 năm 1980, Hội Thánh lưỡng Đài bị buộc phải giải thể và nghiêm cấm tái lập các Hương Đạo, Tộc Đạo, Châu Đạo, Trấn Đạo... Đó là dùng luật pháp hữu hình mà yểm quyền của Bát Quái Đài. Tuân theo lệnh của luật pháp hữu hình ắt sẽ vi phạm luật tiến hóa do quyền Bát Quái Đài vi chủ. Theo luật pháp vô vi thì Bát Hồn luôn luôn tiến hóa không ngưng nghỉ một phút, một giây nào cả. Cử phẩm Thần Tiên luôn luôn thăng tiến không ngừng, và hiển lộ thiết tướng ra, mà không có một thể lực nào ngăn cản nổi. Trong thú hồn có một phần Nhơn hồn, trong Nhơn hồn có một phần Địa Thần hồn, trong Địa Thần hồn có một phần Nhơn Thần hồn, trong Nhơn Thần hồn có một phần Thiên Thần hồn, trong Thiên Thần hồn có một

phần Địa Thánh hồn...vv...vv... Do cái nguồn cội vô vi ấy nó hiện tướng ra cái sự thật hữu hình là mỗi một tín đồ khi mới nhập môn vào Đạo thì đã có sẵn cái mào Giáo Tông và Hộ Pháp đội sẵn trên đầu của họ. Khi họ lập thế, tất cả đều tình nguyện làm ứng viên sẵn sàng thăng tiến tới địa vị Giáo Tông và Hộ Pháp.

Phải có một cơ chế chuyển phàm sang thánh như vậy thì mới xứng danh chánh đạo. Còn không, thì cứ phải chịu cảnh toàn Đạo đều là tả đạo bàn môn, như gần đây, nhiều người đã bạo ngôn.

Thời loạn, toàn đạo cần phải có một tinh thần kỷ luật cao độ, thường được ví như trong tình huống một trận mạc, mà khi đó sĩ quan bỏ trốn hết, các binh sĩ trung thành còn lại, phải tự cử ra 1 sĩ quan để chỉ huy chiến đấu cũng có tội sao? Càng nực cười hơn, chính những vị sĩ quan đào ngũ, đầu hàng bên địch, lại lên tiếng bắt bẻ binh sĩ tự phong này nọ... Tự phong mà xứng đáng đương nhiên hơn Thiên Phong phé phận gấp bội. Các em hỏi Ông Trời bên trong của các em, xem phải vậy không!

Xin các em nhận rõ ra bi kịch của tôn giáo Cao Đài qua câu chuyện sau đây. Ông Trưởng Ban Tôn Giáo Chính Phủ, sau khi nhậm chức vài tháng, ông thấy Vụ Trưởng, Vụ Phó Cao Đài cứ thành thoi trà thuốc làm việc nhàn hạ, trong khi Vụ Trưởng, Vụ Phó Công Giáo cứ tất bật toát mồ hôi. Trong 1 phiên giao ban, ông hỏi vậy chứ mấy anh em quản lý Cao Đài tại sao có vẻ chủ quan, không sợ việc Đạo Cao Đài vượt qua tầm kiểm soát của mình sao. Vụ Phó Đinh Quang Tiến (khi ấy 36 tuổi) tuyên bố rằng:

“Mấy con của Cao Đài khác với mấy con của Công Giáo. Của Công Giáo thì mình phải ràng buộc nắp giở cho thật chặt vì chúng biết con này công kênh con khác lên miệng

giỏ để con nào trốn ra khỏi giỏ được thì hay con ấy. Còn mấy con của Cao Đài thì khỏi lo, vì hễ có con nào tính bò ra khỏi giỏ thì tự động mấy con khác sẽ bu lại nắm ngoe con đó lôi xuống ngay. Thế thì làm gì có con của Cao Đài nào ra khỏi cái giỏ đựng của của mình được?”.

(thư đã khá dài, ngu huynh xin hẹn lại thư sau)

Lý Phước Hùng

THƯ THỨ HAI

Victoria – Úc Châu, 28/10/2011

Các bạn trẻ Hiền Tài và trí thức con nhà Đạo thân mến,

Ngu huynh xin cảm ơn vài em trí thức con nhà Đạo chưa gia nhập Ban Thế Đạo, trước đây chưa trò chuyện với ngu huynh, sau khi xem lá thư thứ nhứt của ngu huynh, đã hạch vấn thế nào là Thần Học Bát Quái Đài, Tông Đạo là gì, rồi danh hiệu Quốc Sĩ do một Đại Hội phong, không qua cơ bút, có đáng để nhận lãnh hay không? Ngu huynh xin phép các em đã thân thiết, dành thư này để khái quát một chút với các em mới quen về 3 vấn đề trên.

“Tông Đạo” phụ thuộc vào bộ môn Chính Trị Đạo của ngành Thần Học Thánh Thể, trong khi ngành Thần Học Bát Quái Đài là điều kiện tiên quyết phải lâu thông trước khi thọ giáo ngành Thần Học Thánh Thể. Nên ngu huynh sẽ: (i) Giới thiệu tổng quát Thần Học Cao Đài; (ii) giải thích 2 nhánh Thần Học Bát Quái Đài và Thần Học Thánh Thể; kế đó sẽ (iii) lược giải thuật ngữ “Tông Đạo” theo Chính Trị Đạo. Sau cùng (iv) là những dòng tâm tình về danh hiệu Quốc Sĩ.

Các em thân,

Thần học là môn học phát xuất từ nhu cầu thỏa mãn câu

hỏi có hay không sự tồn tại của Đấng Chí Tôn và thế giới thần linh, về quan hệ giữa thế giới ấy và các thế giới còn lại, trong đó có thế giới loài người. Sau khi đã thiết lập một luận thuyết hoàn chỉnh và nhất quán làm thỏa mãn câu hỏi đó, chúng ta sẽ thấy câu trả lời làm phát sinh ra câu hỏi thứ nhì rằng loài người có thể trở thành thần linh và xa hơn nữa, trở thành Đấng Chí Tôn được không, và nếu được thì làm bằng cách nào? Đáp ứng cho câu hỏi thứ nhất là ngành Thần Học Bát Quái Đài, trong khi tập hợp lý luận để trả lời cho câu hỏi thứ nhì chúng ta sẽ có ngành Thần Học Thánh Thể. Thần Học Bát Quái Đài là học về pháp giới và những hiện tượng chứng minh Đấng Chí Tôn và thế giới thần linh đã hiện hữu, hằng hữu và bố hóa, còn Thần Học Thánh Thể chính là học về cơ chế thánh hóa và các phương tu trong cơ chế siêu phàm nhập thánh đó, để phát triển Thiên Tính và thực hành Thiên Đạo sao cho hiệu quả, cho xứng đáng hạnh Thánh Thể, cho trở thành Đấng Chí Tôn.

Khi bắt đầu các học phần bàn về công cuộc sáng tạo vũ trụ của Đấng Chí Tôn, chúng ta được Thần Học Cao Đài chứng minh rằng, Đấng Chí Tôn đã dùng năng lực tự có từ giai đoạn Thái Cực, 1 lập ra 2, 2 lập ra 4, 4 lập ra 8 mà tác thành vũ trụ. Cơ sáng tạo đến con số 8 là dừng. Đoạn, Ngài lại phân linh tánh (Nhứt Đẳng Mạch Tinh Vi) của Ngài mà sanh ra vạn linh đầy trong 8 pháp giới ấy. 8 pháp giới đó, Thần Học Cao Đài gọi là Càn Khôn Vũ Trụ, quyền lực thống quản CKVT là bản thể Chí Linh của Đấng Chí Tôn, còn vạn linh được chiết xuất từ bản thể ấy luân lưu đầy trong 8 pháp giới được tổng xếp loại là Bát Hồn: Phật Hồn, Tiên Hồn, Thánh Hồn, Thần Hồn, Nhơn Hồn, Thú Cầm Hồn, Thảo Mộc Hồn và Vật Chất Hồn. Như vậy, Thần (Đấng Chí Tôn) hiện hữu, hằng hữu và để lại hành tàng sáng tạo, hành tàng lưu xuất (phân chiết linh tánh) đều hiện tượng trong Bát Quái Đài.

Lại nữa, khi mở Đạo Cao Đài, Đấng Chí Tôn lập ra Hội Thánh có 3 Đài: Bát Quái Đài, Hiệp Thiên Đài và Cửu Trùng Đài, Ngài nói Bát Quái Đài là Hội Thánh Thần Linh, cai trị nền Đạo do chính Ngài làm Chuông Quản. Cho nên, học về Bát Quái Đài, chính là học về Thần và các thần vậy.

Các em thân,

Bây giờ ngu huynh xin nói về “Tông Đạo”.

Từ khi Thánh Huấn số 77 ngày 17-1 Canh Thìn (24-2-1940) được Hội Thánh ban hành, trong Đạo có danh từ Tông Đạo để gọi khối tín đồ có trong một nước hay một xứ tự trị. Lịch sử Đạo còn ghi lại những danh từ Nam Tông Đạo, Trung Tông Đạo, Bắc Tông Đạo, Tông Đạo Tản Nhon (Tông Đạo Cao Miên), Tông Đạo Đường Nhon (Trung Hoa), Tông Đạo Nhật Bản, Tông Đạo Pháp Quốc...

Tông Đạo không bị giới hạn số tín đồ hay số đơn vị Hành Chánh Đạo vì danh từ Tông Đạo chỉ để nói lên một sắc dân, một nòi giống, một quốc gia biết Đạo. Nhưng 1 Trấn Đạo, là 1 đơn vị hành chánh, nên bị giới hạn là phải có nhiều Châu Đạo hợp thành và Trấn Đạo không hẳn là một nước. Vì có khi, một nước có thể có nhiều Trấn Đạo như Tông Đạo Trung Hoa hay Tông Đạo Ấn Độ sau này. Có khi, một Tông Đạo tân lập chỉ mới có 1 gia đình theo Đạo như Tông Đạo Nhật Bản trước kia với gia đình Lễ Sanh Thái Nagafuchi Thanh.

Nếu 1 Tông Đạo có ít tín đồ, thì việc hành chánh chỉ do 1 vị Đại Diện Tông Đạo phụ trách, thường là Lễ Sanh (Deacon) hay Hiền Tài (Lay Priest). Trong 1 Tông Đạo có Chức Sắc vào hàng Giáo Hữu (Priest) hay cư ngụ thì vị Giáo Hữu ấy được gọi là Đại Diện Hội Thánh Tông Đạo. Nếu có nhiều hơn 1 vị trong hàng Thánh Thể cư ngụ thì họ sẽ công cử với

nhau 1 vị Giáo Sư làm Chủ Trưởng hay Giáo Hữu hay Quốc Sĩ (Lay Bishop) làm Q. Chủ Trưởng Hội Thánh Tông Đạo. Nghị Viên, Phái Viên Hội Nhơn Sanh của các Tộc Đạo trong Tông Đạo họp lại gọi là Đại Hội Nhơn Sanh Tông Đạo. Đại Hội này có thể cầu nài Hội Thánh Tông Đạo tức là các Giáo Hữu, Giáo Sư chiếu cố đến phong tục và trình độ tiến hóa của sắc dân mình hầu chế giảm luật giữ Đạo và cách thờ Thầy.

Xin các em đọc lại vai trò phẩm Giáo Hữu trong Pháp Chánh Truyền Chú Giải, mà tự hỏi rằng mỗi sắc con cái của Thầy do đâu mà biểu lộ những nghi hoặc, mơ hồ... không thể thông hiểu và thực thi Chánh Giáo của Thầy cho các Giáo Hữu biết? Nếu nói ở các Nghị Viên, Phái Viên Nhơn Sanh cấp Tộc Đạo thì làm sao mang tính đại diện cho một nước. Chỉ có một quyết nghị của Đại Hội Nhơn Sanh Tông Đạo mới minh tả được tiếng nói chung của một nước. Các Giáo Hữu do đâu mà kêu nài xin chế giảm những nghi thức thờ Thầy và giữ Đạo phù hợp với cả một nước gồm nhiều làng mạc thành phố, nếu không phải là Đại Hội Hội Thánh Tông Đạo của quốc gia mình phụng sự?

Trong Pháp Chánh Truyền Chú Giải phần nói về quyền hành Giáo Sư có xác quyết Giáo Sư là người thủ bộ Đồi của Đạo, tức là người đại diện tư cách pháp nhân Tôn Giáo cho Đạo Cao Đài tại mỗi Tông Đạo, tương tự như vị Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục tức là Giáo Hội Trưởng của Giáo Hội Công Giáo tại một quốc gia. Các Giáo Sư do đâu mà “*đặng trọn quyền sắp đặt sửa đưng thể nào cho hai lễ ấy đặng phù-hạp với tục lệ của nhơn-sanh, tùy theo phong hóa của các sắc người, song chẳng đặng làm cho thất thể Đạo, nghĩa là mỗi điều sửa-cải phải do nơi Hội-Thánh phê-chuẩn. Thầy đã nói: “của mỗi đũa”, tức nhiên mình cũng phải hiểu của*

mỗi nước”. Chỉ có quyết nghị cấp Hội Thánh của mỗi nước mới minh tả được tiếng nói chung của các lương sanh Thánh Thể hướng đạo cho một sắc dân.

Nghĩa là, theo luật pháp chọn truyền Đại Đạo, một sắc dân là một sắc con cái của Đức Chí Tôn, họ có đủ quyền hành chánh nội trị và tu hành tiến lên hàng Thánh Thể. Các phân tử trong hàng Thánh Thể của sắc dân ấy khi họp lại cũng đủ quyền của một Hội Thánh để điều hành Đạo Sự và chế giám nghi thức quan hôn trong Tông Đạo, sao cho vừa với trình độ tiến hóa của quốc gia mình mà vừa không thất danh thể của Đạo. Việc thành lập Tông Đạo ở các quốc gia là nhằm tạo duyên lành cho tất cả các sắc con cái Đức Chí Tôn đều được cơ hội chính mình Thầy đến để “tuyển chọn lương sanh hầu cứu vớt quần sanh” trong mỗi sắc dân.

Thiên Ý đã khiến hệ thống Chính Trị Đạo của Hội Thánh Tịch Đạo Thanh Hương giải thể sau 50 năm cầm quyền hành chánh, điều ấy đã trở thành định cuộc. Đức Lý Giáo Tông chỉ lưu lại mỗi một vị Giáo Sư, Đức Hộ Pháp để lại 1 Cải Trạng để duy trì và phát triển Đạo Nghiệp cho Tông Đạo Việt Nam. Trong khi hai Đấng ấy dùng huyền diệu biến một số đông tín đồ trở thành công dân của nhiều quốc gia khác. Nếu không mở mang các Tông Đạo và mở rộng hàng ngũ tín đồ phé đời hành đạo tu theo hạnh thượng thừa trong nhiều sắc con cái của Chí Tôn, để đồng hành cùng Tông Đạo Việt Nam, mà chỉ dành độc quyền làm Thánh Thể riêng cho Tông Đạo Việt Nam thì quả không đúng với quy định của Tân Luật, Pháp Chánh Truyền và xa rời Thánh Ý của Đức Chí Tôn. Làm cho Đạo vang danh khắp vạn quốc, làm cho các sắc dân ai cũng thêm khát được nhập môn vào Đạo, là cứu nguy đạo thống một cách hữu hiệu nhưt đó các em ạ.

Các em thân,

Sau cùng, ngu huynh xin tâm tình vấn đề Ban Thế Đạo. Ban Thế Đạo (Lay Ministry) bao gồm:

- Hiền Tài (Lay Priest)
- Quốc Sĩ (Lay Bishop)
- Đại Phu (Lay Archbishop)
- Phu Tử (Lay Cardinal)

Một chơn linh hàng Thiên Mạng giáng sanh thường có nhơn tước phù hợp với thiên tước. Chơn linh Địa Thánh thì thường hiển lộ ra một địa vị xã hội tiếng tăm trong một Trấn Đạo, Nhơn Thánh thì Tông Đạo. Tập thể các chơn linh Thiên Mạng ấy có cơ duyên hội hiệp lại trong cửa Đạo thì chúng ta thấy có tiềm năng một Hội Thánh Tông Đạo sắp ra đời. Các đấng Thần Linh vô hình của sắc dân ấy vẫn có lòng muốn lập công, nên dục thúc các Thiên Mạng đồng tông xuất thánh, để họ hỗ trợ, kiếm thêm công quả vô vi.

Nhưng khi xuống thế, các chơn linh Thiên Mạng này họ đâu có nhớ sứ mạng và căn Thánh của họ. Luật Công Bình (tất cả đều xuất phát từ một lần vạch bằng nhau) khiến họ phải quên. Bây giờ muốn gọi mở sứ mạng và căn Thánh của họ phải làm sao? Thì phải tìm cách tạo cho họ có cơ duyên gần gũi sinh hoạt với Đạo, chớ làm sao nữa? Cho nên mới có Ban Thế Đạo.

Chức Sắc Thế Đạo là tinh hoa của thế gian, lấy tinh hoa của thế gian làm tinh hoa của Đại Đạo như Đức Chí Tôn đã làm vào thời kỳ tiền khai là 1 sách lược cao siêu do Đức Lý Giáo Tông và Đức Hộ Pháp chủ trương và Hội Thánh trước năm 1975 đã thực hiện. Cách thực hiện của Hội Thánh là cầu hiền giúp Đạo. Hội Thánh không đòi hỏi trí thức nhà Đạo phải hứa hẹn phé đời hành đạo hay phải công hiến cho Đạo những gì “long trời lở đất”. Đơn giản, Hội Thánh chỉ công

nhận từ cô Tú, cậu Tú của thế gian mà chịu nhập môn vào Đạo thì được làm Hiền Tài.

Còn Quốc Sĩ? Quốc Sĩ trước hết là người có tài năng hay nhân cách khiến cho dân chúng hoặc đất nước nơi người ấy sinh sống phải hãnh diện. Đạo Cao Đài dụng phong hóa Nho Tông để chuyển thế vì Nho Tông có cơ chế rất tốt để người hiền xuất Thánh. Trong cơ chế đó, việc đề cao kẻ sĩ, không để cho họ bị mai một, là trách nhiệm của mọi người, từ vua tới dân. Xã hội Việt Nam xưa có lập ra Văn Miếu để thờ đức Khổng Thánh, chung quanh nơi thờ là các bia đá khắc tên các Tiến Sĩ với ý nghĩa họ là những nhân vật xứng đáng đồng cư với vị Phu Tử. Các Tiến Sĩ tân khoa xưa được nhà vua đích thân tiếp kiến trong buổi quốc yến, nơi ấy các khách mời được hoàng tử công chúa thay mặt cho vua đứng bồi yến (làm nhân viên phục vụ).

Ngu huynh xin kể một câu chuyện có thật: Ông Trần Quang Vinh lúc còn là Giáo Hữu ở Nam Vang, nhân dịp được nhà nước bảo hộ Pháp tại Cambodia cử ông đi dự Hội Chợ bên Paris, Hội Thánh bên nhà (Tây Ninh) biểu ông nhân đó tranh thủ làm quốc tế vận cho nền Đạo được tự do tín ngưỡng. Giáo Hữu Vinh đi chuyến đó thành công, Quốc Hội Pháp có ra một Nghị Quyết cho Đạo được tự do tín ngưỡng. Được tin mừng, nhân dịp Vía Đức Chí Tôn, 9-1 Nhâm Thân (1932), sau đàn cúng đức Quyền Giáo Tông đã tuyên dương công nghiệp ông bằng động thái quỳ hấn xuống và xá về phía Giáo Hữu Vinh.

Theo truyền thống đó, khi lập Quy Điều Nội Luật Ban Thế Đạo, người soạn dự thảo là ông Cải Trạng Nguyễn Văn Hợi, đã nghĩ đến việc đem nghi thức trang trọng nhất của Đạo là cầu chơn linh Đức Lý Giáo Tông hay Phạm Hộ Pháp giáng cơ mời chọn hàng Quốc Sĩ trở lên, nhằm tỏ rõ cái thành tâm cầu hiền giúp Đạo. Chứ không hề có ý đem nghi thức cầu cơ

để tỏ ra nghiêm khắc, cản trở bước Đạo của các hiền nhân, như hậu tấn sau này tưởng tượng.

Vì sao? Vì trước khi họ được Đạo mời làm Quốc Sĩ trong Đạo, thì họ đã là Quốc Sĩ trong lòng dân tộc rồi. Đạo hãnh diện nhờ mời được họ gia nhập Đạo, chớ chưa chắc, lãnh danh hiệu Quốc Sĩ của Đạo Cao Đài, họ mập thêm được chút ký lô nào.

Nay, Ban Thế Đạo Hải Ngoại noi dấu tiên nhân, dùng danh hiệu Quốc Sĩ chánh vị, để thỉnh mời các em, dù là Hiền Tài hay Đạo Hữu, hãy cố gắng trở thành Quốc Sĩ. Các em cứ phát huy tài năng và nhân cách, trở thành Quốc Sĩ của thế gian trước, sau đó mạnh dạn công bố học vị, danh hiệu, giải thưởng, thành tựu... của các em cho Đạo biết. Đạo sẽ rất biết ơn các em vì các em đã nhớ tới Đạo sau khi thành danh. Còn việc tham gia tu tập theo hạnh Thánh Thể và cống hiến cuộc đời cho Đạo, việc ấy tính sau.

Những chữ “phàm phong”, “thế phong”... chẳng qua là những tiếng than thở của những người không chấp nhận được sự thật: Sóng lớp sau đã cao hơn lớp trước.

Kê họ. Hãy trở thành Quốc Sĩ!

(thư đã khá dài, ngu huynh xin hẹn lại thư sau)

Hiền Tài Lý Phước Hùng (Thánh Lịnh 257 phong, do Đại Hội Hiền Tài 2016 công cử)

THƯ THỨ BA

Victoria – Úc Châu, ngày 2/11/2016

Quý cao nhân ân sĩ, quý trưởng thượng trong và ngoài Đạo cùng các bạn trẻ Hiền Tài, trí thức thân mến,

Hai lá thư vừa qua của tôi được sự hồi âm tích cực của các em trẻ, đồng thời còn được sự tán thưởng của một số nhân sĩ trưởng thượng trong cộng đồng. Nên, nhân đây tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chung đến mọi người. Trong đạo lập ngôn, một tiêu đề như tôi, hẳn còn nhiều non nớt. Mong mọi người cứ chỉ giáo những gì thái quá hay bất cập, tôi thậm cảm tạ ơn.

Và sau đây, xin mọi người cho phép tôi tiếp tục dòng tâm sự với các em trẻ hơn tôi.

Các bạn trẻ Hiền Tài, trí thức thân mến,

Thư này, ngu huynh xin đề cập chi tiết hơn vấn đề cứu nguy đạo thống.

Ngu huynh đã chứng minh Luật Pháp Đại Đạo cũng như tiền lệ trong lịch sử Đạo cho phép chúng ta làm những điều phi thường ngoài quy định của Bát Đạo Nghị Định, Thê Lệ Cầu Thăng Cầu Phong, Quy Điều, Hiến Pháp... trong thời Đạo Nạn, để cứu nguy và duy trì đạo thống. Nổi bật nhất là Thánh Lệnh 257, cho phép sự truyền thừa cũng như công cử các phẩm chức sắc chức việc của từng hệ thống: Hiệp Thiên Đài, Cửu Trùng Đài, Phước Thiện, Ban Thê Đạo... thậm chí cho tới phẩm Q. Đầu Sư để nắm quyền Thống Nhứt Chính Trị Đạo.

Sự truyền thừa hoặc công cử ấy đương nhiên phải có tính cách liền mạch và minh bạch nhất có thể. Thí dụ ngài Bảo Đạo Hồ Tấn Khoa, khi quý quyền truất phế không cho ngài hành đạo trong thiên chức Bảo Đạo, thì có thể truyền chức Bảo Đạo của ngài cho các vị Tiếp Dẫn Đạo Nhơn hay cho vị Bảo Học Quân (năm 1980, Bảo Học Quân Nguyễn Văn

Lộc đã được tự do ở hải ngoại), chứ không thể nào truyền cho con trai của ngài là Hồ Thái Bạch được, vì ông Bạch khi ấy mới có Hiền Tài. Thí dụ thứ hai là Đại Hội Ban Thế Đạo Hải Ngoại 4-9-2016, là một Đại Hội công khai ai cũng biết trước 3 năm và chỉ công cử Hiền Tài lên Quốc Sĩ chứ không thể nào một bước cử đến Phu Tử được. Đó là phép quyền nghi mà vẫn duy trì được thể thống (minh bạch và liền mạch) của Đạo.

Theo Pháp Chánh Truyền, nhất là theo Thánh Ý của Đức Chí Tôn giáng ban từ năm 1927 (Đinh Mão) rằng “Nhu ai buộc các con đóng cửa chùa ¹ thì cứ tuân mạng, đợi chừng nào các sắc con cái Thầy đến mở cửa sẽ hay”, thì việc cứu Đạo là việc của các Giáo Sư và của các Tông Đạo.

Ngày xưa, ông Giáo Sư Thượng Vinh Thanh cứu đạo bằng cách lập quân đội, lật đổ thế quyền, chấm dứt chế độ đàn áp đạo. Đó là chuyện của thế kỷ trước. Và lại khi đó, ông có phẩm Giáo Sư, rồi ông còn được sự hiệp thông của các chức sắc trong nước hỗ trợ.

Hôm nay, tuy Đức Lý đã để lại phẩm Giáo Sư, Đức Hộ Pháp để lại phẩm Cải Trang để có thể duy trì đạo thống, nhưng dưới sự lãnh đạo của họ, nội bộ Tông Đạo Việt Nam đã mất đoàn kết và trúng độc rất nặng sách lược tầy nã của cường quyền.

Tông Đạo Việt Nam trưởng thành trong một nền văn hóa nông thôn, nặng lòng cầu hòa để an cư lạc nghiệp. Thêm vào đó, giáo lý đạo mình chủ trương một nền tín ngưỡng dung

1- Chấp nhận cho cường quyền đóng cửa chùa khác với hợp sức cùng họ dẹp bỏ Hội Thánh, bẻ luôn Đạo Pháp, dẹp bỏ việc truyền chức cho các huynh đệ can đảm hơn và tự do hơn.

hợp. Từ đó, người tín đồ Tông Đạo Việt Nam dễ trở thành đối tượng bị dẫn dụ vào nghệ thuật Doublethink của một chế độ độc tài. Doublethink là thủ thuật tâm lý gieo cấy mãi hai niềm tin mâu thuẫn nhau vào trong tư tưởng của một ai đó cùng một lúc và dần dà khiến người ấy thay đổi nếp tư duy có chủ kiến mà sanh ra tư duy kiểu nước đôi, thừa nhận cả hai niềm tin mâu thuẫn kia đều đúng. Với biện pháp này, nhà độc tài có thể bác bỏ hay chấp nhận bất cứ sự việc nào hay lý luận nào mà họ thấy có lợi cho họ, mà quần chúng vẫn tuân tòng. Vì khi quần chúng đã bị thuật doublethink chi phối, họ hoàn toàn vô ý thức về sự trái khuấy đang xảy ra nơi niềm tin lẫn hành vi của họ. Họ tin theo và làm theo những điều nghịch lý mỗi ngày mà vẫn cho đó là sự thường quy.

Song, tình trạng này đã được cảnh báo từ ngày 11-1 Tân-Mão (16/2/1951). Hôm ấy, đức Cao Thượng Phẩm nói: *“Vô-vi là cơ biến-hoá, còn hữu-hình thì lại là sự biến chuyển. Hai đảng là hình với bóng, hễ hình đã mất tức là các tế-bào đã tan rã, thì khí Lương-Nghi trở lại cõi hư-vô, đó là thắng về Thượng-giới. Còn như những kẻ bị tội phải trầm luân khổ hải, hay là phải chuyển kiếp tái sanh là do những tế-bào khi tan ra lại lẫn-lộn điển âm cùng với điển dương, nên chẳng thể rời nhau được, khiến cho khí Lương-Nghi ở trong thể xác không hiệp được với khí Lương-Nghi của khí Hư-vô. Vì vậy mà phải luân-hồi mãi mãi cho tới ngày tế-bào đã phân rã âm dương mới thôi”*.

Vạn vật không có vật gì mà không cũng dương bằng âm. Âm Dương là hai mặt đối lập không có thì không nên hình. Đó là âm tốt và dương tốt, biết tương khắc chừng mực để xây dựng sửa đổi nhau đồng thời cũng biết tương sinh hài hòa đắp đổi lẫn nhau khi hoàn cảnh yêu cầu. Tuy nhiên, âm vẫn là âm và dương vẫn là dương; người biết đạo không thể nấu chảy hòa tan làm cho âm dương lẫn lộn đến nỗi khí

Lưỡng Nghi của bản thân phân hủy khiến cho vạn kiếp luân hồi phải dày công hồi tu.

Giáo Sư Thượng Tám Thanh một mặt làm đại biểu quốc hội cho chế độ vô thần một mặt làm lãnh đạo một tôn giáo hữu thần; Cải Trạng Lê Minh Khuyên một mặt làm Phó Hội Trưởng Hội Đồng Chương Quán một mặt làm lãnh đạo bảo thủ chơn truyền; Truyền Trạng Trần Anh Dũng một mặt phục vụ Phòng Quan Sát Đạo Sự của Hội Đồng Chương Quán một mặt tuyên bố Hội Đồng Chương Quán là tả đạo bản môn; Sĩ Tải Phùng Văn Phan, Phái Viên Pháp Chánh Châu Thành Thánh Địa, một mặt làm hồ sơ trình thượng cấp trực xuất Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt ra khỏi Đạo một mặt tôn vinh đương sự làm Quyền Chương Quán Hiệp Thiên Đài; biết bao Hiền Tài ở hải ngoại không tham gia Đại Hội thường kỳ của cơ quan mình là Ban Thế Đạo Hải Ngoại (vì rất nhiều người trong ấy lẫn la với Hội Đồng Chương Quán) nhưng lại bắt buộc Quyết Nghị của Đại Hội Ban Thế Đạo phải theo đúng ý mình...

Hởi ôi! Còn không biết bao nhiêu thí dụ nữa cho não trạng doublethink, điển âm dương lẫn lộn...

Các em thân,

Tuy vậy nhưng chúng ta không bi quan. Ngu huynh đã dẫn chứng Thần Học Bát Quái Đài, khoản nói về luật Bát Hồn Tiến Hóa. Theo Thần Học thì Bát Hồn luôn luôn tiến hóa không ngưng nghỉ một phút, một giây nào cả. Cứu phẩm Thần Tiên luôn luôn thăng tiến không ngừng, và hiện lộ thiết tướng ra, mà không có một thế lực nào ngăn cản nổi. Trong thú hồn có một phần nhơn hồn, trong nhơn hồn có một phần Địa Thần hồn, trong Địa Thần hồn có một phần Nhơn Thần hồn, trong Nhơn Thần hồn có một phần Thiên Thần hồn, trong Thiên Thần hồn có một phần Địa Thánh

hồn...vv...vv... Và phần cao trọng ấy luôn luôn dẫn đạo phần còn lại tấn hóa lên mãi.

Một chơn linh hàng Thiên Mạng giáng sanh thường có nhơn tước đạo đức (tức là nhân phẩm) phù hợp với thiên tước đã có. Chơn linh Thiên Thần thì thường hiển lộ ra một tài năng và nhân cách nổi trội trong một Tộc Đạo, Địa Thánh thì thường trong một Châu hay Trấn Đạo, Nhơn Thánh thì Tông Đạo. Tập thể các chơn linh Thiên Mạng ấy có cơ duyên hội hiệp lại trong cửa Đạo thì chúng ta thấy có tiềm năng một Hội Thánh Tông Đạo sắp ra đời. Các đấng Thần Linh vô hình của sắc dân ấy vẫn có lòng muốn lập công, nên dục thúc các Thiên Mạng đồng tông xuất thánh, để họ hỗ trợ, kiếm thêm công quả vô vi.

Tông Đạo Việt Nam là một sắc dân hữu hạnh, được Đức Chí Tôn yêu vì, đã có đông đảo các Thánh quá vãng hỗ trợ, cũng sẽ có các chơn linh xuất Thánh, vượt thoát qua kiếp nạn, rồi sẽ nhập dòng cứu nguy đạo thống, xứng đáng là sắc dân tiên phong trong hàng ngũ con cái Đức Chí Tôn.

Việc cứu Đạo hiện nay, do không có các Giáo Sư lãnh đạo và phải thực thi bằng phương thế văn minh hơn là dùng bạo lực, dĩ nhiên nó phải khó khăn và đòi hỏi thời gian. Nhưng nó chỉ là khó hơn và chậm hơn chút đỉnh chớ không hề bế tắc hoàn toàn.

Bây giờ chúng ta đã có khá đông Hiền Tài trẻ năng động và làm việc có phương pháp khoa học, chứ không còn mỗi chút mỗi cây nhờ Thầy. (Nếu nhờ thần lực của Thầy hiện ra cứu đạo được thì Đức Hộ Pháp đã không ra Thánh Lịnh cứu Đạo số 257.) Rồi sẽ có khá đông Quốc Sĩ trẻ. Rồi các Quốc Sĩ, Hiền Tài sẽ thăng tiến trở thành các Giáo Hữu, Giáo Sư, Chí Thiện, Truyền Trạng... Rồi chúng ta sẽ có các Hội Thánh Tông Đạo. Các Hội Thánh Tông Đạo, kể cả Tông Đạo Việt

Nam sẽ hiệp thông nhau, đưa kẻ vô thần diệt Đạo ra công luận Quốc Tế. Tội lỗi diệt Đạo của họ sẽ bị phơi bày trước lương tâm nhơn loại. Có chế độ nào mà muôn năm trường trị được đâu? Tương lai Thánh Thể của chúng ta sau thời kỳ Đạo Nạn, từ các phẩm Phối Sư trở lên, ngoài việc trí thức hóa, trẻ trung hóa, còn toàn cầu hóa, đa dạng hóa, thấu hiểu văn hóa và tâm lý từng sắc dân trong toàn nhơn loại, khiến các sắc dân đều vui lòng theo Đạo. Các Đấng Thiên Mạng ấy sẽ thật tâm phê đời hành đạo, cư ngụ trong Nội Ô Tòa Thánh, điều khiển đạo sự toàn cầu.

Các em thân thương,

Hãy cố lên những ứng viên đang đội chiếc mũ tiềm năng Giáo Tông và Hộ Pháp trên đầu. Trước nhất, hãy cố trở thành Quốc Sĩ, tuy nhiên, đừng lấy cái mốc Quốc Sĩ làm cứu cánh suốt cuộc đời. Hãy trở thành các Tông Đồ (mở đạo) của Tông Đạo mình đang cư ngụ. Hãy hiệp thông cùng các Thánh khác trong các Tông Đạo trên hoàn cầu. Hãy mạnh dạn nắm quyền Thống Nhứt Chính Trị Đạo nếu thật có khả năng cứu Đạo và được tín nhiệm cao. Và sau cùng, kiếp này không được thì nhiều kiếp nữa, hãy vươn tới địa vị mà có khi, Đấng Chí Tôn hạ mình, khiến địa vị ấy cao hơn cả địa vị của Người.

Làm được như thế là mới thật là đứa con yêu dấu của Đấng Cao Đài.

Ngu huynh do tố chất kém, chậm; hiểu mà không làm được gì nhiều, trong kiếp này. Duy chỉ có thể dùng tam thể xác thân lấp đầy những chỗ gập ghình, cho các em êm chơn tiến tới.

Thương nhiều về tất cả các em.

Lý Phước Hùng

HUẤN TỪ LỄ MÃN KHÓA HẠNH ĐƯỜNG.

Ngày 12 tháng 7 năm Mậu Tý (1948)

Đáp từ hai bài diễn văn của hai vị Lễ Sanh Tân Phong
Phạm Hải Tổng, Đinh Công Cự.

* * *

Qua lấy làm hân hạnh thấy được tinh thần tấn hóa của toàn thể mấy em, mấy con tưởng chừng không chi thỏa mãn hơn. Từ 23 năm Đạo mà Qua trông cậy hơn hết, là thấy mấy em tấn hóa về đạo đức tinh thần thì không có mùi vị nào ngon hơn tưởng như mình đương thèm thường món ăn, dầu rau dầu củ mà khi thèm ăn cũng ngon lành mà chớ.

Qua thèm cái món ăn mà mấy em vừa cho Qua ăn đó, vì Qua nghe nó ngon làm sao, Qua để lời khen hai em đó. Ngoài ra Qua xin giải nghĩa cho mấy em biết phận sự của mình rồi mới hiểu được phận sự của chúng Qua tức là của toàn Thánh Thể Đức Chí Tôn, có vậy mới phân định được nhiệm vụ trọng yếu tương lai như thế nào, các cơ quan đương nhiên cố tâm giáo hóa mấy em, mấy con, là một điều trọng yếu hơn hết, không làm điều ấy không đặng, tại sao không làm không đặng? Là tại không lẽ đại nghiệp của Thánh Thể Đức Chí Tôn, tức toàn Hội Thánh từ thử đến giờ, mà mấy anh của Qua kế tiếp, mấy Qua đã biết bao nhiêu mồ hôi, bao nhiêu nước mắt, đã chịu bao nhiêu khổ não xác thịt lẫn tinh thần, chỉ mong ước có một điều là đại nghiệp thiêng liêng này được tồn tại, cả thầy đều biết rằng: Không có ai lột da mà sống đời, trước qua thì sau tới kế nghiệp đặng trường tồn, ngày nay phận sự của mấy Qua diu dắt mấy em, mấy

con, đó là cả đại nghiệp tinh thần, mà trước khi giao, phải lựa, phải chọn, cho có người xứng phận bảo thủ vững vàng đại nghiệp đó mới phải.

Ngày nay đứng trước mấy em, Qua lấy làm đau lòng mà nói, biết nói ra mấy em sẽ ngán mà sự thật buộc lòng phải nói. Đạo chưa đủ gì hết, mười phần Đạo kể cả hữu hình hay Thiêng Liêng, về mặt vật chất hay mặt tinh thần, chúng ta đi chưa được hai phần mười, sự thật là vậy.

Ngày kia tới phiên mấy em, cầm vận mạng của Đạo, cầm quyền hành của Đạo, chừng đó mấy em sẽ thấy rõ, càng ngày càng tấn triển mãi, nền Đạo của chúng ta có phận sự khó khăn hơn hết là, đảm nhiệm đứng ra dung hòa tâm lý tín ngưỡng của nhơn loại. Phải đối phó với các Tôn giáo hiện hữu trên mặt địa cầu. Thiên hạ ai cũng phải nhìn nhận, ai cũng biết rõ rằng các Tôn giáo ngày nay, đã lầm lạc, đã thất chơn truyền, tinh thần nhơn chủng đương tìm kiếm một mãnh lực tinh thần nào chan chứa tâm đức có thể làm cho mình thỏa mãn, ngày giờ này họ đương tìm tòi, họ vẫn còn thiếu, vẫn còn khao khát, họ đói kém tinh thần, họ còn đói kém tín ngưỡng. Ta thấy Đức Chí Tôn đến tạo Đạo Cao Đài tại mặt thế này, Ngài mới lập Hội Thánh, đặng làm Thánh Thể của Ngài. Bởi Ngài muốn chung sống với con cái của Ngài, câu ấy giá trị như thế nào, mấy em rán tìm hiểu, ngày nay dầu phàm nào, dầu một vị chí Phật, như Phật Thích Ca kia nữa, đến lập giáo, đáng lẽ Đạo Phật vững chắc lắm vậy, đặng làm tâm lý nền móng cho toàn nhơn loại, Qua dám nói rõ rằng, kể các Tôn Giáo không Tôn Giáo nào chơn chánh bằng Đạo Phật, mà Phật Giáo còn mất năng lực cứu thế độ nhơn, chỉ có ở Á Đông đây, còn phía Âu Châu thiên hạ đương tìm tòi quan sát triết lý cứu khổ, Qua nói thiệt đạo đức tinh thần của các Tôn Giáo chưa làm thỏa mãn tâm

lý của loài người, họ còn đương thềm thường khao khát.

Ta thử hỏi Chí Tôn Ngài muốn chính mình Ngài đến với con cái của Ngài, là ý tứ gì vậy? Ngài đến như là phương pháp chót, hơn thua gì cũng tự ở nơi Ngài mà thôi.

Ngài nói: Thầy quyết đến với các con, nếu các con lập Đạo không thành thì chính mình Thầy phải tái kiếp, họa may chăng, một mình Thầy mới đủ quyền năng làm tinh thần loài người, chỉ đặng an ủi và thỏa mãn, Thần cũng có, Thánh cũng có, Tiên cũng có, mà Phật cũng có. Ngài đã sai đi đủ hết, nhưng tinh thần nhơn loại vẫn còn đờn đau khao khát, lòng hoài vọng cho nên mới đến giai đoạn này.

Đồ đệ của ông là Thần, Thánh, Tiên, Phật nơi Ngọc Hư Cung đã cầu khẩn xin Người đừng giáng thế, nếu như Người không đến, ta thử hỏi có ai lập Đạo nên đặng cho đời chăng? Chí Tôn đã nói: Nếu các con lập không thành thì Thầy phải giáng thế. Đã can ông thì mình phải làm cho được, xét ra các phần tử của mấy em ở trong Thánh Thể là ông vậy, mấy anh thay thế hình ảnh Đức Chí Tôn trong phần tử của ông định, biết đâu khi ta đã cầu khẩn ngăn cản tái kiếp của Chí Tôn mà ta không hay biết nên phải đứng vào Thánh Thể của Ngài.

Qua nói đây không chừng phạm thượng, Qua muốn tạo mấy em thành ông Trời ở mặt thế này, nếu mấy em thành ông Trời được, đó là điều sở vọng đệ nhất của Qua hơn hết, sợ bí mật đó không nên nói là mấy em có thể làm Trời được. Phải làm được Qua biết chắc làm được, buổi này không làm được thì sau này cũng sẽ làm được, ngày giờ nào Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đến cõi trần thay thế cho hình ảnh Đức Chí Tôn, họ đến với Thánh tâm toàn vẹn thì chừng ấy sẽ quả quyết làm được.

Chúng ta đây bắt quá là kẻ mở đường lối mà thôi, chớ không phải là vai tuồng chánh. Chánh vai là chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đến ngày giờ định họ sẽ đến, biết đâu họ không có mặt trong mấy em, Qua không biết em nào, song Qua biết rằng đã có, vì trước đã có, thì sau cũng phải có, Qua đây không biết mà mấy em cũng không biết, chỉ tới thời buổi Chí Tôn phân định thì chư vị đó sẽ hiện ra, chúng ta không thấu đáo được Thánh ý của Đức Chí Tôn, cũng không rõ nguyên căn của ai được, nhưng biết rằng, bổn phận phải đào tạo mãi cho thành Thánh Thể của Đức Chí Tôn, tức là tạo ông Trời tại thế này cho ra tướng, nếu không có ông Trời tại thế gian này chúng ta sẽ khổ não, thế gian sẽ bị tiêu diệt, vì con đường tấn hóa về vật hình sẽ xô đẩy nhơn loại đi đến đâu chưa biết, mặt địa cầu này nhơn loại sẽ mất bảy hay tám phần mười, nếu Đạo không thành Chơn giáo.

Qua vừa thuyết minh cho mấy em biết trách vụ thiêng liêng trọng hệ hơn hết chẳng phải Qua mà thôi, cả mấy em cũng bị lời hăm he của Đức Chí Tôn, luôn cả đoàn hậu tấn của chúng ta nữa, đòi đòi không cùng, đàn Anh của mấy Qua, đến mấy Qua đây rồi đến mấy em, nếu đũa nào trong Thánh Thể của Đức Chí Tôn thất phạm thì Ông sẽ đến, mà hễ Ông đến kẻ nào đương cầm quyền không đủ năng lực, mà buộc Ông phải đến đó, kẻ ấy bị hành phạt, từ xưa đến nay không một đảng chơn hồn nào không ghê sợ.

Vậy chúng ta phải biết điều nên lẽ hư, làm thế nào cho Thánh Thể Đức Chí Tôn đặng gần con cái của Ngài, con đường đó mấy Anh của Qua đã đi, Qua đương đi và mấy em sẽ đi, ngày giờ nào mấy em tìm phương thế bảo trọng cầm vững vận mạng của Đạo tức là làm thỏa mãn sở vọng của Chí Tôn đó vậy; điều đó mấy em phải tự lập mình mỗi ngày, tự hỏi

mình, đảm đương nhiệm vụ nặng nề, và mãi cố gắng trau mình cho nên phận, Qua tưởng muốn thì phải được, rán hết sức mình ắt làm được, vì ta quyết đoán rằng có Chí Tôn giúp ta thành tựu.

Phương ngôn Pháp có câu *“Aide-toi le ciel t’aidera”* và Tiên Nho chúng ta nói *“Tận nhơn lực tri thiên mạng”* điều này hiển nhiên chơn thật lạ lùng chúng ta rán cố gắng hết sức mình thì Chí Tôn mới ban cho cái huyền linh của Ngài, nếu không rán không thể gì hưởng được, mấy em nhận biết điều ấy, chúng ta do Chí Tôn kêu gọi dựng gầy dựng, ta phải cố gắng, vì lẽ không thặng tức ta phải đọa. Mấy em nhớ, Đạo của mấy em chúng Qua đã tạo dựng cho mấy em dựng ngay kia mấy em tiếp theo Chơn Truyền Luật Pháp thay thế cho mấy Qua dựng truyền nghiệp cho hậu tấn.

Pháp nói *“Chaque soldat a un bâton de maréchal dans son sacoché”*, nghĩa là: Mỗi tên lính đều có cây gậy của ông Thống Chế trong bị của họ, Qua nói rằng: *“Mỗi vị Tín đồ đều có cái mũ của Giáo Tông và Hộ Pháp đội trước trên đầu, không lấy được là lỗi tại mấy em, chẳng lẽ có một người mà người đó chết rồi là diệt tiêu nên Đạo”*.

Ngày kia không có gì vui hứng cho Qua hơn, khi thấy xuất hiện trong mấy em, khi Qua đã già vô tình thất an dưỡng tinh thần, mà thấy dựng mấy em ở dưới bước lên ngôi địa vị cao trọng của Đạo, nếu Qua được hưởng hạnh phúc thấy như vậy thì vui sướng của Qua vô cùng tận.

HẾT

**Hộ Pháp, Chưởng Quản Nhị Hữu Hình Đài
Hiệp Thiên và Cửu Trùng**

THÁNH LỆNH

Gởi cho Hiến Pháp HTĐ thay mặt Hộ Pháp và Ba vị Chánh
Phối Sư Cửu Trùng Đài

Chư Hiền Huynh và Hiền Hữu,

Theo chơn truyền Luật Pháp của Đạo thì Thánh thể Đức Chí
Tôn từ tín đồ dĩ chí tới Giáo Tông và Hộ Pháp thì nó chỉ làm
một với nhau. Các bạn đã ngó thấy, trên thì có Giáo Tông,
Hộ Pháp và Đầu sư, còn dưới thì Chánh Trị Sự, Phó Trị Sự
và Thông sự là Giáo Tông, Hộ Pháp và Đầu sư em thì dầu
cho cội Đạo bị cốt từ trên tới gốc đi nữa, thì nó vẫn nảy chồi,
biến thành năm bảy cây khác. Đó đã chỉ rõ rằng Hội Thánh
của Cao Đài chẳng hề dứt tuyệt.

Ấy vậy, chiếu theo khuôn luật trên, hễ quyền trên ai đã bị
quỷ quyền truất phế, thì dưới phải tiếp tục cầm quyền Thiêng
Liêng của Đạo.

Có lẽ chánh quyền Ngô Đình Diệm sẽ bắt những Chức sắc
yếu trọng của Hội Thánh Cửu Trùng Đài và Phước Thiện,
thì tốc cập giờ này phải công cử người thay thế để sẵn đặng
đương đầu cùng thời cuộc. Nói cho cùng nước, Chức Sắc
Thiên Phong mà bị bắt hết đi nữa thì dưới này các Bàn
Trị Sự và tín đồ cùng công cử người thay thế cho họ.

Chức sắc Thiên Phong đang cầm quyền của hai Hội Thành phải dự định sẵn người thay thế cho mình trước khi bị bắt.

Phải triệt để tuân y và thi hành Thánh Lệnh này

Kiên Biên, ngày mùng 9 tháng 2 Đinh Dậu
(10-3-1957)

Hộ Pháp (ký tên & đóng dấu)

SAO Y bản chính

Tòa Thánh, ngày 10 tháng 3 Giáp Thìn
(29-4-1964)

Chương Quản Bộ Pháp Chánh
Hiển Pháp

(Ký tên và đóng dấu)

Trương Hữu Đức

**THÁNH GIÁO ĐỨC LÝ
ĐẶT DANH HIỆU 4 PHẨM CHỨC SẮC THỂ ĐẠO**

(có nêu ra thể lệ thăng phẩm không cần công cử, khoa mục hay cơ phong)

Giáo Tông Đường, 3-12-Quý Tỵ (dl 7-1-1954)

Phò loan : Hộ Pháp - Tiếp Đạo

LÝ GIÁO TÔNG

-Chào nhị vị hiền hữu.

-Đọc Phúc Sự của Hiền Hữu Hộ Pháp...

-Hiền hữu quả bần rộn lắm há.

Hộ Pháp bạch:

-Hộ Pháp bạch nhiều quá. Cười...

-Thấy như thế, Lão nhớ lúc Lão sanh trưởng tại đời Đường, Lão đã từng chịu vào vòng lệ thuộc ấy. Một vị Đại Phu buổi nọ cầm giềng mối quốc quyền không kém chi một Thủ Tướng: ngoài biên cương, trong nội chánh, nhứt nhứt một tay, thì Hộ Pháp ngày nay cũng thế.

Hộ Pháp bạch:

Đã có phân quyền cho mỗi người, nhưng họ cũng không làm xong.

-Có những Chức sắc như thế thì bảo sao không nặng nhọc.

-Khi hôm qua Lão có luận về Thế đạo nên căn dặn phò loan đặng Lão giải nghĩa rõ điều ấy. Hộ Pháp đã hiểu rõ tổ chức của Hội Thánh Thiên Chúa Giáo có chức sắc Thế Đạo, Pháp gọi rằng: “Dignitaires laiques”. Hiền hữu đã có phong phẩm Hiền Tài, sao không thêm vào đó 3 phẩm trên nữa cho đủ 4 như của họ?

Hộ Pháp bạch: Xin Ngài chỉ cho.

- Sĩ Tài Cao, thêm vào 3 phẩm Thế đạo này:

*- Quốc Sĩ

*- Đại Phu

*- Phu Tử

-Cười . . . Chư Thiên phong cầu thăng vị làm cho Lão buồn cười, nhứt là nữ phái.

-Hiền hữu Hộ Pháp có biết họ lận mạt hiền hữu thế nào không? Xem lại thông qui cầu Hàm phong. Họ thêm tuổi vào cho cao đặng lãnh chức rồi ở nhà với chồng con họ. Hiền hữu thử biểu họ trình khai sanh thì họ rút đơn liền hay là đồ thừa là không có. Cười . . .

-Hiền hữu xét lại coi như nhị vị: Giáo Hữu Hương Bái và Hương Tròn mà lên Giáo Sư nổi gì chớ? À, còn Bà Hương Nhuần mà lên Phối Sư thì sắp em nó sẽ nghị luận thế nào? Theo ý của Lão thì Hiền Hữu là người ưa mển dân trị, thì nên làm như vậy:

-Hễ muốn cho Lễ Sanh thăng lên Giáo Hữu thì mời cả Giáo Hữu

hội lại công nhận, hễ đặng đa số công nhận thì cho lên, tiếp theo mấy phẩm trên kia cũng vậy, kỳ dư những Chức sắc cao trọng ở trên thì Lão sẽ đến hội hiệp cùng hiền hữu đặng quyết định có nên chăng?

Hộ Pháp bạch: Vì gần cuối năm sợ e hội lại công nhận thăng phẩm không kịp, để kỳ vía Đức Chí Tôn sẽ hội.

- Ít ai đặng xứng đáng, nhứt là buổi nầy Đạo đã quá cao trọng mà Thánh thể như thế đó thì hại cho uy danh của Đạo đối với toàn cầu.

Hộ Pháp bạch: Như vậy làm thế nào bây giờ ?

-Lão hỏi thử hiền hữu: Ai thế cho Phối Sư Non bây giờ kiểm thử?

Hộ Pháp bạch: Giáo Sư Hoài thay thế.

-Đủ gì chưa! công nghiệp thì nhiều mà hạnh kiểm vẫn kém, có hơn chi Non đâu?

Hộ Pháp bạch: Phối Sư Tước?

-Đặng nhưng mà trái Pháp Chánh Truyền.

Hộ Pháp bạch: Tạm đỡ thôi.

-Chẳng lẽ tạm hoài, theo ý của Lão thì cho Khai Đạo còn hơn.

Hộ Pháp bạch: Sợ e có nhiều chuyện luận bàn.

-Thầy kệ, thí nghiệm thử coi rồi tái cầu Lão giúp sức cho.

-Lão xin kiếu.

THĂNG.

Đức Hộ Pháp Thuyết Pháp

ĐỨC CHÍ TÔN HÀNH PHÁP TẠI KIÊM BIÊN

**Tại Đền Thánh, thời Tý đêm 24 tháng 5 năm Mậu Tý
(dl. 30-06-1948)**

Bản Đạo nhớ khi lên mở Hội Thánh Ngoại Giáo trên Kiêm Biên năm 1927, đặng truyền giáo, Đức Chí Tôn cho vị Phối Sư Hương Lự của chúng ta đây được thông công cùng Ngài,

nhờ nghe, nhờ thấy, truyền pháp cho Bàn Đạo.

Khi nọ, Chí Tôn biểu Bàn Đạo lại kê “bàn viết” có sắp một dãy nhựt trình đặng rút ra hai tờ. Ngài lại dạy chị chúng ta là bà Phôi Sư Bầy đứng bắt ấn, kê Bàn Đạo trải hai tờ nhựt trình sau lưng mà bà chị vẫn không biết. Tới lúc bắt ấn rồi, Bàn Đạo thưa: “Đã trải rồi”. Tức thì bà chị nhảy ngược lại, đập hai tờ nhựt trình. Bàn Đạo không hiểu nghĩa gì. Đức Chí Tôn biểu coi hai chơn có đập cái gì. Bàn Đạo coi chơn trước giở lên là hình Tượng Giới Thạch, đập ngay trên đầu, còn chơn sau Bàn Đạo biểu giở nhón lên, coi thấy hình Roosevelt, quan Tổng Thống của nước Mỹ đập ngay ngực và miệng. Đức Chí Tôn nói với Bàn Đạo rằng: “**Một ngày kia Trung Hoa sẽ thờ phụng Đạo đạo để, còn nước Mỹ sẽ lãnh trách nhiệm đi truyền giáo toàn cầu**”. Ngày nay, chúng ta đã thấy tượng chừng như Chí Tôn đã khiến mấy vị phóng viên bên Mỹ đến lấy hình trọn vẹn của Đạo, đủ cả chi tiết, kinh luật đem về xứ để truyền bá, thì mấy vị này chẳng khác như Đức Tam Tạng ngày xưa đến Ấn Độ thỉnh kinh. Bàn Đạo dám chắc sự bí mật mà Bàn Đạo thấy Chí Tôn hành pháp buổi nọ, đã kết liễu ngày hôm nay.

Ấy vậy, chúng ta phải chịu nhọc một chút đặng nghinh tiếp họ, trong buổi lễ này.

Bàn Đạo tưởng khi những người có mặt ngồi tại đây hầu lễ này, biết chừng đâu, cũng sẽ được hạnh phúc như đi truyền giáo bên Mỹ sau này mà chớ.

Bàn Đạo đề lời cảm ơn toàn cả nam nữ và các bí pháp ấy chúng ta sẽ thấy Chí Tôn làm thành tướng trong thời gian ngắn ngủi sau đây.

HẾT

NGUỒN GỐC CAO CẢ CỦA CON NGƯỜI THEO GIÁO LÝ CỦA ĐẠO CAO ĐÀI: TRỜI NGƯỜI KHÔNG KHÁC ¹

(Tiếp theo TSTD số 68)

(Quốc sĩ Lê Văn Thâm)



Viết về giáo lý vi diệu thậm thâm của Đạo Cao Đài có một điểm cần ghi nhận: Điểm cần ghi nhận đó không phải kinh kệ của Đạo Cao Đài khó hiểu hay giáo lý của Đạo Cao Đài chẳng viên thông.

Kinh kệ Đạo Cao Đài được viết bằng tiếng Việt mà bất cứ ai biết chữ Việt đều có thể đọc và hiểu được. Còn giáo lý của Đạo Cao Đài là tam giáo quy nguyên, gồm tinh túy giáo lý của Nho Thích Lão vốn viên dung và dễ hiểu.

Dễ hiểu và viên dung ở chỗ giáo lý Đạo Cao Đài là một nền giáo lý Nho Tông chuyên thể, từng tương nhập tánh, nhị đế dung thông nghĩa là đi từ Tướng đến Tánh, từ Sự đến Lý, từ Thể Pháp đến Bí Pháp, từ phụng sự đến giải thoát một cách dung thông, mà đạo Phật gọi “ Nhị đế dung thông tam muội ẩn ” là đó.

Nói cách khác đạo Cao Đài giáo Đạo từ Sự, từ Tướng, từ Pháp có định hình, định vị, được đạo Nho hay Khổng giáo gọi là Việc hay Vật trong chữ Cách Vật Trí Tri mà đạo Cao

1- Đây là Phần IV trong quyển I “Thiên Nhân Hiệp Nhứt” của HT. Lê Văn Thâm, sẽ được Ban Thế Đạo Hải Ngoại ấn tống trong tháng 8-2016

Đài gọi là Thê Pháp và đạo Phật bảo là Thê Gian Pháp để đi đến Tánh, đến Lý, mà Lý là danh từ phát xuất từ Không giáo, còn với Phật giáo thì chữ Lý đó có nghĩa là Chân Đế, xa hơn nữa là Chân Như Pháp Tánh.

Nói rõ hơn, vì Đạo Cao Đài là Nho Tông chuyển thể nên có cách tu đi từ Cách Vật đến Trí Tri để có Thành Ý rồi mới được Chánh Tâm nhằm Tu Thân. Đó là một cách rất cụ thể tu ngay với Sự rồi mới đến Lý, với Thê Pháp trước và Bí Pháp sau, tức là tu ngay tại Đồi vì đang sống ở Đồi thì mới thấu được Đạo, mà như Đức Ngự Mã Thiên Quân Thượng Tôn Quản Thê trong đêm Thuyết Đạo tại Đền Thánh ngày 12 tháng 5 Kỷ Sửu 1949 có nói: “Bản Đạo cho biết rằng Bí Pháp của Đạo và Bí Pháp của Đồi có liên quan với nhau. Nếu làm biếng không nghe Đồi thì không thể gì biết đến Đạo. Nói khác hơn là phải biết rõ Thê Pháp thì mới mong tu hành đạt Bí Pháp được” nghĩa là phải đi từ Đồi đến Đạo, từ Sự đến Lý, từ Tượng đến Tánh hay từ Tục Đế rồi mới đến Chân Đế. Kết luận lại là phải tu từ Đồi “ từ Vật, từ Sự, từ Tượng tức là Thê Gian Pháp, là Thê Pháp.

* * *

Nói về Thê Pháp đạo Cao Đài có rất nhiều pháp môn tu nhằm hướng dẫn người đời dễ hiểu, dễ chấp nhận và dễ tu để mỗi người tùy căn cơ mà tu đạt Đạo.

Có nhiều Thê Pháp được chỉ rõ trong Kinh, Cơ, Ngữ, Lục nhưng hình hiện rõ nhất và dễ thấy nhất, đó là ảnh tượng Tam Thánh đặt nơi Đài Tịnh Tâm tiền đình Tòa Thánh.

Bất cứ chư tôn nào vào Tòa Thánh Cao Đài cũng thấy ngay ảnh tượng Tam Thánh này với bốn chữ Dieu et Humanité, Amour et Justice, mà hai chữ Dieu et Humanité được dịch

là Trời và Người cũng có nghĩa là Thiên Nhơn Tương Dữ hay Thiên Nhơn Hiệp Nhứt là Bí Pháp để tu đạt Đạo mà Cao Đài Tự Điển, quyển 3 nơi trang 1014 có ghi rõ như sau:

“ Đức Chí Tôn cam kết với nhơn loại nếu người nào thực thi được bốn chữ Bác Ái Công Bình (Amour et Justice) thì Đức Chí Tôn rước về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống, được ban thưởng các ngôi vị Thần, Thánh, Tiên, Phật thoát khỏi luân hồi.»

* * *

Trên đây là sự luận giải qua Cao Đài Tự Điển.

Có thể nói đây là một cách luận giải để chỉ rõ người tu nếu thực hiện được Bác Ái Công Bình thì sẽ được về cõi Trời, sống ở trên Trời, có một phẩm vị ở trên Trời, tức Trời Người không khác, cũng có nghĩa là Thiên Nhơn Hiệp Nhứt .

Nói rõ hơn, ảnh Tượng Tam Thánh với bốn chữ Dieu et Humanité, Amour et Justice là một Thể Pháp của Đạo Cao Đài nhằm để nói rõ cho tín đồ nói riêng hay nhơn sanh nói chung là Trời và Người không khác, mà việc luận giải chứng minh – theo người viết – sẽ không tránh khỏi một ít khó khăn vì sách viết sẽ không chuyển hết được lời, mà lời thì không diễn tả hết được ý. Lý do là vì ý tại ngôn ngoại. Nói khác hơn với việc luận giải Thể Pháp hay giáo lý thì bất cứ luận giải hay chứng minh nào tất nhiên cũng phải căn cứ vào ngôn ngữ, danh ngôn hay khái niệm. Mà ngôn ngữ, danh ngôn hay khái niệm thì lại bị đóng khung theo mỗi thể nhân, trong khi đó ngôn ngữ, danh ngôn hay khái niệm lại được dùng để chuyên chở tức diễn tả giáo lý. Chính vì lý do này có thể nói ngôn ngữ, danh ngôn hay khái niệm vì bị đóng khung với ngã, với ta mà ngã hay ta thì vẫn còn ít nhiều hữu lậu, nên ngôn ngữ, danh ngôn hay khái niệm được dùng sẽ

không làm sao tránh khỏi hữu lậu, do đó mà sẽ khó làm sao chuyển tải hay thuyết minh hết được giáo lý, Thể Pháp hay Bí Pháp. Đây là mối bận tâm và cũng là điểm cần ghi nhận mà người viết xin toàn thể nhân sanh niệm tình hiểu cho.

Dieu et Humanite = Trời và Người

Dieu et Humanité là Trời và Người hay Thiên Nhơn để chỉ Trời Người không khác hay Thiên Nhơn Hiệp Nhứt, tức Trời Người hay Thiên Nhơn cũng chỉ là một chứ chẳng phải hai.

Hai chữ Dieu et Humanité là một phần trong tinh túy giáo lý của Đạo Cao Đài bắt nguồn từ tinh túy giáo lý Tam giáo.

Mục đích của hai chữ Dieu et Humanité là để chỉ dạy một pháp môn tu nhằm đạt Đạo để con người trở thành Trời , phạm phu trở thành Phật mà Đạo Cao Đài gọi đó là Vạn Linh hiệp với Chí Linh hay: “các con là Thầy và Thầy là các con” cũng không ngoài ý nghĩa này.

Trong bốn chữ “ Dieu et Humanité, Amour et Justice” thì hai chữ Dieu et Humanité là Trời và Người dùng để chỉ bản thể cao quý, nguồn gốc sang cả, tâm linh dễ mến dễ thương của con người mà tiếc thay con người hầu như đã quên đi, ít ai còn nhớ đến.

Vậy để có thể tìm lại, hay trở về với nguồn gốc đó, bản tánh bản thể dễ mến dễ thương đó, thì con người phải rán nhớ lại và chịu khó lo tìm. Muốn dễ nhớ dễ tìm , cũng như tìm thế nào cho có kết quả thì phải cậy nhờ vào hai chữ Amour et Justice.

Amour et Justice là hai danh từ mà cũng là hai giáo pháp tu trong giáo lý của Đạo Cao Đài không khác giáo lý Tam Giáo và Thiên Chúa Giáo nhằm chỉ rõ và hướng dẫn việc hoàn

mãn Thiên Nhơn Hiệp Nhứt hay Phàm Phu tức Phật.

Mặc dù vậy nhưng việc học hay tìm để làm cho Nhơn Thiên hiệp lại thì cách tu của Đạo Cao Đài có phần nào khác cách tu của mỗi tôn giáo trong Tam giáo mà một học giả uyên thâm Tam giáo và uyên bác giáo lý hầu hết các tôn giáo khác trên thế giới là Bác Sĩ Nhân Tử Nguyễn Văn Thọ trong quyển Tinh Hoa các Đạo giáo ấn hành năm 2002 tại Hoa Kỳ đã phát biểu như sau khi nói về Đạo Cao Đài:

“1- Đạo Cao Đài không muốn theo các đạo giáo thông thường, nhưng muốn tìm cho ra tinh hoa các đạo giáo trong thiên hạ

2- Chính vì vậy mà Đạo Cao Đài muốn “ học để làm Trời”.

3-Đạo Cao Đài tin mình đồng thể với Trời.

4- Trên nguyên tắc Đạo Cao Đài không câu nệ lễ nghi, hình danh sắc tướng, và Đạo Cao Đài chủ trương khoan dung độ lượng . . .”

Thật vậy Đạo Cao Đài hoàn toàn tin mình đồng thể với Trời và chữ mình với Đạo Cao Đài có nghĩa là toàn thể Nhơn sanh Nhơn loại chớ không riêng gì tín đồ của Đạo Cao Đài.

Nói khác hơn, cũng giống như Nho Thích Lão , đạo Cao Đài tin rằng Nhơn sanh ai ai cũng đều có Thánh tâm hay Phật tánh, tức có bản thể Trời mà Thể Pháp hay Bí Pháp cũng như cách tu của Đại Cao Đài được nghiên cứu qua kinh cơ và ngữ lục đã chứng minh.

1-Kinh

Mục tiêu của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ theo như Kinh dạy, đó là :

“ Đóng địa ngục, mở tầng Thiên,
Khai đường Cực Lạc dẫn miền Tây Phương”

Kinh Giải Oan.

Mục đích này nhằm cứu độ toàn thể nhân sanh, không phân biệt nam nữ, già trẻ, một khi từ già cõi đời này thì sẽ được siêu thăng giải thoát.

Đây chính là lý do mà kinh của Đạo Cao Đài đã nhấn mạnh về chữ Từ Bi, kêu gọi tâm từ hay hạnh từ bi, mà từ bi là đức tính đầu tiên của một vị Phật.

Nói rõ hơn bất cứ nguyên nhân hay hóa nhân nào nếu muốn thành Phật thì đức tính đầu tiên cần phải tìm lại, cần phải có, đó là đức tánh từ bi mà trường hợp của Đức Phật Thích Ca là rõ nhất.

Tiền thân Đức Phật Thích Ca, khi còn luân hồi sanh tử đã có một kiếp phải đọa vào địa ngục bị quỷ sứ hoành hạ hoành hành. Có một hôm khi đang ở trong ngục, tiền kiếp Ngài thấy bọn quỷ sứ dắt một tội nhân đi, vừa đi vừa đánh vừa chửi. Ngài thấy vậy động từ tâm nên phản đối bằng cách nói to lên rằng: “Làm gì mà đánh đập, chửi mắng người ta dữ vậy.”

Bọn quỷ sứ liền quay trở lại dùng chĩa ba đâm vào bụng Ngài và trên người Ngài nhiều lần làm cho Ngài chết ngay.

Vì chết do từ tâm, do lòng từ bi thương xót và lo lắng cho người khác nên tiền kiếp của Ngài được đầu thai trở lại làm người. Việc đầu kiếp trở lại như thế đó là hồi phục được nguyên nhơn để thấy mình có Phật tánh mà ngày nay Kinh Cao Đài gọi là “Phục nguyên nhơn hườn tồn Phật tánh” (Phật Mẫu Chơn Kinh) để rời từ Phật tánh đó mà lo tu đạt

Đạo, đi từ siêu thăng đến giải thoát được Kinh Phật Mẫu Cao Đài tụng là:

“ Siêu thăng phụng liễn qui khai,
Tiên cung Phật xứ Cao Đài xướng danh.”

Nói rõ hơn kinh kệ Đạo Cao Đài có mục đích chỉ rõ cho mọi người thấy rằng dù có bị đọa địa ngục làm ngựa quỉ hay súc sanh nhưng bất cứ ai nếu có từ tâm, có lòng từ bi, biết thương yêu lo lắng cho người khác thì cũng có thể huờn kiếp trở lại làm người tức phục được nguyên nhơn.

Một khi đã phục hồi được nguyên nhơn, thấy và biết mình có Phật tánh để lo tiếp tục tinh tấn tu hành thì người tu sẽ được siêu thăng giải thoát.

Tóm lại, là con người bất cứ ai cũng có xác thân phàm phu và trong xác thân phàm phu này thì mọi người cũng đều có Phật tánh. Đây chính là lý do mà Đức Phật Thích Ca mới nói: “Nhất thiết chúng sanh, giai hữu Phật tánh.” Và Kinh Tắm Thánh Đạo Cao Đài nói rõ như sau:

“ Những vạn vật âm dương tạo hoá,
Dù cỏ cây hoa quả biến sanh.
Con người đừng phạm tối linh,
Nửa người nửa Phật nơi mình anh nhi.”

Nghĩa là bất cứ người nào, dù nam hay nữ , dù sang hay hèn tất cả già trẻ bé lớn ai ai cũng đều có nửa người nửa Phật. Nhưng có một nỗi khổ, là Phật thì người ta hay quên, đã quên hoặc quên mất đi rồi. Còn là người, cái con người phàm phu, thì trái lại cứ được bám víu, mê mẩn, ô mê, đeo đẳng và luôn luôn nhớ mãi, bảo vệ mãi, lại cho chỉ có nó là ta, là ngã. Đây chính là nguồn gốc đã làm cho chúng sanh

khô đau đọa lạc do quên Phật và cứ bám víu lấy Phàm mà nhà Thiền gọi là quên mình theo Vật với câu chuyện như sau:

Thiền sư Cảnh Thành ngồi trong thất nghe tiếng nhái kêu. Thiền sư hỏi thị giả: “Tiếng chi vậy?” .

Thị giả trả lời rằng tiếng con rắn bắt con nhái và con nhái bị rắn cắn nên kêu .

Thiền sư liền nói : “Chúng sanh khổ lại khổ chúng sanh.”

Chúng sanh khổ ở đây là con nhái bị con rắn bắt ăn thịt nên khổ. Còn khổ chúng sanh là vì chúng sanh cứ lo chạy theo cái bên ngoài, cái có rồi không, cái đến rồi đi, cái còn rồi mất mà quên hẳn là mình đang hiện diện. Nói cách khác là chúng sanh cứ mãi mê chạy theo ảo ảnh, hình danh sắc tướng, vọng tâm, vọng thức, vọng trần, chạy theo những cái vô thường sanh diệt như cái thân tự tại này. Chúng sanh nhận nó là ngã, là ta trong khi cái ngã, cái ta này lại là một vật nay còn mai mất.

Đã biết nó nay còn mai mất, ấy vậy mà chúng sanh cứ mãi vô minh tham ái rũi dong theo nó đến đời không còn nhớ hay đã quên mất đi một sự thật. Sự thật đó là trong cái ngã hay cái ta hư vọng đó lại còn có cái ngã chân thật, cái ngã bất sinh bất diệt. Đó chính là Chân Ngã, là Phật tánh hay nói rõ hơn là phân nửa Phật trong mình như kinh Cao Đài đã dạy ở trên.

Nói tóm lại, do việc lầm chấp chạy theo cái hư vọng, hình danh sắc tướng, ngũ dục lục trần mà con người đã quên đi Chơn linh, Pháp thân hay Phật tánh của mình. Con người sống với cái giả mà quên cái thật. Đây chính là nguyên nhân làm cho chúng sanh buồn đau khổ não và cứ mãi trôi lặn

trong luân hồi lục đạo. Ngày nào mà chúng sanh còn cứ chạy theo cái ảo ảnh, cái ngoại cảnh ngoại trần để cho thân tâm mình sống với cái vọng cái hư thì ngày đó chúng sanh luôn vẫn còn buồn khổ mà Thiền sư Cảnh Thành nói “Khổ chúng sanh” là vậy.

* * *

Lại một lần khác, cũng đang khi ngồi trong thất, Thiền sư lại nghe tiếng tí tách bên ngoài, Thiền sư liền hỏi thị giả: “Tiếng gì vậy?” Thị giả trả lời: “Tiếng mưa rơi.” Thiền sư lại bảo:

“ Chúng sanh quên mình theo vật”.

Theo vật ở đây, ý của Thiền sư muốn nói là chúng sanh thường hay chạy theo sự vật bên ngoài. Mắt thấy sắc luyến lưu với sắc. Tai nghe thanh mê đắm nghe thanh. Cứ mê thanh đắm sắc rồi chạy theo danh sắc, chạy theo ngũ dục lục trần mà người ta đã quên đi con người thật của mình, một con người vốn có Thánh tâm, có Phật tánh mà Thiền sư Cảnh Thành muốn nhắc nhở mọi người , cũng như ngày nay Đạo Cao Đài khuyên mọi người nên nhớ lại là con người mình, bất cứ ai ai cũng đều có căn Tiên, cốt Phật, có Tiên vị, Phật duyên mà kinh kệ hay Thiên thư của Đạo Cao Đài bảo rằng:

“ Tam kỳ khai hiệp Thiên Thi,

Khoa môn Tiên vị ngộ kỳ Phật duyên “

Phật Mẫu Chơn Kinh.

là để nhắc toàn thể nhơn sanh nhớ rằng ta vốn có một nguồn gốc rất cao sang, một giòng họ rất cao cả, một vận mạng rất cao quý, và một tâm tánh vốn rất dễ thương. Đó là trong nửa người phàm phu này ta còn có một nửa Phật. Vậy phải cố gắng thế nào làm hiển lộ Phật tánh Thánh tâm đó, như thế

thì ta sẽ được tự tại an nhàn và người người cũng sẽ như ta được hoàn toàn hạnh phúc.

Để thấy rõ và làm hiển lộ được một nửa Phật mà ta có đó qua câu: “Nửa người nửa Phật nơi mình anh nhi” xin được ghi lại đây những tri kiến và tâm chứng của những bậc Thánh nhân Không giáo và Phật giáo chỉ rõ trong phạm có Thánh, trong ngu có trí, trong thân tứ đại trôi lặn với luân hồi sanh tử này luôn luôn có sẵn Phật và Thánh như sau:

A-Thứ nhất: Với Không giáo có Vương Dương Minh.

Vương Dương Minh từ thuở nhỏ bé lúc mới đi học một hôm đã hỏi thầy rằng : “Ồ đời việc gì là hơn cả?” Thầy trả lời: “Chỉ học và thi đỗ là hơn cả.” Vương Dương Minh không chịu và nói rằng: “ Chỉ có học để làm Thánh Hiền là hơn cả.”

Thế rồi khi lớn lên , thành danh và đỗ đạt, Vương Dương Minh trở thành một danh Nho, vừa là một triết gia mà cũng lại là một danh tướng.

Nói danh tướng, vì một thời làm tướng giúp vua, Ngài đánh đâu thắng đó, đi đến đâu là nơi đó được an bình vì thế mà danh tướng của Ngài một thời lừng lẫy và nhà vua luôn luôn trọng vọng Ngài.

Nói triết gia vì Ngài đã để lại cho hậu thế một nền triết học mà ngày nay tên tuổi và thuyết Tri Hành Hợp Nhất của Ngài vẫn còn là một nền triết lý đông phương quan trọng đã đi vào Đại Học thời đại.

Riêng nói về Nho gia hay Không gia thì chính Ngài đã làm Tổng Đốc Lương Quảng làm rạng rỡ Không Giáo, làm sáng tỏ và thăng hoa bộ sách Đại học của Tăng Tử, của Không gia

với Thiên Đại học Vấn do chính Ngài để lại.

Tóm lại, được mệnh danh là một tướng gia, một triết gia, một Nho gia quả thật Vương Dương Minh đã không hổ danh với những tước hiệu danh xưng mà đời đã dành để hiến tặng cho Ngài.

Chính Ngài là người – như nói theo danh từ nhà Phật – đã được khải thị và đại ngộ Thánh tâm mà cũng là Phật tánh đã có sẵn trong mỗi con người.

Trong lúc bị đày ra ở trạm Long Trường do gian thần hãm hại, Ngài luôn luôn lúc nào cũng tự hỏi: “Vị phông Thánh nhân gặp cảnh ngộ như thế này thì phải xử trí ra sao, tức là phải có cái Đạo để tự khiển” Ngài cứ suy nghĩ mãi.

Nhân một hôm, vào lúc nửa đêm, Ngài chợt tỉnh ngộ ra cái nghĩa của Cách Vật Trí Tri trong sách Đại học mà từ lâu Ngài cố tìm, cố hiểu cho ra cái nghĩa, cái lý của nó thì trong lúc mơ màng Ngài thấy như có người nói rõ cái nghĩa ấy ra, bất giác Ngài kêu to lên và nhảy múa như cuồng vậy. Từ đó Ngài thấy rõ cái Đạo của Thánh nhân nó đủ cả ở trong tính của con người ta, nghĩa là trong bản tính, bản thể con người ta luôn luôn lúc nào cũng có cái Đạo của Thánh nhân, hay nói rõ hơn là cái tâm Thánh tàng ẩn, mà bản phận của con người khi muốn tìm lại Thánh tâm hay Phật tánh là một phần phân nữa của mình thì phải làm sao cho cái đạo Thánh ấy sáng tỏ ra để tự mình cũng như giúp cho người khác tìm chỗ nhập Đạo, ý nói chẳng khác nào tự giác rồi giác tha theo Phật giáo, mà người Đời dù nói nôm na nhưng lại rất súc tích là:

Ma ma Phật Phật tự do ta,

Ma Phật khác nhau chỗ chánh tà.

Hễ tâm vọng tưởng là Ma đến,
Còn khi chơn chánh Phật là ta.

Nghĩa là Ma Phật chỉ là một, Trời người cũng chẳng hai, Thánh phàm vẫn không khác, đó chính là ta, là con người vừa phàm phu mà cũng vừa là Thánh Phật, vì thế mà kinh kệ Đạo Cao Đài mới nói:

“ Phục nguyên nhơn hườn tôn Phật tánh,
Giáo hóa hồn hữu hạnh hữu duyên.
Trụ căn qui khí cửu tuyền,
Quảng khai Thiên thượng tạo quyền chí công”

Phật Mẫu Chơn Kinh.

Để chỉ con người hay nguyên nhơn ai ai cũng đều có Phật tánh cần phải hườn tôn.

B-Thứ hai: Với Phật giáo có Lục Tổ Huệ Năng

Đây là trường hợp của một vị tâm chứng khác đúng ra là một bậc giác ngộ. Đó là Lục Tổ Huệ Năng.

Lục Tổ Huệ Năng nói rõ rằng trong mỗi phàm nhân đều có nửa người nửa Phật có nghĩa Phật là chúng sanh hay chúng sanh tức Phật.

Lục Tổ Huệ Năng nguyên người Lĩnh Nam, thuở nhỏ cha chết sớm, ở vậy nuôi mẹ với nghề bán củi.

Nhân một hôm gánh củi đi bán về gặp một người đang trì kinh Kim Cang, Huệ Năng hỏi thăm và qua câu chuyện mới biết được Ngũ Tổ Hoàng Nhẫn ở huyện Huỳnh Mai.

Rồi cũng do duyên tiền kiếp, Huệ Năng được người trì kinh giúp tiền để nuôi mẹ, nên sau đó tìm đến được Huỳnh Mai và bái kiến tổ Hoàng Nhẫn để xin học Đạo.

Khi Huệ Năng vào đánh lễ, tổ hỏi: “Ngươi là người phương nào, muốn cầu việc chi?”

Huệ Năng đáp: “Đệ tử là người huyện Tân Châu, xứ Lĩnh Nam, từ phương xa đến đây lay tổ để cầu làm Phật !”

Tổ liền nói: “Ngươi là người xứ Lĩnh Nam, là giống man rợ, thế nào thành Phật được sao ?”

Huệ Năng trả lời : “Con người tuy có phân Nam Bắc, nhưng Phật tánh vốn chẳng có Bắc Nam. Cái thân này đối với hòa thượng tuy chẳng giống nhau, nhưng Phật tánh vẫn đồng, nào có khác.”

* * *

Phật tánh nào có khác, có nghĩa là con người bất cứ ai cũng đều có Phật tánh như nhau mà trong Pháp Bảo Đàn Kinh được coi là bộ kinh trấn sơn của Thiền Tông đông độ, thì Lục Tổ Huệ Năng có nói như sau:

“ Nhất niệm tu hành pháp thân đồng Phật.

Nhất niệm nhược ngộ, chúng sanh thị Phật.

Nhất ngộ tất tri Phật giả.

Nhất đăng năng trừ thiên niên ám

Nhất trí tuệ năng diệt vạn niên ngu.”

Nghĩa là người trí và người ngu không khác. Ngu là vì thiếu trí mà một khi có trí rồi thì sẽ tự hết ngu. Cũng như không có ánh sáng thì là tối mà một khi đèn đã được đốt lên rồi thì bóng tối lại tự biến đi (nhất đăng năng trừ thiên niên ám).

Con người cũng vậy, nếu chịu lo sửa, lo tu, tìm tòi học hỏi để có được chánh kiến, chánh tư duy, chánh niệm, chánh định,

chánh tuệ thì sẽ thấy ngay chánh tâm, Phật tánh nơi mình, thấy ngay tự thân đồng với Phật. Đây chính là ý nghĩa của hai câu đầu mà tổ nói là “Nhất niệm tu hành pháp thân đồng Phật và nhất niệm nhược ngộ chúng sanh thị Phật” nghĩa là một niệm ngộ chúng sanh tức Phật mà một niệm mê thì Phật thị chúng sanh. Nói rõ hơn là chúng sanh hay Phật chỉ do mê hay ngộ mà thôi, chớ đã là người ai ai cũng đều có Phật tánh nên Đức Phật Thích Ca mới nói “Nhất thiết chúng sanh, giai hữu Phật tánh” để chỉ Phật tánh đã có sẵn nơi mọi người, có nhận là có, có tu là được. Phật tánh hiển lộ đầy đủ ở thân, với 5 căn của mỗi chúng sanh, cần nhìn lại thì thấy, đừng chạy tìm cầu bên ngoài làm chi chỉ luống uổng công.

Khổ cho một nỗi là chúng ta phần lớn ít ai và ít khi nào dám nhận Phật tánh nơi mình. Có phải chăng vì chúng ta đã quen kiếp phàm phu và có phải chăng là chúng ta vẫn còn đang ham làm phàm phu quá, vì thế mà lại cứ ham nhận cái thân tứ đại, ngũ hành duyên hợp này là mình, mà chẳng thấy rõ nó là cái vay mượn, duyên hợp, bất tịnh, vô thường để rồi đến khi thân chết đến nơi thì chúng ta lại hốt hải, hoảng loạn lo cho cái thân này sẽ mất.

Chúng ta nào có nhớ được cái thân tứ đại do đất nước gió lửa tạo thành này nó chỉ là một chiếc bè giả tạm nào có khác chi một quán trọ bên đường mà ta là khách lữ hành trong một chuyến viễn hành buộc phải dừng chân.

Nếu chúng ta cứ lo nhận cái giả, cái bất tịnh, cái duyên hợp, cái vô thường, cái đến rồi đi, cái còn rồi mất, cái mà giờ đây nó đang cố sức phô trương, bay nhảy, tung hoành nhưng chỉ một thoáng qua hay vài chục năm sau nó sẽ biến sâu vào trong lòng đất lạnh để cho cỏ vùi gió dập, côn trùng đục khoét, trâu bò dẫm đạp lên trên. Nếu chúng ta cứ lo bám víu, cứ giông rui chạy theo để nhận cái giả, cái tạm ấy là ngã, là

ta thì lúc nào chúng ta cũng phải lo toan còn mất, vì bản chất của nó là vốn mất còn. Chúng ta sợ sệt nó sẽ mất đi, sợ nó sẽ biến đi, ngại cho vô thường bắt chọt đến với nó, mà chung qui cũng chỉ vì mê, vì vô minh nên ta lo sợ, chớ nào có ai tránh khỏi được việc sẽ mất nó đâu, nào có ai tránh được cái chết bao giờ.

Nếu chúng ta cứ bám víu cái giả, cái vô thường tức chúng ta cứ mê chẳng tỉnh thì chúng ta sẽ quên rằng mình đã có sẵn cái thật. Cái thật đó là Phật tánh mà phàm làm người thì ai ai Phật tánh cũng vẫn đồng.

Đó là chân ngã, là thật ngã thanh tịnh, bất biến, thường hằng mà một khi hết mê, tỉnh lại, thấy được, biết được, tri kiến được, lo tu để ngộ nhập được, sống được với chân ngã này, với bản thể chân thật này của ta thì chùng đó mọi lo âu sẽ tiêu tan biến mất, thế thì còn gì làm cho ta hoảng hốt lo sợ, còn gì làm hại được Thánh tâm Phật tánh tức Chân tánh, Chân ngã này. Thần chết dù có đến đó là vì bản phận của thần chết chớ nào có hề hấn chi ta, vì như lời Đức Hộ Pháp Đạo Cao Đài thuyết minh đêm 29 tháng 5 Kỷ Sửu 1949 tại Đền Thánh là: “Giá trị cái sống của ta khác hẳn thiên hạ tưởng tượng, mà tưởng tượng cái chết của ta là buổi nghỉ ngơi, buổi hết cực. Cái chết ấy chẳng phải do mình, mà do nơi Đức Chí Tôn định, là tới buổi Đức Chí Tôn nói các con đã làm xong phận sự Thầy cho con về.”

Ta về được với Đức Chí Tôn, đó là ta đã về với Chơn linh hay Pháp tánh, chớ báo thân của ta tức là thân do âm dương ngũ hành gây dựng, đất nước gió lửa tạo thành thì xác thân ấy phải tùy theo định luật tuần hoàn của vũ trụ tức là thành trụ hoại không, có nghĩa là chẳng ngoài sinh lão bệnh tử.

Như vậy với cái sanh diệt của các thân này, cũng có nghĩa là

cái mất của “ nửa người nhân thế ” đó là đạt được cái “ nửa Phật “ là cái bất sinh, bất diệt, vĩnh cửu thường hằng, duy ngã độc tôn, vậy thì còn có cái vui nào hơn được nữa.

Ta lia nơi cõi tạm để nhập với Đạo, với Pháp tánh, với Vũ trụ mà theo như Trang tử nói trong Nam Hoa Kinh ở Chương Chí Lạc thì: “đó là ta sinh ra chỉ gởi tạm ở đời này, nói khác hơn là sống cũng như tạm gởi mà thôi và khi ta chết đi rồi thì trên không còn có vua, dưới không hề có kẻ bầy tôi, không còn khổ tâm bận rộn với công việc trong bốn mùa nữa, thung dung thọ với Trời Đất (dĩ thiên địa vi xuân thu), thì dù cho làm vua cũng không làm sao vui bằng. Làm sao mà ta chịu bỏ cái vui hơn Ông vua để trở về với cảnh lao khổ của con người trần thế được.”

Đây chính là lý do mà khi vợ của Trang tử chết thì thay vì khóc than thảm thiết Trang Tử lại ngồi giữa nhà xoay chân ra gõ nhịp vào một cái vò và hát khiến cho Huệ Tử đến để điếu tang thấy vậy bất mãn bèn bảo: “ Ăn ở với người ta, người ta nuôi con cho. Nay người ta chết, chẳng khóc đã là bậy rồi, lại còn hát và gõ nhịp vào vò, chẳng là quá tệ lắm ư?”.

Trang Tử đáp:

“ . . .Không phải vậy, khi nhà tôi mới mất, làm sao tôi không thương không xót. Nhưng rồi nghĩ lại thấy lúc đau, nhà tôi vốn không có sinh mệnh, chẳng những không có hình thể mà đến cái khí cũng không có nữa. Hỗn tạp ở trong cái khoảng thấp thoáng mập mờ mà biến ra thành khí, khí biến ra thành hình, hình biến ra thành sinh mệnh. Bây giờ sinh lại biến ra thành tử, có khác nào bốn mùa tuần hoàn vận hành đâu. Nay nhà tôi đã nghỉ yên trong cái Nhà lớn tức Trời Đất Vũ Trụ mà tôi còn ồn ào khóc lóc ở bên cạnh thì như thế là tôi không

hiểu được cái lẽ sống chết rồi. Vì vậy mà tôi không khóc” (Trang tử- Nam Hoa Kinh- Nguyễn Hiến Lê, NXB Văn hóa 1994 trang 343-345).

Thái độ hay hành động của Trang tử, tức việc làm nói chung, dù bị Huệ Tử chưa hiểu chê bai trách móc nhưng đã biểu thị chân tâm tri kiến và ngộ nhập của Trang Tử về hiện tượng và bản thể của mỗi một con người.

Mỗi một con người đều có một nửa là hiện tượng hay hiện thân tức xác thân, và một nửa là bản thể tức Chơn linh hay Pháp thân Pháp tánh.

Cái hiện tượng hay xác thân vì hữu lậu nên phải tùng luật hữu vi hữu hình hữu hoại, nhưng phần phân nửa kia là Chơn linh hay Pháp tánh thì vẫn luôn luôn thường hằng vĩnh cửu. Trang Tử ngộ được Pháp này nên vợ chết mà vẫn không khóc, ngồi xoạc chân nhíp vò mà hát, đó là biểu thị của sự tri kiến thấy biết Chơn lý mà ngày nay Kinh Tẩm Thánh của Đạo Cao Đài đã nói rõ ra là:

“ Những vạn vật âm dương tạo hóa,
Dù cỏ cây hoa quả biến sanh.
Con người đứng phẩm tối linh,
Nửa người nửa Phật nơi mình anh nhi.”

Để chỉ cho thấy con người ai cũng có Thánh tâm Phật tánh và Trời Người nào có khác chi nhau mà phần cơ bút sau đây của đạo Cao Đài có thể bỏ tức nhằm thâm thấu Chân Đế Trời Người (Dieu et Humanité).

2- Cơ Bút : Một đặc trưng của Đạo Cao Đài

Trong Đạo Cao Đài , cơ bút là pháp dùng thông công với các Đấng Thiêng Liêng với mục đích để tiếp thụ sự hiển bày

chơn lý và để phổ truyền chơn đạo.

Cũng giống như Kinh, trong cơ bút, Đấng Chí Linh tức Đức Chí Tôn có dạy rất rõ như sau:

Tại đàn cơ ngày 20 tháng 2 năm 1926 Thầy bảo: “Thầy là các con, các con tức là Thầy” với ý nghĩa là Thầy và các con nào có khác chi nhau, có khác chăng là vì mê ngộ chẳng đồng, vì một niệm mê thì Phật là chúng sinh, còn với một niệm ngộ thì chúng sinh đồng Phật”.

Đến một đàn cơ khác vào ngày 15 tháng 9 Bính Dần (24-10-1926) Đức Thích Ca Mâu Ni Văn Phật, tá danh Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát giáo Đạo Nam Phương lại dạy thêm “ Khai Thiên Địa vốn Thầy, sanh Tiên Phật cũng Thầy. Thầy là chư Phật, chư Phật là Thầy. Các con là chư Phật, chư Phật là các con. Có Thầy mới có các con. Có các con mới có chư Thần Thánh Tiên Phật.”

Tóm lại, qua hai đàn cơ nói trên, Đấng Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát đã nói rõ cái lý Thiên Địa Vạn Vật Đồng Nhất Thể, hay Nhất Bản Tán Vạn Thù, Vạn Thù qui Nhất Bản cũng có nghĩa là Thiên Nhơn Hiệp Nhứt hay Trời Người không khác, để chỉ cho người đời thấy cái nguồn gốc cao quý, cái giống họ sang cả của mình, đáng kính, đáng thương, đáng mến làm sao mà kính của Đạo Cao Đài bảo rằng:

“ Con người vốn phẩm tối linh,

Nửa người nửa Phật nơi mình anh nhi!”

Xin được luận bàn tiếp theo sau đây trước tiên là danh từ Thầy, kế tiếp là hai đàn cơ nói trên chỉ rõ: “Dieu et Humanité” được hiểu là Trời và Người, hay Thiên Nhơn với ý nghĩa là Thiên Nhơn Hiệp Nhứt.

A-Thứ nhất: Danh từ Thầy,

Danh từ Thầy trong Đạo Cao Đài là Đức Chí Tôn và Đức Chí Tôn là một Đại Linh Quang, một Đại Thể mà “ Vũ trụ này là sự hiện, hiển dương của Đại Thể linh minh huyền diệu, bất khả tư nghi đó.”¹

“ Vì Đại Thể nói trên đã lấy chính bản thể của mình để hình hiện, biến hóa ra vũ trụ hữu hình này, nên tất cả quần sinh trong vũ trụ này đều cùng nhau chia xẻ Bản Thể siêu việt nói trên , vì thế mới nói Nhất tức Nhất Thiết, Nhất Thiết tức Nhất² có nghĩa là Một là tất cả, tất cả là một và Đạo Cao Đài thờ Thiên Nhân chỉ có Một , đó là hình hiện Đại Thể ấy để nói lên Chân Đế Nhất Bản Tán Vạn Thù, Vạn Thù qui Nhất Bản mà Đạo Lão với chữ Đạo hay Vô Cực, Khổng Giáo với Thái Cực hay “Ngô đạo nhất dĩ quán chi” và Phật giáo với Chơn Như Pháp Tánh hoặc ngón tay chỉ lên Trời hay “Qui thể giải ư nhưt khí chi trung” (Kinh Thích giáo, Cao Đài) là để hiển dương Đại Thể hay Chân Lý đó. Tóm lại “ Đại Thể tức Bản Thể nói trên được hài danh bằng nhiều cách, được gọi hay tả bằng nhiều tên như Vô Cực, Thái Cực, Đạo, Chơn Như, Trời, Thượng Đế³ , Chí Tôn hay Thầy.

* * *

Trong Đạo Cao Đài Thầy dạy rằng “ Thầy là chư Phật, chư Phật là Thầy. Các con là chư Phật, chư Phật là các con” trong ý nghĩa các con với Thầy không khác, các con và chư Phật cũng chẳng khác nhau. Còn Đạo của Thầy với giáo lý Trời Người (Dieu et Humanité) tức Thiên Nhân cũng có

1- Nhân Tử Bác Sĩ Nguyễn Văn Thọ: Vạn vật đồng nhất thể, NXB Nhân Tử Văn, CA, USA 2002, trang 10.

2- Như ghi chú 3.

3- Như ghi chú 3.

nghĩa Thiên Nhân Tương Dữ, Thiên Nhân hiệp Nhứt hay Trời Người Bản Thể cũng là một mà thôi . Bản Thể đó là gốc Trời hay căn Phật, phần độc tôn, phần cao quý nhất của mọi chúng sanh mà Đạo Phật gọi là Viên Ngọc Quý hay Hạt Châu vô giá và Đạo Cao Đài gọi là Chí Bảo Chúng Sanh được kể qua những câu chuyện qua Thánh Thơ, Thánh Giáo hay bài kệ sau đây:

B- Thứ hai: Chí Bảo Chúng Sanh (Cao Đài) hay Thánh Tâm, Phật Tánh (Khổng, Phật).

Để chỉ rõ Chí Bảo Chúng Sanh hay Thánh Tâm Phật Tánh có những câu chuyện với giáo chỉ sau đây được tìm thấy trong Kinh điển Phật giáo và Thánh Thi Thánh giáo của Đạo Cao Đài.

1-Câu chuyện thứ nhứt.

Nói về Chí Bảo Chúng Sanh của Đạo Cao Đài hay theo Đạo Phật là Hạt Châu vô giá , nguyên căn của Thiên Nhơn hiệp Nhứt, có một vị tăng hỏi Thiền sư Thạch Trụ:

“ Thế nào là Hạt Châu trong tay Địa Tạng, trong tay Ông có chăng?”

Sư trả lời với bài kệ như vậy:

“Bất thức tự gia bảo
Tùy tha nhân ngoại trần.
Nhật trung đàn ảnh chất
Cảnh lý xuất đầu nhân.”

Được dịch là:

“Báu nhà mình chẳng biết

Theo người nhận vật ngoài.

Giữa trưa chạy trốn nắng,

Kẻ soi gương mất đầu.”

Có nghĩa là chúng sinh chẳng biết rằng trong nhà mình, hay tự nơi mình đã có sẵn của báu. Chúng sinh hay quên hoặc thường ít nhớ như vậy để sử dụng của báu nhà mình, của mình mà trái lại cứ chạy theo bên ngoài để tìm ngoại trần ngoại vật. Việc làm này chẳng khác nào như kẻ cởi râu mà đi tìm râu hay giữa trưa mà chạy trốn cái bóng của mình (nhật trung đàn ánh chất). Mà trốn làm sao được. Đây là việc làm điên rồ chẳng khác nào như kẻ soi gương rồi sau khi buông gương xuống không còn thấy cái mặt và cái đầu của mình, do đó nên điên loạn chạy la hoảng lên rằng ta mất đầu. Đó là nói về trường hợp của Diễn Nhã Đạt Đa, một nhân vật trong kinh điển nhà Phật (Kinh Lăng Nghiêm).

Kinh nhà Phật có kể về Diễn Nhã Đạt Đa thường ngày hay soi gương, thấy trong gương có cái đầu và cái mặt của mình. Một hôm soi gương xong, Diễn Nhã Đạt Đa buông gương xuống thì không còn thấy cái mặt và cái đầu của mình đâu nữa. Diễn Nhã Đạt Đa hoảng sợ chạy ra ngoài la to lên rằng : “ Ta mất đầu! Ta mất đầu!” và phát điên.

Người đi tìm Đạo cũng vậy. Chạy đi kiếm, chạy đi tìm, tìm Thánh, tìm Phật, tìm đạo Trời, tìm Chí Bảo Chúng Sanh, Hạt Châu vô giá, thế mà lại chẳng biết rằng tất cả vốn có sẵn nơi mình mà trong Chứng Đạo Ca Ngài Vĩnh Gia Huyền Giác nói rằng: “Ma Ni Châu, nhơn bất thức” nghĩa là mỗi người đều có hạt châu ma ni mà chẳng biết, và Trúc Lâm Đầu Đà, một vị vua nhà Trần Việt Nam có bài kệ như sau:

“ Cư trần lạc Đạo thả tùy duyên

Cơ tắc xan hề khốn tắc miêu.
Gia trung hữu bảo hựu tâm mịch
Đôi cảnh vô tâm mạc vấn Thiên.”

Đây là bài kệ chỉ rõ cho thấy của báu nhà mình, của báu của mình mà chẳng thấy chẳng biết, còn chạy kiếm ở đâu đâu (gia trung hữu bảo hựu tâm mịch). Đó là của báu trong nhà, trong mình, đó là tánh giác, Đó là Thánh tâm, là Phật Tánh, là Thiên Mệnh chi vị Tánh, là Tánh của Trời ban thế mà không tri kiến lại cứ chạy tìm cầu, giống như kẻ cỡi trâu mà lại đi tìm trâu, hay kẻ có đầu như Diễn Nhã Đạt Đa mà cứ chạy la mắt đầu để cố lo tìm lại cái đầu.

Câu chuyện Diễn Nhã Đạt Đa diễn tả nhiều ý nghĩa với nhiều mục đích mà một trong những mục đích đó là nhằm nhắc nhở người đời đừng quên mà nên nhớ rằng trong tay Bồ Tát Địa Tạng có hạt châu, và tự nơi ta, trong người ta cũng có hạt châu, đó là tánh giác, là Thánh tâm, là Phật tánh mà Thánh giáo Đạo Cao Đài gọi là “Chí Bảo Chúng Sanh”, qua bài Thánh ngôn sau đây:

“ Hảo Nam Bang ! Hảo Nam Bang!
Tiểu quốc táo khai hội Niết Bàn.
Hạnh ngộ Cao Đài truyền Đại Đạo,
Hảo phùng Ngọc Đế ngự trần gian.
Thi ân tế chúng thiên tai tận,
Nhược thiệt nhược hư vạn đại an.
Chí Bảo Nhơn Sanh vô giá định
Năng tri giác thế sắc cao ban,”

Có nghĩa là thật vô cùng tốt đẹp cho nhà Nam, cho đất nước Việt Nam. Một tiểu quốc ở vùng Đông Nam Á mà ngày nay

được ơn Trên ban hồng ân với nền Đại Đạo Tam kỳ Phổ Độ, đứng ra khai hội Niết Bàn, thực thi cơ Tận Độ bằng cách chỉ cho nhơn sanh thấy rõ những việc thiện lành, thi ân tế chúng, cứu độ quần sanh. Đó là việc trước mắt mà mình phải làm với bốn phận đời nhân xử thế. Đó là phần bên ngoài. Còn bên trong tức tự nội tâm thì mình phải thấy rằng trên đời này tất cả là không, chẳng có gì tồn tại mãi đâu, thế gian vô thường, vạn pháp vô ngã, mọi việc mọi vật hết có rồi không, cũng như con người có đến rồi đi, nay còn mai mất, thiệt thiệt hư hư mà bất cứ ai thấy biết được yếu chỉ nhược thiệt nhược hư đó là đã tri kiến được cái lý sắc không, tức đã có được cái trí tuệ của một bậc giác ngộ rồi.

Tóm lại, bất cứ người nào, nếu bên trong đã có được trí tuệ tri kiến không sắc, thiệt hư và bên ngoài thực hiện được Từ Bi-Bác Ái, thì đó là đã thực hành được hai đức tánh ban đầu và quan trọng nhất của một vị Phật. Nói rõ hơn, hai đức tánh này, tức Từ Bi và Trí Tuệ, là Phật tánh, là “Chí Bảo Nhơn Sanh” vô giá, không gì có thể sánh bằng, mà bất cứ ai năng tri giác thể tức biết rõ và hành trì đúng thì người đó tự nhiên đã bước vào quả Phật mà Thánh Thi Đạo Cao Đài gọi là “Sắc cao bang” có nghĩa một khi lòng Từ Bi trọn vẹn và trí tuệ sắc không tràn đầy thì chúng sanh sẽ đồng với Phật, tức là chúng sanh đã bước vào đất Phật mà nói rõ hơn theo Đạo Cao Đài Nho Tông chuyển thế đó là Thiên Nhơn Hiệp Nhứt.

(Còn tiếp một kỳ)



Liên Lạc Ban Thế Đạo Hải Ngoại

Địa chỉ : 3076 Oakbridge Dr.,
San Jose , CA 95121-1716.

I- Ban Thế Đạo Hải Ngoại

1*- QS Nguyễn Ngọc Dũ, ĐT: (408) 238-6547

Email: dutani@comcast.net

2*- HT Trịnh Ngọc Túy, ĐT: (281) 489-2945.

Email: tuy_nguyen66@yahoo.com

3*- HT Lý Phước Hùng ĐT: 61-3-9467-5361.

Email: batdaustralia@gmail.com

II- Ban Thế Đạo Texas:

QS Trịnh Quốc Thế, ĐT: (281) 489-1770.

Email: theqtrinh@yahoo.com

III- Ban Thế Đạo Úc Châu:

HT Lý Phước Hùng ĐT: 61-3-9467-5361.

Email: batdaustralia@gmail.com

IV- Ban Đại Diện/BTĐHN @ Âu Châu

Trưởng Ban: HT Nguyễn Chí Hiền,

ĐT 33-1-4852-6017

Phó Trưởng Ban: HT Đào Duy Linh,

ĐT: 49-30-6646-0390

V- Ban Đại Diện /BTĐHN @ Canada.

QS. Nguyễn Tấn Phát, ĐT: (519)743-8996.

Email: tphatnguyen@rogers.com

VI-Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại @ LA

HT Trần Huyền Quang, ĐT: (504)347-932

* * *

Liên Lạc Tập San Thế Đạo

*- **Yểm Trợ:** Bài vở gửi đăng & Tài chánh yểm trợ
xin vui lòng liên lạc:

***- Ban Thế Đạo Hải Ngoại**

3076 Oakbridge Dr, San Jose, CA 95121-1716

Phone: 408-238-6547. Email: dutani@comcast.net

*- **Nhận Kinh Sách:** Xin vui lòng liên lạc:

HT. Nguyễn Đăng Kích

Phone: 408-926-9186, Email: tnndk4@gmail.com

**ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG
TẬP SAN THẾ ĐẠO**

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Cửu Thập Nhất Niên)
TÒA THÁNH TÂY NINH

CAO ĐÀI HẢI NGOẠI
8415 S. Breeze Dr, Houston, TX 77071

Thông điệp Hòa Bình
từ Đại Hội Thượng Đỉnh Tôn Giáo Thế Giới và Đại Hội Hoà
Bình Thế Giới 2016
Seoul South Korea - Peace Summit 2016

Ngày 5 Tháng 9 Năm 2016, sau khi Cao Đài Hải Ngoại được chính thức thành lập thông qua Đại Hội Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại Kỳ 3 và Đại Hội Ban Thế Đạo Hải Ngoại Kỳ 8 tổ chức tại Thánh Thất Cao Đài Houston Texas, đã đề cử Quốc Sĩ Bùi Đắc Hùm (Trưởng đoàn), Quốc Sĩ Bùi Cẩm Hồng, và Hiền Tài Trịnh Ngọc Túy (Phó đoàn) đại diện Cao Đài Hải Ngoại đến dự, đàm phán và phát biểu tại Đại Hội Thượng Đỉnh Tôn Giáo Thế Giới và tham dự Peace Summit - 2016 tổ chức tại Seoul South Korea (tổ chức từ Ngày 17/09/2016 đến Ngày 19/09/2016) theo lời mời của HWPL (Heavenly Culture - World Peace - Restoration of Light - Văn Hoá Thiên Đàng - Hoà Bình Thế Giới- Phục Hồi Ánh Sáng Tâm Linh). Quốc Sĩ Trịnh Quốc Thế, Quốc Sĩ Nguyễn Ngọc Nương, Quốc Sĩ Nguyễn Ngọc Dũ, Quốc Sĩ Nguyễn Thừa Long cũng nằm trong danh sách được mời nhưng vì lý do sức khỏe nên không tham dự được...

Hiền Tài Trịnh Ngọc Túy còn đại diện Cao Đài Hải Ngoại tham dự Đại Hội Phụ Nữ Hòa Bình Thế Giới theo lời mời của IWPG (International Woman Peace Group - Hội Phụ Nữ Hòa Bình Thế Giới) tổ chức tại Seoul South Korea Ngày 19/09/2016.

Cô Ngọc Túy còn có mời Chánh Tri Sự Lê Minh Hoàng, Quyền Đầu Tộc Đạo Thánh Thất Portland Oregon cùng đi dự Đại Hội

Quang cảnh phi trường Icheon International Airport tung bừng qua những bước chân nhộn nhịp của các thiện nguyện viên HWPL đón chào quan khách khắp nơi trên thế giới. Vừa bước chân xuống phi trường, từng cá nhân trong phái đoàn Cao Đài Hải Ngoại được sự đón tiếp nồng hậu của các thiện nguyện viên theo phong cách Văn Hoá Thiên Đàng và phẩm cách chức sắc (Dignitary Treatment Style)

Tinh thần yêu chuộng hoà bình của các em toả sáng tại sân bay... với những khuôn mặt trong sáng, với những nụ cười thật tươi, với trái tim yêu chuộng hoà bình, với tinh thần phục vụ cao độ..., các em đã thành công ngay từ phút giây đầu tiên đưa thông điệp hoà bình len lõi mạnh mẽ vào từng trái tim của các chính khách quốc tế đến tham dự đại hội.



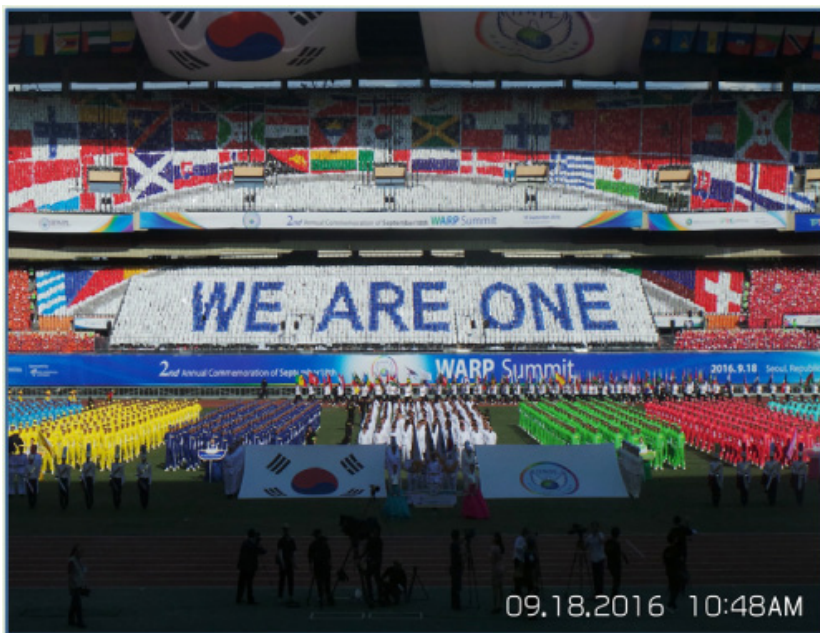




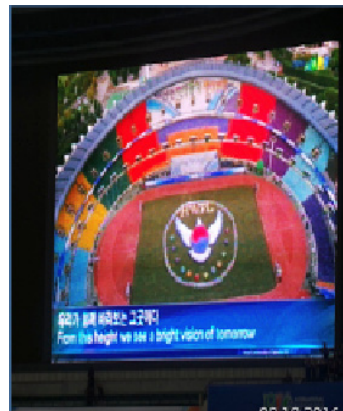
Các nhà báo và TV coverage tại phi trường phỏng vấn Quốc Sĩ Bùi Đắc Hùng và Quốc Sĩ Bùi Cẩm Hồng cảm nghĩ về tầm quan trọng của mối liên quan giữa các tinh túy tinh thần HWPL và Đức Tin Cao Đài, tầm quan trọng của vấn đề Hòa Bình Chung Sống và chấm dứt chiến tranh cho toàn nhân loại mà Chairman Man Hee Lee và HWPL đang theo đuổi. Quốc Sĩ Hùng diễn tả niềm cảm xúc mạnh mẽ về Thông điệp Hòa Bình quan trọng nhất của HWPL là “All Religions Are One - We Are One”. Ông nhận xét rằng Thông điệp này cũng là Thông điệp từ Đấng Tối Cao truyền dạy trong Tôn Giáo Cao Đài “Tất cả các Tôn giáo trên thế giới đều từ Đấng Tối Cao”. Quốc Sĩ Hồng diễn tả ngưỡng mộ với những gì mà Chairman Man Hee Lee đã và đang làm, nhất là việc Ông làm đại sứ hòa bình thành công trong việc giải quyết mâu thuẫn mà nó đã đưa đến đẫm máu giữa Công Giáo và Hồi Giáo tại Phi Luật Tân thành phố Mindanao...

và Ông đã tạo điều kiện cho các nhà lãnh đạo tôn giáo, các chính khách quốc gia, ngồi lại với nhau cùng bàn bạc hướng đến mục đích chung cho Hoà Bình. Bà nhấn mạnh bước quan trọng sắp tới là HWPL phải làm cuộc vận động đưa Tuyên Ngôn Hoà Bình vào luật quốc tế qua sự vận động với Liên Hiệp Quốc.

Hiền Tài Trịnh Ngọc Túy khi vừa đến phi trường trước đó 6 tiếng, diễn tả cảm xúc mình qua từng cái bắt tay thân mật với các thiện nguyện viên. Hơn 30 thiện nguyện viên tại phi trường và các thiện nguyện viên đón chào tại Hotel The Grand InterContinental Seoul Parnas nằm giữa World Trade Center and G20 Summit thành phố Seoul đã làm cho cô xúc động không nói nên lời... Mỗi em là mỗi một ngọn đuốc sống đưa ánh sáng Hoà Bình và ánh sáng của văn hóa Thiên Đàng trở thành ánh sáng thời đại Thế Kỷ 21.



Ngày Đại Hội đầu tiên 17 Tháng 9 là buổi meeting của các nhà lãnh đạo tôn giáo đến từ 47 quốc gia trên thế giới trong đó có đại biểu đến từ Tôn Giáo Cao Đài. Ông Man Hee Lee đưa ra tham luận về vai trò của những người lãnh đạo tôn giáo trong việc liên kết và học hỏi lẫn nhau. Những vấn đề ông đưa ra có tính cách mạng trong việc quan hệ giữa các tôn giáo. Ông nói rằng “Nếu một nhà lãnh đạo tôn giáo khao khát tìm hiểu chân lý, tìm hiểu ý chỉ của Đấng Tối Cao, và ước nguyện Hòa Bình Chung Sống, thì người đó sẽ cùng đem Thánh Kinh ra học hỏi và trao đổi với các Tôn Giáo khác. Còn nhà lãnh đạo nào không chấp nhận Hoà Bình Chung Sống, không chấp nhận sự hiện hữu của các Tôn Giáo khác, thì sẽ bị đào thải ra khỏi bánh xe tiến hóa và bị ghi nhận trong lịch sử nhân loại là người lãnh đạo không chung không thủy, không tôn trọng những lời mình đã hứa trước Đấng Cha Trời và nhân loại. Bà Nam Hee Kim phát biểu sự cần thiết cho nền giáo dục về vấn đề Hòa Bình Chung Sống và đưa chương trình giáo dục này vào dòng chính của Bộ Giáo Dục quốc gia. Bà nhấn mạnh, muốn tiến tới kỷ niên của Thế Giới Hòa Bình Chung Sống thì chúng ta phải đưa ra những chính sách và luật ngăn ngừa chiến tranh ra chính trường quốc tế. Hòa bình Thế Giới không phải là không làm được, bà kêu gọi sự hợp tác toàn cầu ủng hộ



“Bảng Tuyên Ngôn Hoà Bình và Chấm Dứt Chiến Tranh -
Declaration of Peace and Cessation of War (DPCW)”



Ngoài ra còn sự phát biểu của các đại biểu đến từ Anglican, Sri Lanka, Indonesia, and United States. Các vấn đề đặt ra xoay quanh 3 câu hỏi. Tại sao việc tìm hiểu chân lý trong các Thánh Kinh vô cùng quan trọng? Điều gì là yếu tố quan trọng để có thể xác minh được Thánh Kinh của một Tôn Giáo là chân lý? Những lời tiên tri giáo huấn giảng dạy và sự hành đạo của một Tôn Giáo sẽ là yếu tố quan trọng để có thể xác minh được triết lý đó có là chân lý hay không?



Ngày thứ hai của Đại Hội là World Alliance of Religions - Peace Summit (WARP) tổ chức tại sân vận động lớn nhất Đại Hàn Olympic Stadium. Các thiện nguyện viên escort từng người trong phái đoàn Cao Đài lên xe hơi thẳng tiến sân vận động. Có hơn 200,000 người tham gia đại hội, trong đó có 12,000 thiện nguyện viên ngày đêm tập dợt biểu diễn card show, và hàng ngàn thiện nguyện viên trình diễn diễu hành với đầy màu sắc của một thế giới Văn Hóa Thiên Đàng, với niềm tự hào của người đem thông điệp hoà bình, với những

nụ cười rực rỡ trên môi, với lòng quyết tâm hòa hiệp các tôn giáo. Đại Hội kêu gọi mỗi một “Religious Leader” hãy trở thành “A Leader of Peace”. Hàng trăm chiếc bong bóng với hình dạng bồ câu được thả trên bầu trời gửi thông điệp hòa bình đến từng nhà trên thế giới. Hàng chục ngàn thiện nguyện viên dùng card section tạo nên làn sóng hòa bình, và những hình ảnh khủng bố vì chiến tranh. Hàng chục ngàn thanh thiếu niên với các chiếc áo đầy màu sắc rực rỡ vỗ tay dậy sóng cho các vấn đề đặt ra có liên quan với việc đòi hỏi thế hệ hôm nay phải làm nền tảng để xây dựng hòa bình cho thế hệ tương lai; đòi hỏi tất cả những nhà lãnh đạo trên thế giới phải làm việc trong sự thương thuyết, và với mục đích là bằng mọi giá phải bảo vệ hoà bình và chấm dứt chiến tranh; đòi hỏi Bảng Tuyên Ngôn Hòa Bình và Chấm Dứt Chiến Tranh - Declaration of Peace and Cessation of War (DPCW) phải được trở thành Luật Quốc Tế; và đòi hỏi phải đưa những việc cần phải làm cho việc chấm dứt chiến tranh vào trong nghị trình của Liên Hiệp Quốc. Hàng 100 ngàn thanh niên trên thế giới “STEP UP” lãnh trách nhiệm, lôi kéo triệu triệu thanh niên khác “MAKE NOISE” thật to, thật lớn, thật vang dội, để các nhà lãnh đạo trên thế giới không còn có thể làm ngơ trước sự đòi hỏi của thế hệ trẻ, để những người muốn tạo chiến tranh phải chùn bước trước làn sóng hòa bình, để Liên Hiệp Quốc thông qua Tuyên Ngôn Hòa Bình và đưa nó vào Luật Quốc Tế.

Đại Hội đưa ra các nguyên nhân của chiến tranh và sự tàn khốc của nó!...

Nguyên nhân của chiến tranh... Tôi đúng - Anh sai và anh cần phải bị tiêu diệt

Nguyên nhân của chiến tranh...Lập trường tôn giáo của tôi là đúng - lập trường chính trị của tôi là đúng - anh là nga quỹ

Nguyên nhân của chiến tranh...Trên đời này chỉ có một Đấng Tối Cao nhưng chỉ có Đấng Tối Cao mà tôi hình dung

và tin tưởng mới là Đấng Tối Cao thật sự, mới là chân lý, mới là ánh sáng.

Nguyên nhân của chiến tranh... không thấu hiểu những lời dạy trong Thánh Kinh, Thánh Ngôn, Thánh Giáo.

Nguyên nhân của chiến tranh... Mâu thuẫn, u tối, thiếu sự hiểu biết, thiếu sáng suốt







Cựu Tổng Thống Nước Cộng Hòa Croatia, Ivo Sospovic, diễn tả cảm xúc của ông trước lịch sử thế giới... từ ngàn năm nay đầy dẫy chiến tranh và thống khổ... đất nước Croatia cũng không thoát khỏi thảm trạng chiến tranh, và cho tới lúc này chiến tranh và khủng bố vẫn còn đang tiếp diễn vòng quanh thế giới. Ông nói rằng, bản chất tự nhiên của con người có hai mặt, tối và sáng. Bóng tối bao trùm tâm hồn của những tội đồ chiến tranh sẽ luôn luôn là lực công phá với những tâm hồn trong ánh sáng qua các nghệ thuật gia, khoa học gia, người yêu chuộng và bảo vệ Văn Hóa Thiên Đàng. Đây là cuộc tranh đấu giữa bóng tối và ánh sáng.

Vậy bản chất tự nhiên nào của con người sẽ chiến thắng, bóng tối hay ánh sáng? Cuộc chiến đã và đang tiếp tục xảy ra nhưng kết quả vẫn chưa biết. Kết quả thâm nhất cho loài người là bóng tối chiến thắng và chiến tranh nguyên tử xảy ra và con người bị diệt vong. Kết quả khả quan nhất cho loài người là ánh sáng chiến thắng và hòa bình chung sống... sự tranh đấu của bóng tối và ánh sáng trong con người sẽ vĩnh viễn tồn tại, khi bóng tối chiến thắng thì chiến tranh xảy ra, khi ánh sáng lên cao thì hòa bình là nền văn hóa của thời đại.





Gần như tất cả chiến tranh hay mâu thuẫn xảy ra trên thế giới đều bắt nguồn từ tôn giáo. Tôn giáo liên kết con người, nhưng tôn giáo cũng là nguồn gốc tạo chia rẽ con người. Tôn giáo kêu gọi thương yêu đoàn kết, nhưng tôn giáo cũng là mầm mống của mâu thuẫn và thù oán. Hòa bình thế giới

là một việc vô cùng khó khăn nhưng vẫn có thể làm được nếu một nền văn hóa cho hoà bình được xây dựng và un đúc cho mọi thể hệ, cho mọi tôn giáo, cho mọi tầng lớp. Điều đó có thể đạt được bằng cách mọi người hãy học hỏi chân lý truyền dạy trong mỗi tôn giáo, học hỏi sự khác nhau và sự giống nhau, chấp nhận sự tồn tại của nhau, và đều căn bản nhất là phải hiểu rằng “Tất Cả Tôn Giáo trên thế giới đều từ một gốc, một Đấng Cha Trời”

Ngoài ra còn có rất nhiều chính khách quốc gia hứa sẽ ủng hộ DPCW, Cựu Thủ Tướng Armenia Rt. Hon. Hrant Bagrayan, First Lady of Albania, Odeta Nishani, hàng trăm vị lãnh đạo tôn giáo các cấp, chính trị gia, tham dự đại hội.











Hơn 200 ngàn người tại Đại Hội từ 47 quốc gia trên thế giới tụ họp về thành phố Seoul ủng hộ thông điệp hoà bình. Không khí của ngày hôm đó như được nâng lên giới cảnh Thiên Đàng nơi mà lòng người và Thiên Thượng được hiệp nhất, nơi mà từng ánh mắt, nụ cười, từng khuôn mặt đều biểu lộ niềm hạnh phúc vô bờ, tâm hồn thật trải rộng, tình yêu vào sự sống thật dạt dào. Tinh thần yêu chuộng hòa bình vang vọng lên chín tầng mây, phá tan các bóng đen dày đặc, và làn sóng hoà bình sẽ gieo hạt giống khắp năm châu bốn biển.

Tại Peace Summit còn có biểu diễn Marathon of Peace, thật hào hứng và vui nhộn... Các em ra sức chạy Marathon với sự cổ vũ của hơn 200 ngàn khán giả. Sân trường Đại Hội rầm rộ với đầy màu sắc và tiếng vỗ tay. Công thêm là các

cuộc diễn hành và các trình diễn đầy nghệ thuật với đầy màu sắc của các vũ hội hòa bình. Trong giờ phút cuối cùng của Peace Summit tại Olympic Stadium, HWPL mời tất cả các leaders trong đó có phái đoàn Cao Đài bước xuống sân vận động đi trong hàng danh dự (Honorable Walk) giữa hàng chục ngàn performers xếp hàng 2 bên đón chào khách danh dự, và giữa tiếng vỗ tay vang dội của hơn 200 ngàn người trên khán đài, và giữa hàng trăm em nhỏ đến nắm tay dắt khách danh dự đi.

Ngọc Túy đi giữa rừng người, vui nhộn, vang dội với tiếng vỗ tay, tiếng cười, tiếng chào hân hoan.. nhưng xúc động nước mắt lưng tròng, với niềm hạnh phúc vô biên và hướng nhận những kỷ niệm suốt đời không quên được... tự hứa với lòng mình là sẽ làm việc cho Hòa Bình, sẽ tham gia liên kết thông điệp hòa bình này vào trong Liên Hiệp Quốc, sẽ góp bàn tay nhỏ của mình vào công cuộc xây dựng hoà bình, và sẽ hoà nhập với triệu triệu người khác tạo nên làn sóng hòa bình.

Peace is possible!

Ngày Thứ Ba của Đại Hội Thượng Đỉnh Tôn Giáo Thế Giới là buổi họp quan trọng nhất tại hội trường lớn nhất khách sạn năm sao (The Grand InterContinental Parnas) cũng là hotel của phái đoàn Cao Đài đang toạ lạc. Hội trường chứa được hơn 1,500 người dày đặc không còn chỗ trống. Các em thiện nguyện viên mặc suit đứng hai bên sẵn sàng giúp đỡ khách mọi thứ. Khách đặc biệt từ 47 quốc gia trên thế giới, hội tụ, dự thính “Bảng Tuyên Ngôn Hoà Bình và Chấm Dứt Chiến Tranh” do sự soạn thảo của HWPL và các nhà lập luật trên thế giới.

Bảng Tuyên Ngôn có 10 Điều Khoản (Articles):

Article 1 - Prohibition of the threat or use of force (Cấm vận các mối đe dọa hay sử dụng vũ lực)

Article 2 - War Potential (Tiềm năng chiến tranh)

Article 3- Friendly relations and the prohibition of acts of aggression (Quan hệ hữu nghị và cấm các hành vi gây hấn có thể dẫn tới chiến tranh)

Article 4 - State boundaries (Ranh giới quốc gia)

Article 5 – Self-determination (Quyền tự quyết định của một



quốc gia - The process by which a country determines its own statehood and forms its own allegiances and government)

Article 6 – Dispute settlement (Giải quyết tranh chấp)

Article 7 – Right to self-defence (Quyền tự vệ)

Article 8 – Freedom of Religion (Quyền tự do tôn giáo)

Article 9 – Religion, ethnic identity and peace (Tôn giáo, bản sắc dân tộc, và hòa bình chung sống)

Article 10 – Spreading a culture of peace (Truyền bá nền văn hóa hòa bình chung sống)

Trong hội nghị hôm đó, các diễn giả bàn luận xoay quanh các vấn đề về sau đây

1. tầm quan trọng của Bảng Tuyên Ngôn Hoà Bình

Chung Sống và Chấm Dứt Chiến Tranh (DPCW)

2. vai trò xã hội của tôn giáo trong việc ủng hộ DPCW
3. vai trò của các nhà lãnh đạo tầng cấp quốc gia trong vấn đề thông qua DPCW
4. vai trò của chính phủ quốc gia trong việc thông qua DPCW
5. vai trò của xã hội loài người trong các vấn đề của DPCW
6. vai trò phụ nữ trong việc ủng hộ DPCW
7. vai trò của thế hệ thanh niên trong DPCW

Các diễn giả chính của ngày hôm đó có Hon. Man Hee Lee, Hon. Nam Hee Kim, Grant Ayatollah of Canada Hon. Hosseini Nassab, Former President of Afghanistan, Vice Minister of Justice Egypt, His Excellency Adly Hussein, President of Spanish Society for International Human Right, Hon. Carlos Duran, Hon. Paula Rodriguez from Central America and Mr. Juan Garcia from Costa Rica Representative of the United Nations.

Trước khi về Hoa Kỳ Ngọc Túy nhận được bức tâm thư của Chairman Man Hee Lee gửi cho tất cả những người yêu chuộng hòa bình... Xin tam dịch như sau:

Ngày 20 Tháng 9 Năm 2016

Kính Gởi Đại Gia Đình Vinh Danh Hòa Bình,

Những nỗ lực của các bạn sẽ không bao giờ bị phai nhạt. Sự cố gắng và nỗ lực của các bạn để đến dự Đại Hội Thượng Đỉnh Liên Kết Tôn Giáo (World Alliance of Religions) sẽ được Thiêng Liêng chứng giám. Những giây phút tuyệt vời đầy màu sắc, đầy không khí thương yêu hòa bình sẽ được vĩnh viễn trong ký ức chúng ta. Nó sẽ là một ngọn đèn trong

sáng không bao giờ tắt để thành một ánh sáng sáng ngời trong lịch sử cho thế hệ mai sau.

Những thành viên trong văn phòng giao dịch quốc tế của chúng tôi sẽ làm việc không ngừng với tất cả những người yêu chuộng hòa bình trên thế giới để lãnh hội thêm ý kiến và mong tìm được sự hướng dẫn. Chúng tôi sẽ mở rộng trái tim của mình để chia sẻ và làm việc với các bạn, chúng tôi sẽ lắng nghe thật kỹ những ý kiến góp ý về luật quốc tế về hòa bình chung sống và cùng bước từng bước với các bạn, những người trong Hội Luật Quốc Tế Cho Hoà Bình. Mỗi cá nhân trong hội hãy mạnh dạn cho chúng tôi biết những gì bạn cần. Sự có mặt của các bạn là niềm khích lệ to lớn cho chúng tôi. Sự minh huệ và hiểu biết của các bạn sẽ đưa thế giới này vào Hòa Bình.

Tôi xin cảm ơn các bạn một lần nữa. Tôi xin các bạn hãy cầu nguyện. Tôi muốn gửi đến các bạn thông điệp này với tất cả tấm lòng thành của tôi. Tôi sẽ luôn luôn nghĩ đến các bạn và hình dung hình ảnh của các bạn trong ánh mắt của tôi khi tôi làm việc. Hòa bình thế giới đang đứng trong hành trình của chúng ta.

Chúc các bạn lên đường về nhà bình an, và để lại con tim của các bạn với chúng tôi, và chúng tôi cũng để lại con tim cho các bạn. Đấng Tối Cao lúc nào cũng luôn luôn bên cạnh các bạn.

Thành Thật Cảm Ôn,

Ký Tên

Man Hee Lee

Houston Ngày 10 Tháng 10 Năm 2016

Tường Thuật

HT Ngọc Túy

Đệ I Phó TQN BTĐ-HN

Bức Tâm Thư của Chairman Man Hee Lee



20 September 2016

Dear Honored Family of Peace,

Your dedicated efforts have not gone unnoticed. The hard work and efforts of all of you who attended the 2nd Annual Commemoration of the WARP Summit were seen by heaven, earth, and all creation. The beautiful peace festival was a moment that will be remembered for eternity. This will be an everlasting light left in history for the future generations.

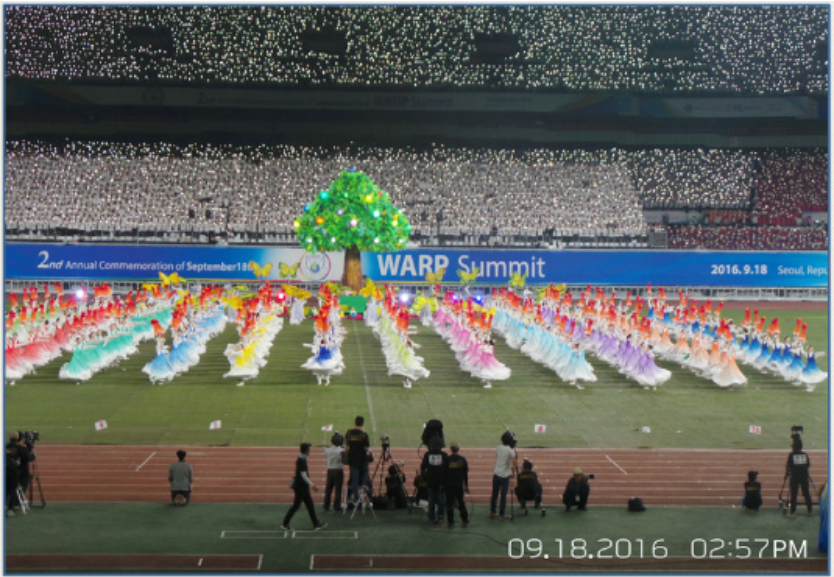
The members of our International Department are moving in unison together with the family of peace around the world, seeking for guidance. They are opening their hearts and ears to the advice of the International Law Peace Committee, walking together side by side. Committee members, please feel free to request anything you need. We were very encouraged by your presence. Your wisdom and knowledge will change the world into a peaceful place.

I thank you, and thank you again. I ask for your constant prayers. With all sincerity, I send my utmost gratitude. I think of you in my heart and picture you in my eyes when I am working. Peace is right before our eyes.

Please arrive back home safely, and keep your hearts here with us, for we are within your hearts as well. God will always be with you.
Thank you.

Sincerely,

Man Hee Lee, Peace Advocate
Heavenly Culture, World Peace,
Restoration of Light











**Danh Sách Đồng Đạo - Cơ Sở - Thân Hữu
Yểm trợ Ban Thế Đạo Hải Ngoại & TSTĐ
(Từ ngày 17-5-2016 đến ngày 31-10-2016)**

STT Đồng đạo - Cơ Sở - Thân hữu USS

I- Yểm trợ TSTĐ

01-	Ban Thế Đạo Nam CA	200.00
02-	Ban Thế Đạo Úc Châu	929.30
03-	Chức sắc, Chức việc BTS Thánh Thất Sydney, Úc Châu	200.00
04-	PTS Huỳnh Văn Thi, Sacramento, CA . . .	20.00
05-	CTS Lê Quang Giai, San Diego, CA	20.00
06-	CTS Lê Văn Tiết, Kent, WA	70.00
07-	CTS Mai Văn Liêm, Arlington, TX	40.00
08-	CTS Nguyễn Kim Thoa, Pháp (50 Euro)	53.25
09-	CTS Nguyễn Văn Lợi, Anaheim, CA	20.00
10-	CTS Nguyễn Văn Bé, San Jose, CA	50.00
11-	David Độ Nguyễn, San Francisco, CA . . .	40.00
12-	Dương Minh Đức, San Jose, CA	20.00
13-	Dương Văn Ngà, San Jose, CA	20.00
14-	CTS Nguyễn Văn Rài, San Jose, CA	20.00
15-	Hà Văn Hưng, Stone Mountain, GA	40.00
16-	Hồ Văn Thôi, San Lorenzo, CA	40.00
17-	HT Lê Ngọc Biết, Houston TX	50.00
18-	HT Lê Thị Huệ Hường, Allen, TX	20.00
19-	HT Nguyễn Hữu Nghiệp, Houston TX . .	100.00
20-	HT Nguyễn Tấn Phát, Kitchener, ON Canada	80.00
21-	HT Phạm Văn Cờ, Garden Grove, CA . . .	20.00

22- HT Phan Kỷ Niệm, Lawrenceville, GA . . .	20.00
23- HT Trần Huyền Quang, Marrero, LA	20.00
24- HT Võ Lạc Quan, San Jose, CA	20.00
25- HTDP Cao Bảo Quốc, Allen, TX	20.00
26- HTDP Cao Văn Triết, Allen, TX	20.00
27- HTDP Huỳnh Kim Triệu, Cypress, TX . . .	50.00
28- HTDP Lê Tấn Tài, Kitchener, Canada. . .	100.00
29- HTDP Lê Tấn Tài, NSW, Úc (200 AUD)	144.23
30- HTDP Đào Duy Linh, Berlin, Đức	100.00
31- HTDP Ngô Thiện Đức, Garden Grove, CA	20.00
32- HTDP Ngô Thị Quân, Salt Lake City, UT	50.00
33- HTDP Nguyễn Thành Hưng, San Jose, CA	40.00
34- HTDP Nguyễn Thị Kim Trúc, Pháp (100 Euro)	106.50
35- HTDP Nguyễn Vạn Năng, San Jose, CA	20.00
36- HTDP Phạm Thị Minh Hải, Springvale, Úc (400 đôla Úc).	288.45
37- HTDP Phạm Văn Đức, Wichita, KS	50.00
38- HTDP Trần Văn Lào, Ftn Valley, CA	20.00
39- HTDP Trần Văn Tánh, Morrow, GA	65.00
40- HTDP Võ Ngọc Kim, Garden Grove, CA	20.00
41- HTDP Võ Ngọc Độ, Doraville, GA.	40.00
42- Huỳnh Văn Thịnh, Chandler, AZ.	20.00
43- Khiết Trần, DDS, San Jose, CA.	200.00
44- Lê Thị Huyền, Canada (50 đôla Canada)	36.43
45- Lê Thị Mừng, Norcross, GA	20.00
46- Lê Thiện Thành, San Jose, CA.	20.00
47- Lê Văn Bé, Arlington, TX	50.00
48- Lisa Lượng Nguyễn, San Jose, CA	100.00
49- Lisa Nguyễn, Chaps Ln, Westchester . . .	100.00
50- Lưu Quốc Minh, Holiday, FL	40.00

51- Đặng Châu, Wichita, KS	50.00
52- Đặng Văn Phẩm, Westminster, CO	20.00
53- Đào Thị Thu Trang, Berlin, Đức	150.00
54- Nguyễn Đình, Houston TX	50.00
55- Nguyễn Thị My, San Jose, CA	20.00
56- Nguyễn Thị Thu Trang, Etobicoke, ON Canada (100 đôla Canada)	72.85
57- Nguyễn Thị Tô Châu, Garden city, KS	50.00
58- Phạm Văn Liêm, Gretna, LA	100.00
59- PTS Huỳnh Văn Thi, Sacramento, CA	20.00
60- Quang T. Đỗ, San Antonio, TX	20.00
61- Tăng Mỹ Thuận, Brampton, ON, Canada (100 đôla Canada)	73.00
62- Th/Tướng Văn Thành Cao, Houston TX	300.00
63- Tường Nguyễn, DDS & Huệ Tô, DDS San Jose, CA	200.00
64- Trần Hữu Phước, San Jose, CA	50.00
65- Trần Đức Nhuận, San Jose, CA	20.00
66- Trần Thị Duyên, Canada (50\$ Canada)	36.42
67- Trần Thị Ngọc Cang, Oakland, CA	30.00
68- TSự Cao Hòa Thuận, San Diego, CA	30.00
69- TSự Lê Thị Sáng (Huệ), St Louis, MO	100.00
70- TSự Đỗ Văn Phái, Fort Worth TX	20.00
71- Võ Kim Hoàng, Fargo, ND	100.00
72- Võ Thành Tuấn, Montreal, Canada	30.00
73- Võ Thị Mực, Kent, WA	30.00
74- Võ Văn Phụng, Irving TX	50.00

Cộng (1): 5,475.38

II- In Kinh Sách

- 01- CTS Hà Thị Nết, Garden Grove, CA. . . . 50.00
- 02- CTS Lý Phước Thành, Inala, QLD, Úc. . 141.50
- 03 - CTS Nguyễn Văn Rài, San Jose, CA . . . 40.00
- 04- DLT Collision & Service, San Jose, CA. . 50.00
- 05- Dương Văn Ngừa, San Jose, CA. 20.00
- 06- Hồ Văn Thôi, San Lorenzo, CA. 20.00
- 07- Hoàng Văn Viên, Pearl City, HI 300.00
- 08- HT Lê Văn Năm, Westminster, CA. 80.00
- 09- HT Mai Văn Tim, Everett. WA 100.00
- 10- HT Đặng Bá Nhị, Carrollton, TX 100.00
- 11- HT Trần Huyền Quang, Marrero, LA . . . 40.00
- 12- HT Võ Thị Bạch Tuyết, Roseville, CA . . 50.00
- 13- HTDP Lê Thị Thu Vân, Madison, AL . . . 100.00
- 14- HTDP Ngô Thị Quân, Salt Lake City, UT 50.00
- 15- HTDP Nguyễn Chí Hiền, Pháp 100.00
- 16- HTDP Nguyễn Thị Huệ, Santa Ana, CA 40.00
- 17- HTDP Nguyễn Vạn Năng, San Jose, CA 20.00
- 18- HTDP Trần Văn Điều, Houston TX 100.00
- 19- HTDP Trần Văn Tánh, Morrow, GA 20.00
- 20- Huỳnh Thị Bura, Forest Park, GA 50.00
- 21- Huỳnh Văn Nhựt, Renton, WA 100.00
- 22- Lâm Văn Sơn, Grand Prairie, TX 50.00
- 23- Gs. Lạp Chúc Nguyễn Huy, Montreal,
Canada (100 đôla Canada). 74.15
- 24- Lê Thị Hiếu, Garden Grove, CA 20.00
- 25- Lê Văn Bé, Arlington TX 30.00
- 26- Lưu Văn Chi, San Jose, CA. 20.00
- 27- CTS Mai Văn Liêm, Arlington TX 20.00

28- Ngọc Anh Batoon, Oakland, CA	30.00
29- Nguyễn Đình, Houston TX	100.00
30- Nguyễn Hiếu Liêm, Morrow, GA	50.00
31- Nguyễn Kim Mừng, Aurora, CO	100.00
32- Nguyễn Thị Tô Châu, Garden City, KS. . .	50.00
33- PTS Huỳnh Văn Thi, Sacramento, CA . . .	20.00
34- PTS Nguyễn Kim Nhung, Richmond, VA	100.00
35- Quang T. Đỗ, San Antonio, TX	40.00
36- Th/Tướng Văn Thành Cao, Houston TX	200.00
37- Trần Thị Ngọc Cang, Oakland, CA	30.00
38- Trang Lê, Lawrenceville, GA	50.00
39- TSự Trương Thúc Tài, San Diego, CA . .	100.00
40- Van Doyle, Brandon FL	50.00
41- Võ Kim Hoàng, Fargo, ND	100.00

Cộng (2): 2,805.65

III- TSTD và In Kinh Sách

01- Phan Thị Sáu, Houston, TX	50.00
02- Lê Văn Minh, Riverside, CA	50.00
03- HTDP Nguyễn Ân Hồng, Fairborn, OH	30.00
04- Nguyễn Ngọc Thang, Katy TX	50.00
05- PTS Đỗ Đức Thượng, Garland, TX.	40.00
06- Trần Văn Mỹ, Portland, OR.	50.00

Cộng (3): . . .270.00

IV- Niên Liễm

01- HT Nguyễn Tân Phát, kitchener, Canada	60.00
02- HTDP Hồ Văn Trị, Carrollton TX.	60.00
03- HTDP Lý Kim Phụng, Pháp (niên liễm năm 2016-2017)	120.00

04- HTDP Đào Duy Linh, Đức	60.00
05- HTDP Nguyễn Chí Hiền, Pháp (niên liễm năm 2016 và 2017)	120.00
06- HTDP Nguyễn Hiền Nhân, Pháp (niên liễm năm 2016-2017)	120.00
07- HTDP Nguyễn Hiền Quân, Pháp (niên liễm năm 2016-2017)	120.00
08- HTDP Nguyễn Thị Mỹ Lệ, Kitchener, Canada	60.00
09- HTDP Nguyễn Thành Hưng, San Jose CA	60.00
10- HTDP Nguyễn Thị Huệ, Santa Ana, CA	60.00
11- HTDP Phan Phú Nghiệp, Kennesaw, GA	60.00
12- HTDP Võ Ngọc Độ, Doraville, GA.	60.00

Cộng (4): 960.00

Tổng cộng tiền yểm trợ thu được từ ngày 17-5-2016 đến ngày 31-10-2016 là Chín ngàn năm trăm mười một đôla tám xu (9,511.08 US\$).

San Jose, ngày 31-10-2016

Ban Thế Đạo Hải Ngoại

Tóm Lược Hội Tương Tế Cao Đài

(Tham chiếu Thông báo số 02/HĐQT ngày 25-12-2002)

A-Mục đích việc thành lập

*-**HỘI TƯƠNG TẾ CAO ĐÀI** là một tổ chức xã hội bất vụ lợi (Non-Profit Organisation) được thành lập nhằm mục đích thể hiện tình tương thân tương ái giữa những người Tín đồ Cao Đài gia nhập Hội, tạo điều kiện cho các thành viên trong Hội đóng góp nghĩa vụ vật chất lẫn tinh thần để giúp đỡ về “Hậu sự” khi có thành viên trong Hội qua đời (Chương I- Mục đích Hội)

B- Nét đặc trưng của Hội Tương Tế Cao Đài:

*- Không phân biệt sức khỏe, tuổi tác đối với người xin gia nhập.

*- Những người điều hành quản lý Hội thực sự làm việc thiện nguyện (công quả) không hưởng lương hay bất cứ trợ cấp nào khác.

*-Thành viên Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều Hành và Ban Giám Sát phải Minh Thệ trước Thiên Bàn Chí Tôn và Bàn Thờ Hộ Pháp.

*-Đưa “Tinh thần Cao Đài” ra toàn xã hội, mời gọi cả những người chưa phải là Tín đồ Cao Đài gia nhập Hội nếu có nhu cầu và được giới thiệu.

C- Tiêu chuẩn, điều kiện gia nhập:

*- Là Tín đồ Cao Đài từ 21 tuổi trở lên hiện đang sống tại Hoa Kỳ (Dưới 21 tuổi, phải có sự chấp thuận của cha mẹ hoặc của người giám hộ hợp pháp). Thân hữu của Tín đồ Cao Đài nếu được giới thiệu cũng được gia nhập Hội.

*- Đóng một lần 40 đôla vào Quỹ Dự Trữ Phúng điếu.

*- Phải hoàn tất Hồ sơ gia nhập Hội theo qui định chung. Khi có Hội viên qua đời, đóng tiền Phúng điếu là (20) Mỹ kim (Nếu người chết là Hội viên chính thức) và (10) Mỹ kim (Nếu người chết là Hội viên Dự bị).¹

*- Tuân thủ quy định về thời hạn nộp tiền phúng điếu, niên liễm, các qui định về nghĩa vụ của Hội viên.

E- Quyền lợi Hội viên:

Khi Hội viên qua đời, người thụ hưởng hợp pháp được hưởng quyền lợi sau:

*- Hưởng trọn 100% tiền phúng điếu do Hội viên đương nhiệm đóng góp theo mức do Điều lệ qui định (Mức đóng góp này tùy theo người quá cố là Hội viên chính thức hay Hội viên Dự bị)

*- Được Ban Điều Hành Hội thực hiện phân ưu và phúng điếu trong điều kiện cho phép.

F- Gia nhập Hội:

Hồ sơ gia nhập Hội xin gửi về:

Hội Tương Tế Cao Đài,
3267 Moreno Ave, San Jose, CA 95127

H- Liên lạc:

Muốn biết thêm chi tiết, xin liên lạc:

1*- **Nguyễn Sam** - Phone : (408) 759-9339 (Cell)
E-mail: duyvan2011@gmail.com

2*- **Dương Văn Ngừa**: Phone (408) 772-0989 (Cell).
E-mail: datthong2005@yahoo.com

3*- **Nguyễn Đăng Khích**: Phone: 408-926-9186
E-mail: tndk4@gmail.com

HỘI TƯƠNG TẾ CAO ĐÀI

1- Xin xem Quyết Định Tu Chính nơi trang 41

Hội Tương Tế Cao Đài
3267 Moreno Avenue
San Jose, CA 95127

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
Cửu thập nhứt niên
Tòa Thánh Tây Ninh

Số : 05/QĐ-TC

QUYẾT ĐỊNH TƯ CHÍNH

Khoản 2 Điều 4 Điều Lệ Hội Tương Tế Cao Đài.

- Chiếu Điều Lệ Hội Tương Tế Cao Đài thành lập ngày 28-7-2002 tại San Jose, CA
- Chiếu phiên họp ngày 15/01/2006 của Hội Đồng Quản Trị Hội Tương Tế Cao Đài cử nhiệm Nguyễn Sam giữ nhiệm vụ Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị,
- Chiếu kết quả Đại Hội thường niên lần thứ 14 của Hội Tương Tế Cao Đài tại Thánh Thất San Jose, CA ngày 29/5/2016 và kết quả Trung cầu ý kiến Tư chính Điều lệ;
- Chiếu nhu cầu,

QUYẾT ĐỊNH

1.- Điều thứ nhứt:

Nay sửa đổi Khoản 2 Điều 4 Điều Lệ Hội Tương Tế Cao Đài như sau:

“Điều 4: Nghĩa vụ của Hội viên:

1-.....
.....

2-(Mới) Mỗi khi có Hội viên qua đời, Hội viên đương nhiệm phải đóng khoản tiền Phúng điếu như sau:

- Mười (10) Mỹ kim (Nếu Hội viên quá cố là Hội viên Dự bị)

- Hai mươi (20) Mỹ kim (Nếu Hội viên quá cố là Hội viên chính thức).

Hội viên có nghĩa vụ phải nộp tiền phúng điếu trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận được thư thông báo”.

.....

.....

2.- Điều thứ hai:

Ban Điều Hành và các Hội viên của Hội chiếu nhiệm vụ thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Làm tại San Jose ngày 01 tháng 10 năm 2016

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ Tịch

(ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Sam

Nơi Nhận:

-Nhu Điều thứ 2 “*để thi hành*”

-Ban Giám sát

-Hồ sơ/Lưu

PHÂN ƯU



Vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:

Hiền Huynh NGUYỄN VĂN RON

Đã qui vị lúc 2 giờ 30 phút chiều ngày 30 – 8 - 2016 nhằm ngày 28 tháng 7 năm Bính Thân tại Bệnh viện Emory, Tiểu bang Georgia, Hoa Kỳ.

Hưởng thọ 70 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng bà quả phụ NGUYỄN VĂN RON nhũ danh TRƯƠNG THỊ KHANH cùng gia đình và tang quyến

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu cùng các Đấng Thiêng Liêng độ rỗi hương linh cố đạo hữu NGUYỄN VĂN RON sớm được trở về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU.

Ban Tri Sự Hương Đạo Atlanta, Thánh Thất
Cao Đài Georgia .

Ban Nhạc, Lễ, Đồng Nhi thuộc Thánh Thất Georgia.
Đồng Đạo Cao Đài Thánh Thất Georgia.

LỜI KHUYÊN NHỮNG CHƯ VỊ LỄ SANH TÂN ĐÀU TỘC ĐẠO

Kính chư Hiền hữu Lễ Sinh thân mến,

Từ trước các em hành đạo tại Tòa Thánh với Thiên chức Lễ Sinh. Hôm nay, các em đặc lệnh đi hành đạo tha phương, lãnh thêm trách nhiệm mới là Đầu Tộc Đạo, do Huấn lệnh của Hội Thánh CTĐ định phận. Hội Thánh thọ mạng lệnh Đức Chí Tôn và Đức Lý Giáo Tông có trách nhiệm nhắc nhở các em vững bước trên đường lập vị, tức là làm trọn lời hứa của các em với Hội Thánh trong buổi đầu tiên.

Anh xin nhắc lại, hồi các em còn ở địa vị Chư việc, các em lập hồ sơ cầu phong Lễ Sinh, có ký tên “*Hiển thân trọn đời hành đạo*” thì trong thâm tâm các em lúc ấy mỗi người đều muốn làm sao cho công quả đủ đầy, để khi xác thân lìa bỏ cõi trần, linh hồn được đặc thăng phẩm vị. Chắc mỗi em đều ước mong như thế. Biết bao khổ hạnh vì đạo, cực trí lao tâm, các em vẫn miệt mài với phận sự. Nhưng Hội Thánh nhận thấy mấy em đã gặp đạo rồi, cần phải tạo đức. Muốn tạo đức, phải lập công quả, vì đức phải do công tạo dựng. Ngày nào các em đạo đức đủ đầy mới mong được ngôi Thiên định vị.

Hội Thánh vì thương nên hôm nay phú thác thêm trách nhiệm cho các em và ủy nhiệm anh căn dặn thêm về bước đường hành đạo. Anh thấy bốn phận các em đến địa phương cần thi hành những việc:

- 1- Phụng sự nhơn sanh.
- 2- Gây tình thiện cảm.

3- Thương yêu hòa ái.

Cái khó buổi đầu tiên là các em cất bước ra đi đến nơi xứ lạ quê người, chỉ có hai bàn tay không với một Tờ Huấn lệnh. Nhưng các em chớ thấy như thế mà vội ngã lòng. Các em nên đặt hết đức tin rằng ngoài Tờ Huấn lệnh của Hội Thánh thuyên bố, Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu, các Đấng Thiêng Liêng còn ban cho mỗi em một vật báu vô hình để khi đến địa phương, các em sử dụng hành đạo. Vật báu ấy là tấm gương đạo đức tại trong tâm các em đã có sẵn, chờ khi các em đi hành đạo, các Đấng sẽ khai mở Huệ tâm Kiến tánh cho các em thành công đắc quả đó.

Anh xin nhắc lại lời Thánh giáo của Bát Nương Diêu Trì Cung:

*“Lời đã dặn có Trời nói gót,
Lập ngôi Thiên rưới giọt từ bi.”*

thì thấy rõ rằng, người hành đạo cần phải có đức, mà cái đức ấy phải tự tay mỗi em tạo nó mới có, nếu không tạo làm gì có được. Muốn tạo đức, phải làm sao? là phải tùng lệnh Hội Thánh đi hành đạo địa phương, đem tấm thân Chức sắc đến gần với nhơn sanh để dung hòa và thân cận diu dặt, chỉ dẫn người tín đồ hành đạo cho đúng y qui củ chuẩn thẳng của Hội Thánh định, tôn thờ và giữ trọn Tân Pháp Đạo. Nếu thiếu người của Hội Thánh nhắc nhở, e ngại cho nhơn sanh lạc bước lỗi lầm, như thế mới có vấn đề thuyên bố Đầu Tộc Đạo.

Các em nay lãnh lệnh ra đi là bồi công tại cõi hữu hình; còn lập đức nơi thiêng liêng vị, các em hành đạo tại Tòa Thánh là có sẵn đạo rồi, nay đi lấy công lập đức nơi địa phương, chừng đến buổi mai hậu, đạo đức đủ đầy, lo chi phẩm vị

thiêng liêng mấy em không kết quả. Ngày gần đây, các em cất bước lên đường, anh có đôi lời khuyên nhủ các em, từ khi thọ lệnh đến lúc ra đi, nên nhớ thi hành các khoản sau đây:

Tại Tòa Thánh: Khi tiếp nhận được Huấn lệnh, nhận lãnh tờ Thông Hành Đạo với hành lý xong, quý vị Tân Đầu Tộc Đạo nên ghi nhớ những việc hành đạo trước buổi ra đi:

1. Mặc Thiên phục vào Tòa Thánh kính lễ Đức Chí Tôn và các Đấng. [Thiên phục là áo rộng có màu và mào Lễ Sanh]
2. Mặc Tiểu phục vào Báo Ân Từ kính lễ Đức Phật Mẫu và Cửu Huyền Thất Tổ.
3. Mặc Tiểu phục đến Hộ Pháp Đường kính lễ Đức Hộ Pháp (câu nguyện ban ơn lành cho đi hành đạo).
4. Mặc Tiểu phục chào Ngài Đầu Sư để thọ lời phủ dụ.
5. Mặc Tiểu phục chào Thái, Thượng, Ngọc Chánh Phối Sư để nghe lời giáo hóa.
6. Mặc Tiểu phục chào Thượng Thống Lại Viện để nghe những điều căn dặn thêm và nhận lãnh công văn thơ tín.
7. Mặc Tiểu phục chào Thượng Thống và Chức sắc từng sự chung một Viện với mình trước ngày thuyền bỏ, để lời từ giã lên đường hành đạo. [Tiểu phục là áo dài chệt trắng, đội khăn đóng đen]

Khi đến Châu Đạo: Khi đến Châu Đạo, mặc Tiểu phục chào Khâm Châu Đạo (KCD), trình Huấn lệnh thuyền bỏ và tờ Thông Hành Đạo cho KCD chứng kiến và nhờ KCD tiến dẫn đến Tộc Đạo, hoặc KCD viết thơ giới thiệu vị Tân Đầu Tộc Đạo, để ông Cựu Đầu Tộc Đạo và toàn đạo địa phương nhận định giao lãnh trách nhiệm.

Khi đến Tộc Đạo: Nơi địa phương, Bàn Trị Sự (BTS) và toàn đạo nam nữ nghe tin Tân Đầu Tộc Đạo mới bỏ đến đều lo tiếp rước. Nếu nghi lễ có lập bàn hương án và nhạc long trọng đông người thì bổn phận Đầu Tộc Đạo (ĐTĐ) thi hành như sau:

Mặc Thiên phục, quần trắng, giày bó trắng, luôn luôn giữ gương mặt vui tươi, tờ Huấn lệnh xếp lại để sẵn vào một bao thơ để trên cái đĩa, hoặc hộp giấy tinh khiết, chính tay vị Tân ĐTĐ bung đến để trên bàn hương án, xá 3 xá, rồi bước tránh đứng hầu một bên, một vị Chánh Trị Sự cao niên thay mặt toàn đạo lạy bàn hương án để tỏ lòng tiếp rước Huấn lệnh của Hội Thánh gởi tới. Chúc việc lạy rồi, Tân ĐTĐ day trở ra ngoài nói:

“Thưa chư Chức sắc, Chức việc, chư hiền huynh hiền tỷ, hiền hữu, hiền muội, các em đồng nhi nam nữ Hành Chánh và Phước Thiện, . . . Hôm nay, toàn Tộc Đạo vì thành kính Hội Thánh nên tiếp rước Huấn lệnh với rước tôi thật long trọng. Tôi vâng lệnh Hội Thánh chuyển lời ban ơn toàn Tộc Đạo này được thêm sự thấm nhuần đạo đức, phấn khởi tinh thần, đưa đến nhiều cuộc an vui, chung hưởng phước lành của Đức Chí Tôn chan rưới. Riêng tôi, nhưn danh Tân Đầu Tộc Đạo, xin kính lời chào mừng toàn Tộc Đạo và cảm ơn chung quý hiền huynh hiền tỷ đã đem sự vui vẻ, tỏ tình thân mến, dành tặng cho tôi trong buổi đầu tiên. Vậy, xin mời chư hiền huynh hiền tỷ đồng cùng tôi vào bữa tiệc kính lễ Đức Chí Tôn và nghe đọc Huấn lệnh.”

Tân Đầu Tộc Đạo nhớ cởi giày để ngoài thềm, chọn một vị Chánh Trị Sự cao niên tại địa phương, thay mặt toàn đạo, bung hộp đựng Huấn lệnh, đi sau lưng tân Đầu Tộc Đạo, chư đạo nam nữ đồng theo vào bữa tiệc, để Huấn lệnh trên

Thiên bàn, cả thầy đồng kính lễ Đức Chí Tôn.

Lạy rồi, Khâm Châu Đạo tuyên đọc Huấn lệnh Hội Thánh thuyên bố cho toàn đạo nghe và có lời khen ngợi việc tiếp rước này được tôn nghiêm long trọng và cũng không quên khuyên nhủ việc tu hiền cho chư thiện tín nghe, và khuyên nên tận tâm giúp cho tân Đầu Tộc Đạo. Kế tân Đầu Tộc Đạo nói:

“Thưa chư hiền huynh hiền tỷ, Lễ tiếp rước Huấn lệnh và Tân Đầu Tộc Đạo được tốt đẹp, tôi rất cảm tình toàn đạo trong buổi sơ giao này. Xin kính mời chư hiền huynh hiền tỷ trở vào hậu đường để cùng nhau luận đàm đạo đức.”

Khi trở vào hậu đường, Tân Đầu Tộc Đạo hỏi thăm ông Chánh Trị Sự sở tại, có Đền thờ Phật Mẫu chưa, như có thì tân Đầu Tộc Đạo phải nói:

“Thưa chư hiền huynh hiền tỷ, xin mời chư vị vui lòng ngồi uống nước chờ đôi phút, vì tôi phải đi kính lễ Đức Phật Mẫu.”

Rồi trở lại văn phòng Bàn Trị Sự, có đọc diễn văn chào mừng, Tân Đầu Tộc Đạo phải lắng lắng ngồi nghe, để ý chăm chú từ lời nói của mỗi vị, chót hết, Tân Đầu Tộc Đạo phải đáp từ, nếu có viết sẵn bài đáp từ cũng tốt, bằng không nói ứng khẩu trôi chảy càng hay:

“Đại ý vâng lệnh Hội Thánh thuyên bố đến Tộc Đạo này để góp trí chung tâm, cộng ưu hòa ái với chư hiền huynh hiền tỷ hiệp một lòng cùng nhau kính thờ Đức Chí Tôn, tuân y Chơn truyền Luật pháp của Hội Thánh Tòa Thánh Tây Ninh, sau nữa giao tình thân ái, kết nghĩa thương yêu trong cửa đạo lẫn ngoài đời, đặng tương thân hòa ái hầu chung hưởng mùi đạo đức an vui. Sở vọng tôi mong ước toàn đạo

thương tôi là người ít đức thiếu tài nhưng nhờ lập công quả nhiều năm nên Ông Trên ban thưởng cho chức phẩm đạo. Nay vâng mạng lệnh đi hành đạo tha phương, phải trông nhờ Bàn Trị Sự và chư hiền huynh hiền tỷ góp công giúp ý kiến giúp đỡ, cũng như từ trước đã cộng sự chung với ông Cựu Đầu Tộc Đạo vậy, để đồng tâm hiệp trí giúp nền đạo nơi này tiến hành thêm trên đường phổ độ.”

Tùy trường hợp, do hoàn cảnh nhận định để phát biểu ý kiến đáp từ trong buổi lễ tiếp rước đầu tiên này, song Tân ĐTD nói hay đọc diễn văn không ngoài 5 phút (nói nhiều không hay), xong rồi dự tiệc trà thân mật hoặc đãi bữa cơm. Tân Đầu Tộc Đạo nên cẩn thận về việc người đạo địa phương đãi mình trong buổi tiếp tân và trở về sau.

Các nơi, có một phần ít, sự chay lạt chưa kỹ, còn dùng tôm cua, khô mực, tôm khô, hột vịt hoặc uống rượu, vv... Đầu Tộc nên dùng toàn chay tinh khiết, tránh các món trên đây.

Cần nhứt, sự ăn mặc phải tự mình nghiêm khắc lấy mình, nên nhớ câu: «Ăn không cầu no, mặc không cầu đẹp, không tìm cao lương mỹ vị để ăn, không kiếm hàng lụa tốt đẹp để mặc.» Bữa cơm thanh đạm, vải bô tinh khiết là đủ, phô bày cử chỉ noi gương đạo đức để toàn đạo địa phương nhận định.

Giao lãnh trách nhiệm:

Sau lễ tiếp rước xong rồi, hỏi ý kiến Cựu Đầu Tộc Đạo định ngày nào lập Vi bằng giao lãnh, mời Khâm Châu Đạo chủ tọa và mời Bàn Trị Sự toàn Tộc Đạo, Ban Tứ Vụ sở tại chứng kiến.

Khi giao lãnh, chú ý về sổ tài chánh cho kỹ lưỡng, hỏi ý kiến Bàn Trị Sự và Ban Tứ Vụ về khoản tài chánh đó có ai kêu nại điều chi không, có kêu nại thì Cựu Đầu Tộc Đạo phải

giải quyết cho xong sẽ giao lãnh, bằng chẳng kêu nài, thì ký tên nhận lãnh kể từ ngày ấy về sau. Còn từ đó về trước, ông Cựu Đầu Tộc Đạo chịu trách nhiệm. Vì bằng lập 4 bản y nhau: 1 Tân, 1 Cựu, 1 Khâm Châu, 1 gởi Hội Thánh.

Viếng Chánh quyền địa phương:

Giao lãnh xong rồi, cậy ông Cựu Đầu Tộc Đạo tiến dẫn đến viếng thăm Quận Trưởng, Trưởng Chi Cảnh sát, Trưởng Chi Y tế, Trưởng Chi Bảo an, Chánh Tổng, Hội Đồng Xã, vv... Tóm lại là viếng thăm tất cả Chánh quyền sở tại để tỏ lòng thân thiện ngoại giao về sự đời đạo tương đắc. Khi viếng Quận Trưởng và Trưởng Chi Cảnh sát, nên trình Thông Hành Đạo của Hội Thánh cấp phát, mời Quận Trưởng, Trưởng Chi, Hội Đồng Xã kiến thị (ký tên đóng dấu) để mai hậu đi hành đạo nơi thôn quê hẻo lánh, xuất trình giấy hữu quyền đủ phần tín nhiệm với công chức quốc gia khi thừa hành phận sự.

Thăm viếng mặt đời xong thì thăm viếng mặt đạo:

Viếng các Chức sắc Hàm phong, hưu trí (nam và nữ), viếng Chức sắc Phước Thiện, viếng các Bàn Trị Sự, thăm quý bà lão, viếng các bà sương phụ cao niên, nếu có thể được, viếng các gia đình người đạo, bằng không đủ thời giờ thì chế bớt.

Thăm viếng các hương đạo xong, tiếp tục hành đạo đúng 1 tháng, gởi phúc trình về Khâm Châu Đạo kể rõ các khoản sau đây: (Phúc trình này làm 3 bản, chia ra: 1 bản gởi KCD, 1 bản nhờ Khâm Châu chuyển về Hội Thánh, và một bản để hồ sơ Tộc Đạo.

1. Trong Tộc Đạo có bao nhiêu hương đạo?
2. Bàn Trị Sự tiếp đón Đầu Tộc Đạo niềm nở không?

3. Toàn đạo tiếp đón đông đảo vui vẻ không?
4. Tinh thần người đạo địa phương thế nào? Có kết chặt trung thành từng Hội Thánh Tây Ninh hay xu hướng nơi nào không?
5. Sự thù tạc vãng lai về tang sự, hôn nhân, có từng y Tân Luật không?
6. Về hoạn nạn tật bệnh, giúp khó trợ nghèo, chư Đạo hữu có siết chặt tình đoàn kết giúp đỡ nhau không?
7. Trong Tộc Đạo có mấy Thánh Thất? Thánh Thất nào cột cây vách ván, nền đất lợp lá, nền đúc vách gạch lợp ngói, kể tên rõ ra từng chi tiết của mỗi Thánh Thất. Đất để cất Thánh Thất do ai hiến hay Đạo mua, số sào mẫu?
8. Thống kê Chức việc mỗi cấp tổng cộng có bao nhiêu vị, Ban Nhạc Lễ, Đồng nhi, số Nam, phụ, lão, ấu nam nữ?
9. Ban Nhạc, Lễ sĩ, Giáo nhi, Đồng nhi, hành sự được điều hòa, trang nghiêm trong đàn cúng như ở Tòa Thánh không?
10. Mức sống của tín đồ thế nào? có những nghề gì?
11. Nguyên vọng của toàn đạo địa phương là điều gì?
12. Nguyên vọng của Đầu Tộc Đạo muốn điều gì giúp hay cho Đạo?

Về cách nhóm Đạo hàng tháng:

1. Mỗi tháng nhóm lệ Bàn Trị Sự (BTS) một kỳ, Đầu Tộc Đạo chủ tọa, lập chương trình đề nghị những việc phần ích chung cho Đạo, để mời BTS hiệp trí chung tâm giải quyết. BTS có quyền phát biểu ý kiến trong phạm vi đạo đức, ý kiến nào được đa số dự hội chấp thuận đăng đem vào Ví bằng đệ trình lên Khâm Châu Đạo phê chuẩn. Khi được phê chuẩn rồi, trả lại mới được ban hành và thi hành.

2. Kiểm điểm công việc hành đạo trong tháng: Đạo lệnh, Huấn lệnh, Huấn thị, Châu tri, Thơ tín của Hội Thánh và Khâm Châu Đạo gởi tới, Đầu Tộc Đạo kiểm điểm trong tháng BTS thi hành mọi việc kết quả ra sao.

3. Thâu nhận Nguyệt đề và phúc trình của Hương đạo: Bàn Trị Sự mỗi tháng gởi Nguyệt đề đến Đầu Tộc Đạo kể rõ việc hành đạo trong tháng của Hương đạo. Việc nào đại sự thì gởi phúc trình riêng, việc thường thì ghi vào Nguyệt đề.

Sau ngày nhóm lễ của BTS, Đầu Tộc Đạo góp đại ý Nguyệt đề các Hương đạo để làm Nguyệt đề của Tộc đạo, kể rõ tình hình hành đạo trong tháng của Tộc đạo thế nào để gởi lên KCD. Việc đại sự thì làm phúc trình riêng kể rành chi tiết (có mẫu Nguyệt đề in sẵn).

4. Cách thức viết phúc trình: Nên viết mỗi vấn đề một tờ phúc, không nên viết nhiều vấn đề vào một tờ là để giúp thượng quyền dễ phê định và tiện việc xếp đặt hồ sơ. Nên viết thúc kết đại ý, không nên kể dài dòng, tóm tắt nhưng đầy đủ chi tiết càng hay.

Về cách gởi giấy tờ về Hội Thánh:

ĐTĐ gởi tờ phúc trình chi tiết về Hội Thánh phải nhờ KCD vi chứng và chuyên dâng Hội Thánh, không được tự mình gởi ngay về CTĐ, như thế là vượt bậc, có 3 điều sơ sót:

- Thiếu Khâm Châu Đạo vi chứng rằng giấy tờ ấy quả thật của Đầu Tộc Đạo.
- Công việc ấy không thông qua Khâm Châu Đạo để tường trình ý kiến cho Hội Thánh rõ.
- Khó phân biệt giấy tờ của kẻ ngoại cuộc, giả mạo con dấu và chữ ký tên.

Đề ý: Phúc trình hoặc giấy tờ chi gửi về Hội Thánh phải có Khâm Châu Đạo vi chứng, nếu thiếu Văn phòng Lại Viện không nhìn nhận.

Về cách chứng giấy tờ của Bàn Trị Sự:

Bàn Trị Sự (BTS) đệ tờ đến giùm Đạo hữu có xin điều gì thì Đầu Tộc Đạo (ĐTĐ) nên suy nghĩ cẩn thận, xét kỹ coi lời đương sự yêu cầu có giúp hay cho người mà tổn thương danh thể Đạo không? Sẽ nhận định, như không tổn thương danh thể Đạo thì phê cho, rồi trả lại cho đương sự thi hành, bằng vô thẩm quyền thì chờ nhóm BTS giải quyết. Đó là vấn đề địa phương. Còn việc nào cần yếu thì dâng lên cho KCD xét định.

Nên đề ý tờ giấy gửi đến KCD, ĐTĐ phải **chứng kiến** và cho ý định cắt nghĩa hoàn cảnh đương sự yêu cầu đáng cho hay không, rồi đề ngày tháng năm, ký tên đóng dấu. Chẳng nên chứng suông, không ý kiến gì, KCD khó bề nhận định công việc của đương sự.

Về chứng, có ba ý nghĩa sau đây:

1.) Trường hợp thứ nhất: Đương sự là Đạo hữu đưa giấy tờ đến.

a). BTS **chứng thật** là thấy và biết rõ việc đó đúng y lời của đương sự trạng tỏ trong giấy tờ. BTS chứng thật và cho ý kiến rồi gửi lên ĐTĐ.

b). ĐTĐ **chứng kiến** là thấy và nghe rõ hoàn cảnh ấy nên nhận định chữ ký tên và con dấu của BTS chứng trước là thật. ĐTĐ chứng kiến phải cho ý định rành rẽ rồi gửi lên KCD.

c). KCD **vi chứng** là biết rõ chữ ký tên, con dấu của BTS

và ĐTD, phải xét kỹ chứng thật và chứng kiến có hợp pháp không, rồi đệ trình về Hội Thánh nhìn nhận vấn đề ấy là thật. Chữ “thật” là biết rõ tờ giấy và công việc yêu cầu này của Chức việc, Chức sắc trong Hội Thánh chớ không phải do người ngoại cuộc.

2.) Trường hợp thứ hai: Nếu đương sự là BTS gửi tới ĐTD, ĐTD phải **chứng thật**, rồi gửi lên KCD. KCD **chứng kiến**, xong rồi gửi về Lại Viện CTĐ.

3.) Trường hợp thứ ba: Nếu đương sự là ĐTD gửi đến KCD thì KCD **chứng thật** rồi gửi về Lại Viện CTĐ.

Nên nhớ:- Cấp thứ nhất: CHỨNG THẬT.

- Cấp thứ nhì: CHỨNG KIẾN.

- Cấp thứ ba: VI CHỨNG.

Về ý nghĩa: Phê kiến và Phê chuẩn:

- **Phê kiến:** có nghĩa khi trả xuống ban hành, có khi còn phải dâng lên tối cao thượng lệnh.
- **Phê chuẩn:** tờ giấy ấy dâng lên tốt phẩm rồi, được phê chuẩn, trả xuống ban hành.

KẾT LUẬN: Ba sự chứng và hai sự phê, ĐTD tùy hoàn cảnh, tùy phương nhận định để sử dụng.

Về Tài chánh:

Nơi địa phương các Thánh Thất, BTS có cử Ban Tứ Vụ để chung lo công việc tại Thánh Thất. Phận sự Hộ Vụ giữ tài chánh địa phương, như tiền hành hương sở tại, để quý tế, tu bổ Thánh Thất, châu cấp văn phòng, vv...

ĐTD không nên giữ tài chánh địa phương, chỉ có quyền quan sát và chứng kiến sổ thu xuất, chứng thật Thông qui

tiền hành hương để giao Hộ Vụ thu nhận. Trừ ra tiền hành hương gửi Tòa Thánh do người đạo địa phương hỷ cúng, BTS lập Thông qui rành rẽ đem đến gửi ĐTD chuyển giao về Tòa Thánh thì ĐTD phải nhận lãnh gìn giữ châu báu, chờ đăng lại KCD, nếu sơ thất, ĐTD phải chịu trách nhiệm.

Về Lễ cúng:

Ngoài hai kỳ lễ sóc vọng và ngày Lễ vía, ĐTD phải cúng một ngày đêm ít nhất 2 thời, thời Tý hoặc thời nào tùy ý và do hoàn cảnh. Ban đêm khi rảnh rang công việc văn phòng, nên tụng một thời DLCK để cầu nguyện cho đời hưởng thanh bình, nhơn loại cộng lạc an ninh, Đạo được đức tin đầy đủ.

Về sự vắng mặt nơi văn phòng:

Khi về Tòa Thánh châu lễ, hoặc nạp công văn Hành Chánh Đạo, phải xin phép KCD. Khi được phép rồi, viết Tờ Ủy nhiệm một Chánh Trị Sự xử lý thường vụ văn phòng ĐTD trong thời hạn như định. Khi đi viếng các Hương đạo, phải có Chức việc gác thường trực tại văn phòng, không nên bỏ vắng (trách nhiệm này cho tạm giải quyết những việc thường thức, còn việc trọng đại thì chờ ĐTD, nếu cần thiết đệ lên KCD).

Chọn cử Thư ký giúp việc văn thư cho văn phòng ĐTD, để BTS chọn lựa và công cử. ĐTD chủ tọa và chứng thật trong tờ cử, đệ trình KCD phê chuẩn.

Tóm lại, ĐTD không được vắng mặt vô cớ.

Về tật bệnh của người đạo cũng như người đời:

Hễ mang xác thịt thân phàm, không ai tránh khỏi con đường tứ khổ (sinh, lão, bệnh, tử), càng nặng nề trách nhiệm hơn hết là vị Chức sắc của ĐĐTKPĐ Tòa Thánh Tây Ninh,

lãnh mạng lệnh Đức Chí Tôn và Hội Thánh đi hành đạo tha phương, tức là kê vai gánh vác, chia sót nỗi đau khổ sâu than của nhơn loại (nói chung) và của người tín đồ Cao Đài (nói riêng) nên bổn phận ĐTD khi hay tin người có bệnh, phải đến tận tư gia thăm viếng, an ủi, khuyên giải tâm trí đau buồn của người bệnh, lo tìm thầy chỉ thuốc để thân nhân điều trị cho bệnh nhân. Nếu bệnh nhân đơn cô nghèo khó, phải sắp đặt người đồng đạo ở gần để luân phiên nuôi dưỡng, thang thuốc cho đến khi lành mạnh, nên góp công và của để giúp đỡ hoàn cảnh trên đây (dầu đạo hay đời cũng đồng chung như một).

Về tang sự người đạo:

Khi đặng tin có người đạo qui vị, dầu một em bé sơ sinh, cũng phải tìm cách nào làm cho linh hồn ấy được hưởng đủ lễ cầu hồn và cầu siêu, cùng đưa đến phần mộ, đúng như nghi thức của ĐĐTKPĐ, Hội Thánh đã dạy trong Tân Kinh. Nếu hay tin mà ngó lơ không lo cầu hồn và cầu siêu cho người chết thì ĐTD còn khuyết điểm về phương tận độ.

Về tang sự của người đời:

Khi nghe tin người đời qui vị, chẳng hạn như quan viên, công chức hương đảng, quý cụ bô lão, quý bà góa phụ kiên trinh thủ tiết, quý anh chị cô đơn nghèo khó, vv... ĐTD phải đến điếu tang, chia buồn, cảnh nghèo khó phải tùy phương trợ giúp. Nếu tang gia chịu tùng luật đạo, nhập môn lập thế, an vị Thánh tượng thì được phép cầu hồn và cầu siêu Bạt tiến, chung lo đưa xác đến phần mộ, để tỏ tình liên lạc, gây nghĩa tương thân, làm cho người đời hòa ái với người đạo. Có hòa ái mới đi lần đến sự thương yêu, có thương yêu mới có thiện cảm kính mến nhau, mới mong độ rỗi người đời

đem vào cửa đạo.

Về sự hoạn nạn của người đạo cũng như người đời:

Khi nghe tin người lâm hoạn nạn, phải đến nhà khổ chủ vấn an và khuyên giải, rồi hiệp ý kiến với BTS chung lo giải cứu người qua hồi hoạn nạn, tùy hoàn cảnh lo liệu. Khi gặp người đời cũng như người đạo, chẳng hạn như góa phụ, cô nhi, cơ hàn đói khổ, tha hương lữ thứ, yếu tha già thái, tật bệnh đơn cô, . . . thì ĐTD phải hiệp với toàn đạo địa phương, tùy mưu chước mà trợ giúp người thọ khổ.

Về hôn nhân của người đạo:

ĐTD hiệp với BTS chung lo chia vui cùng gia đình hôn chủ. Khi hành lễ cầu nguyện nơi Thánh Thất hoặc tư gia, nên giải rõ bổn phận làm con, bổn phận làm chồng, bổn phận làm vợ cho cô dâu chú rể nghe. Trai thì phải Tam canh Ngũ thường, gái thì Tam tùng Tứ đức, y như nền nhơn luân của Đức Thánh Nho giáo đã dạy từ thữ và nên cất nghĩa những điển tích tiết phụ, nghĩa phu cho dâu rể biết rõ, như tích: «Dưới trăng bóng ngọc còn nguyên, Ôm bình bao tóc sang hèn cũng cam.» (Kinh Hôn phối) và gương tốt của Tống Hoảng.

Để ý: ĐTD không đặng làm phép Hôn phối như tại Tòa Thánh, chỉ được cầu nguyện cho hai họ thành hôn là đủ. Tang và Hôn, hoặc các lễ cúng khác, cần khuyên người đạo tụng y Tân Luật và giữ toàn trai giới, cấm sát sanh.

Về cách mặc lễ phục và đạo phục:

Chầu lễ Đức Chí Tôn, mặc Thiên phục. Chầu lễ Đức Phật Mẫu, mặc áo dài trắng, khăn đóng đen. Kính lễ chùa, đình, lăng, miếu, mặc trường y 9 nút, khăn đóng đen.

Tang lễ và Hôn lễ, mặc trường y 9 nút, khăn đóng đen.

Dự lễ mặt đời, cần phải ăn mặc cho trang hoàng, trường y, quần, giày, vớ, khăn, cho sạch sẽ ngay ngắn để giữ thể thống người đại diện của đạo một địa phương.

Về cách lễ bái người cao niên hơn mình khi qui vị:

Chẳng luận phẩm tước đạo đời, chỉ kính người lớn tuổi hơn, không phân nam nữ, mặc trường y 9 nút, khăn đóng đen, bái lễ trước linh cữu hoặc linh vị.

Đến nhà người đạo, phải mặc áo dài trắng. Ở trong văn phòng một mình, không nên mặc quần cụt, áo thun lá, vận chần.

ĐỂ Ý: Không nên mặc quần áo đen, dầu đi hành đạo hay ở trong văn phòng cũng vậy. Nên dùng giày bố trắng để tỏ ý tiết kiệm.

Về cử chỉ tiếp Huấn lệnh, Đạo lệnh:

Khi tiếp nhận Đạo lệnh, Huấn lệnh, Huấn thị, Thông tri của Hội Thánh hoặc KCĐ gởi tới, phải nhận lãnh đủ hai tay, đứng trong một cái đĩa hoặc hộp giấy tinh khiết, đem để trên bàn tại Thiên phong đường, rồi lấy áo dài trắng khăn đen mặc vào, đến trước bàn xá Đạo lệnh, Huấn lệnh, Huấn thị, Thông tri, xá 3 xá rồi mở ra đọc để tỏ lòng kính trọng Hội Thánh và KCĐ, không nên mặc áo cụt mở ra đọc liền, như thế ắt thiếu lễ kính trọng, dầu ở trong văn phòng một mình cũng phải mặc áo dài trắng khi đọc Thánh lệnh, Đạo lệnh, vv...

Về sự nhu cầu mức sống của Đâu Tộc Đạo:

ĐTD không đặng đòi hỏi địa phương cung cấp cho mình

nhieu hơn món xài phí hằng ngày, nên giữ mức sống vật chất thế nào cho ngang tin đồ, hoặc khổ hạnh hơn, còn tinh thần đạo đức của mình lúc nào cũng sáng tỏ, vững chắc hơn tin đồ. Nếu mức sống của ĐTD sang trọng sung sướng hơn người thì tin đồ sẽ so sánh, rồi tủi thân buồn phận. Tình cảnh ấy, tin đồ sẽ lần lần xa lánh ĐTD, như thế khó mong gây thiện cảm để điều độ người đi cùng bước đạo.

Về cách hòa giải nhơn tâm:

Khi nghe anh Mít chỉ trích hờn giận anh Xoài, ĐTD chớ vội tin liền, phải dè dặt lắng nghe tư cách ông Xoài thế nào, sẽ nhận định coi ai phải ai quấy. Nên nhớ: người phải cũng có ẩn cái quấy, còn người quấy cũng ẩn có cái phải bên trong, chỉ khác nhau phải nhiều quấy ít hoặc phải ít quấy nhiều, có khi hiểu lầm một câu nói chơi mà sanh ra thù hiềm, nghi kỵ, hờn giận lẫn nhau. Hoặc trong cơn cãi vã lẫn nhau, hai người đấu khẩu tranh lý lẽ phải về mình, khiến nên sanh chuyện cá nhân ganh ghét.

Đồng lửa đang cháy, muốn tắt phải nhờ nước tưới vào. ĐTD là giọt nước lành dương để tưới vào đồng lửa thất tình của nhơn sanh đang cháy. ĐTD tìm cách cho hai bên hiệp mặt, rồi đứng trung gian hoà giải, khuyên hai người nên ẩn nhẫn nhịn nhục, dung hòa tha thứ cho nhau để chung lo việc đạo. Như thế mới mong cảm hóa lòng người nguôi cơn giận ghét.

ĐỂ Ý: Hai người gây hoặc đánh lộn nhau, nếu không có người thứ ba đứng ra can gián thì không hòa hiệp được (dầu hết giận cũng còn thẹn mặt) mà người thứ ba ấy là người lớn tuổi hoặc lớn phẩm mới can gián được. Tâm lý đạo đòi vẫn thế.

Bổn phận của Đầu Tộc Đạo:

- Nên tránh những điều: Tài, Sắc, Tánh nóng nảy giận hờn.

- Nên làm những việc:

1. Giúp người, quên mình để làm nên cho người.
2. Thương người, ra công tận tâm lo giải khổ cho người.
3. Nhận định toàn cả gia đình Đạo hữu là gia đình mình.
4. Công việc của người Đạo hữu là công việc mình.
5. Vợ con của người Đạo hữu là em cháu mình.

Tức là phải hòa mình cùng cả Đạo hữu hiệp một để chung lo công việc của đời lẫn đạo. Đi hành đạo địa phương là một dịp để cho các em lập công và lập đức đó.

Chức sắc có sứ mạng thiêng liêng, cần trau dồi đức tánh và hằng xem Phương luyện kỹ đặng vào con đường thứ ba Đại Đạo, để rèn luyện tinh thần đạo đức, thực thi trách nhiệm.

TỔNG KẾT:

Chức sắc Đầu Tộc Đạo là người thay mặt Hội Thánh tại một địa phương, lãnh lĩnh giáo dân qui thiện, nên từ lời nói, cử chỉ đi đứng, đến hạnh nét tư cách cư xử của người Chức sắc, bổn phận của ĐTĐ là phải cố gắng ép mình trong khuôn viên luật pháp để nêu gương đạo đức cho xứng đáng là người thọ mạng linh nơi Hội Thánh.

Hồi chư vị Lễ Sanh Tân Đầu Tộc Đạo thân mến,

Phẩm vị thiêng liêng còn đợi chờ đón rước các em trở về cựu vị. Nếu các em giữ trọn trách nhiệm mình đứng y Tân Pháp Đạo, trở nên người xứng phận giáo đạo tha phương thì: Muôn năm sử đạo nêu danh, ngàn thuở nhơn sanh ca tụng.

Cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu, các Đấng thiêng liêng ban ơn lành, khai mở trí huệ cho các em tinh thần mình

mẫn, xác thịt đầy đủ an khương, ngày mai các em lên đường đến địa phương hành đạo đặng như ý muốn.

*Đòi mển đức, Đạo thương tài,
Đức tài hiệp một, nhiều ngày lập công.*

Hội Thánh mong ước các em đi hành đạo được nhiều kết quả tốt. Nay lời.

Viết tại Văn phòng Lại Viện, ngày 30-1-Canh Tý (dl 26-2-1960)

Q. Thượng Thống Lại Viện
Giáo Sư

NGỌC MỸ THANH
(ký tên đóng dấu)

Phụ Thống Lại Viện
Giáo Hữu

NGỌC TỊNH THANH
(ký tên)

Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp (năm 1946-1947)

(Tiếp theo từ TSTĐ số 64-số 68)

43*- CỨU KHỔ VỀ XÁC THỊT

Đền Thánh, ngày 13-10-Đinh Hợi (ĐL.25-11-1947)

Vía Đức Quyền Giáo Tông

Bần Đạo nhắc lại một lần nữa, khi Hiến Tam Bửu thì về chánh tế, khi nào đưa (dâng) lên, tức nhiên trình cho mình biết của Lễ ấy có ý nghĩa là gì, đặng cầu nguyện để hiến lễ (TINH, KHÍ và THẦN của mình dâng lên) cho Đức Chí Tôn. Khi thấy đưa lên, mình cúi đầu dâng vật báu ấy là Tam Bửu cho Thầy đó vậy.

Bí Pháp rất trọng hệ: Bông là xác (Tượng trưng cho thân hình của mình) khi nào hiến bông tức là hiến cả thi hài cho Chí Tôn làm vật tế lễ cho Ngài. Hiến rượu tức là hiến cả tinh thần trí não của mình. Hiến trà là đem linh hồn mình trọn dâng cho Chí Tôn, chính mình là thi hài như con vật, mà vị Chánh Tế đưa lên Thiên Bàn Chí Tôn là của Lễ.

Ngày hôm nay, là ngày lễ kỷ niệm của Đức Quyền Giáo Tông, là vị Chức Sắc cao trọng của chúng ta, Bần Đạo giảng tiếp thêm hai chữ: Cứu khổ. Luôn dịp, Bần Đạo tỏ cho toàn Hội Thánh, tức là Thánh Thể của Đức Chí Tôn và toàn con cái của Ngài biết rằng: Người là một Chơn Linh cao trọng, mặc dầu hình thể đã mất, nhưng khối thiên lương ấy vẫn còn mãi mãi chẳng hề hư hủy bao giờ. Bần Đạo nói: Chí Tôn đến tình cờ làm cho trí não Bần Đạo phải bị ngạc nhiên, rồi Bần Đạo kiểm hiểu trong đôi ba năm sau, mới rõ đặng hai chữ cứu khổ của Chí Tôn.

Lạ thay! Đức Cao Thượng Phẩm và Đức Quyền Giáo Tông, biết nỗi lòng Chí Tôn, khi Người nói hai chữ cứu khổ. Cứu là giúp, khỏi có ám nghĩa, đủ năng lực định quyền nhưt đoán. Khổ là đau đớn, đau đớn về tâm hồn, đau đớn về hình thể. Biết người rồi mới thương người được, mới có thể nắm quyền người tu nơi cửa Đạo, đặng độ rồi cho nhơn sanh và chính mình yêu thương sẽ làm môi giới cho chúng ta yêu thương toàn thiên hạ.

Ôi! Hai chữ cứu khổ, nghe hai tiếng ấy những kẻ nào đã chịu những nỗi thống khổ, đau đớn về đạo đức tinh thần, làm như ta khao khát tinh thần việc chi trọng yếu vậy. Chúng ta đương đói mà có người đem bát cơm lại cho ăn, nghe đến mùi vị nó thâm thúy làm sao.

Ôi! Hai chữ cứu khổ, Đạo lấy hình thể cho người đời dùng, nước Nam dùng rồi tới thiên hạ toàn cầu nhơn loại. Nhìn lại thuở xưa, loài người chưa tiến hóa, chưa đạt đến đặc điểm văn minh, vẫn còn trong vòng nô lệ. Các sắc Dân còn yếu hèn. Đời sống còn kém mở mang, thô kịch, dốt nát... Trong số đó có Việt Nam cũng đã bị bọn Tàu đô hộ hàng ngàn năm..! Còn tệ hại hơn: Như người ta bắt người bán như “mọi” buổi nọ. Bản Đạo đã quan sát cả lịch sử loài người ở Á Đông thấy như thế, mà Á Châu cũng thế, tự quyền hành bán mọi là đặc sắc hơn hết của đế quyền Romain, coi con người không có giá trị bằng con vật. Họ được trọn quyền sanh sát vì người chủ đã mua lại mạng sống của kẻ tội mọi và coi kẻ ấy như con vật. Đến nay, cường quyền Romain phải chịu hủy bỏ việc làm tàn ác với tội đời nô bộc của mình. Vậy tội mọi do nơi mua đặng kẻ khôn khéo về làm nô lệ mà thôi, khi ấy Maurice xuất hiện, đứng lên, đường đột đối đầu cùng Hoàng Đế Romain để giải thoát sự đau khổ ấy. Sau buổi đó, họ coi Maurice dường như Đức Chí Tôn

giáng thế, đặng giải thoát cứu khổ cho nhơn sanh. Ở Á Đông như là Trung Hoa chẳng phải là một nước đặc sắc và trọn yêu thương nhưng ý mạnh, đàn áp nhiều dân tộc khác để hiệp thành một nước Trung Hoa. Từ thời Thượng Cổ, người Tàu đã thâu các sắc Dân lạc hậu làm nô lệ. Dân Tộc ta chịu không nổi phải phản đối để tìm phương giải khổ cho nhau. Bây giờ sự khổ nạn đã lan tràn khắp nơi vậy. Không lạ chi trước mắt ta đã thấy chúng biết rủ nhau, không làm gì đặng thì đời phải chịu mai một làm tội tở cho người khác, phải chịu nghèo hèn không sang trọng được.

Thế tình chẳng lạ gì, hễ tới chừng làm chi phi thường thì có một mình độc chiếc cô quạnh không ai nâng đỡ.

Nhìn trong thế gian này, thấy những kẻ côi cút, đơn cô bị áp bức nên buồn, sự áp bức ấy cột trói vào vòng nô lệ tinh thần của họ, chừng ta ở trong nô lệ, mắt chúng ta đã chán thấy anh em ở chung một nhà, bạn tác với nhau, chung chia đau khổ, nghèo hèn có nhau mà còn bị đè nén bằng cách gián tiếp, thế thường cũng chung là nô lệ thì còn ai có quyền hơn về hình thể lẫn tinh thần.

Phật Thích Ca có giải: Sanh, lão, bệnh, tử là 4 cái khổ của con người, mà cả hoàn cầu để cả trí não tinh thần, tìm phương trừ diệt cho được 4 cái khổ ấy. Tìm phương thế làm cho nhơn sanh sống mỹ mãn. Hết sanh rồi lão, chúng ta thấy các nơi văn minh càng ngày càng tấn tới, lo lập các dưỡng lão đường. Các nước trên mặt địa cầu này, hễ bao nhiêu người là bao nhiêu nhà thương chuyên chú trị an thiên hạ, nếu làm ra không đắc lực thì làm cho nhơn sanh biến loạn. Đến từ các xã hội văn minh, đang tìm phương cứu chữa làm sao cái chết con người không có thống khổ quá lẽ và làm sao cho gia đình chủng tộc qui tụ lại thành nước văn minh.

Thế nào làm giảm tứ khổ đó? Duy chuyên chú đặng cải sửa làm cho bớt khổ tinh thần. Ấy vậy, khổ xác thịt do đâu mà ra? Là do nơi tại muốn sống cho hạnh phúc hơn người, không có một mãnh lực nào định phận mình, nội công tâm quyết đoán.

Bởi nhơn sanh tự biết mình sang trọng trên vạn vật. Của cải của Chí Tôn để nơi thế này đảm bảo sanh mạng con cái của Người không đủ, nên có thể nghèo hèn, người sang trọng, kẻ ngu tối, người minh mẫn, có người cho là bất công, mà sự bất công ấy do tại đâu? Do thiếu đạo đức. Muốn trừ khổ ấy phải làm sao? Hiện đương trên mặt địa cầu này, các yếu nhơn đã làm gì đặng thâm tâm thiên hạ, định quyền chánh trị? Duy có mảnh thương tâm, trái thương yêu cho đời xem thấy. Lấy tâm trung chánh thương yêu đặng cứu vớt Dân Sanh, giao sanh mạng họ trong tay làm chủ, làm người điều khiển đặng trị. Hỏi tâm ái truất thương sanh, thiên hạ ai dám chắc có, tôi xin đặt một dấu hỏi (?). Phải nhiều gia đình, nếu quyền năng ấy có tâm lý đủ đều xuất hiện chơn thật, có thể gieo thương vào lòng Dân sanh toàn một nước, kêu gọi dân sanh đối đãi hòa ái cùng nhau chia sống với nhau. Nước nào may mắn được người chủ quyền sáng suốt đoạt đến mục đích, thì Quốc Dân ấy được hưởng vô cùng hạnh phúc trong gia đình. Quốc Gia, xã hội cũng vậy, chỉ biết mình không biết người, tương tàn, tương sát nhau. Vì có Đạo Cao Đài xuất hiện. Hỏi tại sao có Đạo Cao Đài? Khi nào trong gia đình thống khổ, thì có ông cha chung chịu, cùng các con để giải khổ cho con. Trong nước nếu nhơn sanh khổ thì vị chủ quyền là Vua hay Giám Đốc đứng lên cầm quyền nhiếp chánh tìm phương giải khổ cho nhơn sanh.

Hiện giờ đã qua quyền hạn quốc gia xã hội, đến vạn quốc thì ai vì chủ đặng làm được phận sự ấy? Vạn quốc đương thống

khô ai có phận sự diu dắt họ ra khỏi cảnh khô, nếu chẳng phải là Đức Chí Tôn chưa ai vì chủ mặt địa cầu này được.

Ấy vậy, trong gia đình thì người Cha chịu khô với con, các quốc gia và cả toàn dân ở mặt địa cầu này, chưa ai chia khô được. Chí Tôn đến đặng kêu gào lòng yêu ái của toàn nhơn loại biết nhìn nhau là anh em, biết thương yêu nhau, bình vực nuôi nấng và tôn trọng nhau, đem hòa ái gieo truyền vào tâm lý loài người mà nói rằng: *“Tao là Cha bây, đến đây làm cho bây biết Tao, đặng bây biết bây, bao giờ anh em bây biết thương yêu nhau, tức là Ông Cha bây giải khổ cho bây về phần hồn và phần xác đó vậy.”*

44*- CỨU KHỔ VỀ TINH THẦN

Đền Thánh, thời Tý Rằm tháng 10 năm Đinh Hợi (DL. 27-11-1947)

Hôm qua, Bàn Đạo đã giảng về phương pháp cứu khổ của Chí Tôn, đem đến cho con cái của Ngài về hình thể, tức nhiên về xác thịt. Hôm nay Bàn Đạo tiếp, giảng phương pháp cứu khổ của Chí Tôn về tinh thần, tức nhiên về tâm hồn.

Cái khổ tâm hồn của loài người nó thống thiết nặng nề, nguy hiểm nhiệt liệt hơn cái khổ xác thịt muôn phần. Cái khổ tâm hồn ta thấy nhiều người chịu không nổi phải chịu quyên sinh, họ tưởng đau thảm của họ hễ diệt tiêu thi hài là hết, nguyên do quyên sinh là vậy. Họ làm! Sự thống khổ tinh thần hay tâm hồn, dầu xác thịt này hủy hoại, cũng không an ủi được tâm hồn vẫn đau thảm như thường. Quyên sinh họ tưởng khỏi việc đau khổ phần xác, trái lại sự đau khổ tinh thần ấy vẫn sống mãi nơi Hư Linh, lại còn dữ dội ghê tợn hơn nữa.

Ấy vậy, sự đau thảm nơi thế này bao nhiêu, nếu không đặng an ủi, nó sẽ còn khổ não thêm gia bội lúc ở cõi trần. Tại sao có sự khổ não tâm hồn? Loài người, chúng ta lấy hết khối óc tinh anh xét căn nguyên, do đâu mà xuất hiện? Ta thấy tuồng đời, các bậc nhơn sanh vô ngần đẳng cấp, nếu làm thống kê định phẩm giá, thì con số vốn vô cùng tận, bao nhiêu người, bao nhiêu tâm lý, khác hẳn cùng nhau, tại sao? Nếu ta biết rõ chơn lý của Đạo thì do địa vị tấn hóa các chơn hồn, định phẩm hình thể mình chẳng phải sản xuất do quyết định của mình, mà do tiến triển phẩm vị, tinh thần trí não nơi Chí Tôn định vị. Điều ấy không cần luận vì biết phần tâm lý, trí não mà hành tàng, sanh hoạt, mọi sự đều biệt phân, nên vì cơ mà Đạo Pháp Chí Tôn đã giải rõ: Toàn cơ quan thống khổ cốt để làm bài học hay, đặng tinh thần giục tiến tới nơi cao trọng, cuối cùng là làm Chí Tôn trong vật loại. Chúng ta không cần luận.

Phần xác ta thấy gì? Thấy dường như một trường bất công hiển nhiên trước mắt, nếu không biết Đạo, thì chỉ trích Cơ Tạo Đoan bất công là phải. Tại sao chúng ta thấy dưới thế này, ai cũng là người như ai, sao có kẻ tài, người dở, kẻ trí, người ngu, kẻ hiền, người dữ. Cả thấy sự phân cách đặc biệt tâm lý cá nhân, ta thấy trường tranh đấu sanh hoạt tương liên, tỷ như học trò đến trường cùng đồng bạn với nhau, thấy mình sao tối tăm ngu muội, còn bạn mình sao sáng láng thông minh, ngu đến nỗi phải bỏ trường không học đặng nữa, về làm tên dân hèn, bạn mình khôn ngoan hơn, lập phẩm vị cao trọng, làm quan quyền, cầm vận mạng dân sanh, sửa trị phong hóa, làm lãnh đạo cho đời, sao có sự phân biệt lạ lùng như thế ấy? Học trò nào cũng quyết tâm rón học, mà học không nổi là do tại nơi đâu? Rón tranh, tranh không lại phải khổ tâm hồn. Đó phải chăng là do Thiên ý hay do bác Hồn vận chuyển, tùy theo kiếp căn, của mỗi kiếp người.

Còn lớn lên rồi trường đời chán mắt, nghề hay nghiệp giỏi, tài tình đủ bảo thủ gia đình với nghề hay khéo, kẻ khác kia thâm hoạch đắc lợi sanh sống hạnh phúc, muốn học làm theo mà học không nổi, bắt chước lại hư, là tại mình ngu muội hơn mới vậy. Tức mình hổ thẹn, phải đau khổ tâm hồn, người ta làm được sao mình lại không, người lập danh vị đời đủ mực quyền hành, ta cả đời hiểu biết, có lẽ cũng như người, mà vẫn làm tởm cho người ra thân mai một. Uất ức tinh thần, người ta sao được thế mà mình như vậy? Thấy hiển nhiên trường đời bất công, tức mình, đó là khổ não tinh thần, tức là khổ não tâm hồn đó vậy.

Lại nữa, kẻ đi buôn kia cũng buôn như ai, với phương pháp như họ, sao họ lại được nhiều lời, lập lâu các nguy nga, vợ con đầy đủ sang trọng vinh hoa, còn mình dần thân làm con buôn lỗ lã, thất bại tiêu tan, tức mình quá sức, tức nhiên phải thống khổ tâm hồn.

Mấy lẽ bất công ấy thiên hạ tìm phương thuốc, có người theo huyền vi tìm mãi, kiếm mãi, chờ có người đủ phương cứu khổ tâm hồn, mà cũng tìm chưa gặp đặng. Mang xác thịt phải chịu một phen thống khổ, đầu óc tính toán, tại sao mình tài tình hoạt động có hơn thiên hạ, mà làm thì thất bại, tục gọi không thời buồn bực, tức tối đủ thứ, rồi đành an ủi lấy mình bằng câu: “tài mạng tương đối” mà thật ra không biết quyền năng do đâu mình phải chịu thống khổ như thế.

Các sự thống khổ, Bàn Đạo luận từ nãy đến giờ, thiên hạ tìm thuốc cứu khổ, chạy mãi không tìm đặng, cho nên không một người nào sống ở đời được thỏa mãn. Kẻ hèn, người sang, kẻ trí người ngu, thất công tìm phương an ủi. Như hai vợ chồng anh nhà nghèo kia, thấy thiên hạ giàu mình nghèo, mảnh áo chưa lành, ăn buổi mới lo buổi chiều, đau khổ, không hiểu duyên cớ nào người ta sang trọng, hết sức khóc

than rồi cũng tự mình an ủi lấy nhau, ngồi ngâm nga hát ru tâm hồn:

“Người ta giàu cái quần cũng đũi, cái áo cũng đũi,
Đôi đũa mình nghèo đốn củi, đốt than.
Nghèo hèn xin bậu chớ than,
Rảnh đồng công mới nợ, anh mua lụa hàng may cho”.

Hát như vậy rồi có lẽ vợ bớt khóc, mà anh ta cũng buồn cười.

Còn trí như Khổng Minh, hồi đốt Tur Mã Ý dựng bảo thủ nghiệp Lưu, sợ có ngày sẽ vào tay Tur Mã Ý. Đốt nửa chừng trời mưa tắt cứu Tur Mã Ý khỏi chết, tức quá không biết an ủi làm sao, ngược mặt lên Trời than: “Muru sự tại nhơn, thành sự tại Thiên. Thiên lý vị nhiên, vị nhiên.” Nếu không an ủi như vậy, ắt ông phải điên mà chớ.

Ông Hồ Địch thấy Nhạc Phi bị Tần Cối giết một cách tàn nhẫn vì tại ngu trung, nghe Phiên đem binh phạt Tống, ngồi xem kết quả bên nào ăn thua, nhứt là đợi cho quả báo nhà Tống, nhưng Trời định Tống không thua, Phiên phải thôi binh về nước, tức mình than rằng: “Thiên Địa hữu tư, Thần minh bất công”. Đó là an ủi một cách hung bạo.

Ngày giờ nào nhơn sanh tìm phương an ủi, cho bớt thống khổ, phương an ủi tìm cũng đáo để như tìm gió theo mây, chạy đến gõ cửa Khổng Phu Tử: “Ông có thuốc gì an ủi nỗi thống khổ tâm hồn của tôi chăng?”. Thì Khổng trả lời: “Phương chuyên thể không cùng, dầu đạt được Bí Pháp lấy Trung Dung cũng chưa thỏa mãn”. Sang gõ cửa Phật Thích Ca: “Phật có thuốc gì chữa nỗi thống khổ tâm hồn tôi chăng?”. Phật đem chơn lý tứ khổ trước mắt là: Sanh, Lão, Bệnh, Tử, ấy là chơn lý. Người mới tự xét, tôi không muốn

sanh, mà ai sanh tôi ra chi để tôi chịu khổ thế này. Sống tôi không muốn sống, vì sống là gốc sản xuất tứ khổ. Cái khổ ấy chẳng phải của tôi mà ai làm cho tôi khổ, cũng không thỏa mãn tâm hồn. Tìm nơi Phật không thấy đặng gì, đến gõ cửa Lão Tử: “Bạch Ngài, có món thuốc gì an ủi tâm hồn tôi chẳng?”. Bảo cứ giữ đạo đức làm căn bản, thoát mình ra khỏi thúc phược thế tình lên non phủ kiếp oan khiên nơi tịch mịch an nhàn thân tự tại. Nếu không thế ấy thì đừng mơ mộng gì thoát khổ được.

Nghe lời lên núi ở mà ngặt nỗi mỗi lần đem gạo lên ăn thì khó nhọc trần ai khổ nhộng. Đói tuột xuống, thất chí nữa, thành phương an ủi cũng ra ăn trót. Rồi đến gõ cửa Jésus de Nazaareth hỏi: “Đấng Cứu Thế có phương thuốc nào trị thống khổ tâm hồn tôi chẳng?”. Trả lời: “Nếu các Người quả quyết nhìn nhận mình là con cái Đức Chúa Trời, tức là Đức Chí Tôn, làm như Người làm, mới mong an ủi tâm hồn được”. Trong khuôn khổ phương pháp làm con cái của Chí Tôn thì làm kẻ nói được mà làm không được, cũng như tuồng hát viết hay mà không có kép tài đặng hát.

Cả thầy không chối: Cũng có kẻ an ủi được, nhờ đức tin vững vàng, còn phần nhiều ngược dòng đi ngã khác, không ở trong lòng Chí Tôn chút nào cả. Lại thất chí nữa, hết thế không biết tìm ai..!

Bây giờ Chí Tôn làm phương nào, trong thế kỷ 20 này, đặng an ủi tâm hồn nhơn loại, Ngài đến cùng con cái của Ngài, quả quyết rằng: Nếu các con cái của Ngài tức là Thánh Thể của Ngài mà lập Đạo không thành, thì Ngài phải tái kiếp. Trọng hệ gì dữ vậy? Ngài đến thế lập Đạo, từ tạo Thiên lập Địa không cơ quan nào rời khỏi tay Ngài. Ngự Mã Quân của Ngài sợ sệt kinh khủng, vì mỗi lần Ngài tái kiếp thì phải chịu mọi điều thống khổ xác thịt lần tâm hồn.

Mỗi phen đến, đặc biệt Ngài muốn thế nào, sự đau khổ của Ngài đó sẽ làm Cơ Quan Giải Thoát cho toàn thiên hạ. Sợ Chí Tôn phải khổ, nên Ngự Mã Quân tái kiếp lập Đạo thay thế cho Ngài. Tại sao vậy? Nói thật, không ai có quyền năng nào hơn mẹ ru con, không ai có quyền năng bằng cha yêu ái, khi con đau đớn, con đang khóc mẹ bỗng thì liền nín, còn cha hôn một cái, hết thảm hết buồn.

Chí Tôn sai các vị Giáo Chủ đại diện Ngài đến lập Đạo do danh thế của Ngài, vâng mạng lệnh nơi Ngài, đến thay thế giáo hóa con cái của Ngài. Chưa vị nào an ủi được sự đau thảm cho trọn vẹn cái khổ của đời. Khôì đau thảm ấy từ buổi có loài người chất chồng vô số kẻ.

Ngài đến bỗng như loại trong tay, ru rằng: Khôì đau khổ tâm hồn của các con là tại các con đào tạo, chớ không phải của Thầy, khổ là do quả kiếp mỗi đũa đục khổ cho nhau. Muốn giải khổ không gì khác hơn đập đổ các đẳng cấp tâm hồn, thống nhất như loại, nhìn nhau là anh em đồng máu thịt, cũng một căn bản cội nguồn, hầu chia vui sót nhọc, biết tôn ti nhau, kẻ trên không áp chế người dưới, trí không hiếp ngu, hèn sang không phân biệt, mực thước tâm hồn như loại phải đồng phẩm giá, đồng quyền năng.

Ngày giờ nào, như loại biết tôn trọng nhau, dầu sang hèn nhìn nhau là anh em cốt nhục, ngày ấy phương giải khổ không khó. Các con nghe Thầy mà làm y như lời Thầy thì khổ ấy tự tiêu diệt. Nếu các con còn đau thảm, thì đấm ngực nói: “Khổ này do các con tạo, không phải do Thầy định tội đa nghe”.

Thầy đến chỉnh đốn tâm lý loài người, tránh tranh đấu, tiêu diệt lẫn nhau thì không còn hỗn loạn với nhau, thì tức nhiên diệt khổ chớ có chi đâu lạ.

Cơ Quan giải khô tâm hồn của Ngài là đó./.

45*- THUYẾT ĐẠI ĐỒNG

Đền Thánh, ngày Mừng 1 tháng 11 năm Đinh Hợi (DL.12-12-1947)

Ngày nay Bàn Đạo giảng về Đại Đồng. Trước khi giải thuyết ấy, Bàn Đạo xin giảng thuyết duy tâm và duy vật. Nếu không thấu hiểu 2 thuyết ấy, thì không hiểu thuyết Đại Đồng. Bàn Đạo đã giảng về Tam Bửu tức là 3 Cơ Quan tạo nên con người:

- 1-Là Tinh,
- 2-Là Khí,
- 3-Là Thần.

Tinh là gì? Tinh là con người hữu hình, tức là xác thịt ta.

Khí là gì? Khí là trí não của chúng ta.

Thần là gì? Thần là linh hồn của chúng ta, Đức Chí Tôn gọi là Chơn Linh.

Ba món báu ấy tương liên với nhau, bởi vì mỗi Bửu có Thể Pháp riêng, mà ba Cơ Quan ấy hiệp lại mới tạo thành hình ảnh con người.

Bây giờ phân ra: Tinh là Vật, tức nhiên là con vật, là thú, như các con thú khác, nghĩa là hình xác đứng về hàng phẩm thú. Khí là sanh quang trí não ta. Thần là chơn linh sản xuất nơi Chí Tôn. Ba Cơ Quan tương liên nhau, có Khí làm trung gian. Khí là trí não ta, nó đáo đến địa giới hiệp cùng chơn linh cho huệ trí. Trái lại, nếu nó không tương liên với linh hồn đặng, thì nó lại tương liên với xác thịt, nghĩa là nhập vào giác tánh của con người. Giác tánh là gì? Giác tánh là trí

não thô sơ, nó chỉ biết sống như con vật. Tỷ như con thú kia mới sanh ra chưa biết gì mà đã tìm vú mẹ, đặng bảo trọng sanh mạng của mình. Luật bảo sanh, bảo nó tìm bao nhiêu đó để sống mà thôi. Ba món báu ấy tương liên với cả Càn Khôn Vũ Trụ. Thần tương liên với Phật tức là Chí Tôn, Khí tương liên với Pháp, còn Tinh tương liên với Tăng, tức là với vật loại.

Ấy vậy, duy vật là xu hướng theo TINH, còn duy Tâm tức là thuyết hữu thần, tương quan với PHẬT là CHÍ TÔN. Bình thường các Tôn Giáo, đặt ra tên này, danh nọ đủ thứ, chí lý là tìm Đấng tạo sanh vạn vật, lấy hình của người mà tạo linh quang của loài người, tức là Cha linh quang của chúng ta, hay là Cha của vạn loại đó vậy. Bởi vậy, các Tôn Giáo, nhưt là Thiên Chúa Giáo nói: Con người là Thiên Thần bị hãm tù bởi chơn linh của chúng ta với Thiên Thần đồng chất với Chí Tôn. Mang lấy xác thịt này tức là ở trong cái khảm vật loại. Còn Phật Giáo cho ta hiểu ba báu ấy chẳng khác nào như người cỡi ngựa với con ngựa. Con ngựa ấy là con kị vật tức là TINH, PHÁP là dây cương con ngựa, mà trọng yếu hơn hết là đồ bắt kềm con ngựa là hàm thiếc, chun đứng kèm con ngựa chạy ngay con đường mình muốn tức là TINH. Người cỡi là chơn linh ta, nghĩa là THẦN, THẦN là hình ảnh của Chí Tôn tạo cho ta, vì có con người có cao vọng chưa đạt được gì cao trọng, chưa đắc huệ trí mà đã tưởng mình là ông Trời Con, nên luôn luôn muốn làm TRỜI hơn hết. Tại sao vậy? Có khó gì đâu mà không hiểu: Đưa học trò ngồi trong lớp thấy ông Quan vô, có kính sợ chi đâu, mà tự nói thầm rằng: Ông làm quan được trước, tôi cũng sẽ làm quan được, trừ ra khi nào ném sách vở ra chẵn trâu, thì mới hết phương làm được.

Chơn linh biết mình muốn tu, hầu làm Thần, Thánh, Tiên,

Phật, cũng có thể làm bằng được Chí Tôn mà chớ, bởi vì phẩm vị Ngài đã dành để sẵn cho các con cái Ngài nếu người nào làm được như Ngài vậy. Bởi vậy dầu chưa làm được ra gì, đã biết mình là TRỜI tại thế. Có câu chuyện tức cười, bằng cứ hiển nhiên như Đức Trọng Trinh là Nguyễn Bình Khiêm buổi nọ hồi còn bé đi học, có Quan Huyện đến xét trường hay là thăm trường chi đó, nghe nói Ngài nổi danh Thần Đồng khi thấy Ngài nhỏ người, thân không cao lớn hơn ai, lại bận áo rộng xù xì, vì bận bình của ai đó lết bết dưới đất tức cười lắm nên gheo chơi. Ông Huyện ra một câu đố như vậy: “ Học trò là học trò con, quần áo lon xon là con học trò”. Ngài ứng thình trả lời liền: “Ông Huyện là ông Huyện thẳng, ăn nói lằng xằng là thẳng ông Huyện”. Ngài nói liền thien tư nhứt định không chịu thua.

Ấy vậy, duy tâm thì sản xuất thiên tài, duy vật thì sản xuất nhơn tài. Để rồi sau Bàn Đạo sẽ thuyết ra Thiên Tài và Nhơn Tài một lần đặc biệt. Nay giờ Đạo đã mở đề cho hiểu, xin nên nhớ và nghe giảng tiếp thuyết đại đồng.

Đại Đồng là hiệp một loại vật. Vậy đại đồng tiến hóa do căn bản nơi đâu mà có? Dám hỏi đại đồng là gì? Chắc, không ai giải nghĩa được. Đại đồng là đồng sanh tức nhiên là chúng sanh đó vậy. Ai đã đồng sanh với ta là bạn, là anh em của ta. Bởi các vật hữu hình thọ quyền năng vô tận, vô biên của Chí Tôn, đến thế gian với một mạng sanh, tức là đồng sanh, dầu vật loại, côn trùng, thảo mộc, thú cầm hiệp với loài người là chúng sanh, tức nhiên là bạn đồng sanh cả thảy. Hễ đồng sanh ta phải nhìn nhau là anh em trong lòng Chí Tôn mà sản xuất, vì nhà Phật cấm ta không đặng sát hại sanh vật, vì là bạn đồng sanh của chúng ta.

Vậy hai chữ Đại Đồng là gì? Thật ý, nghĩa bạn đồng sanh: nhìn nhau hiệp một trong nguyên căn gọi là đại đồng. Hỏi

thuyết đại đồng ngày nay xuất hiện là tại sao? Chúng ta đoán dễ lắm. Cung kính, tôn trọng, quý hóa mạng sanh vạn loại, loài người đứng phẩm tối cao tối trọng, thay thế hình ảnh Chí Tôn có quyền làm Chúa Đại Đồng. Loài người bị tàn ác, chẳng những sát hại vạn linh mà thôi, lại chém giết tranh ăn, tranh sống, lấy cường lực đàn áp làm căn bản, dùng bạo tàn làm chúa thiên hạ, chớ không dùng đạo đức tinh thần. Bạo tàn không dễ làm chúa thiên hạ. Cái thuyết duy vật là trong khuôn luật vật hình nhưt định, còn thuyết duy tâm chỉ có khuôn khổ thiên nhiên, theo thuyết duy vật, nào là các cường quốc trên khắp địa cầu, tìm đủ phương châm luật pháp, làm cho thiên hạ hóa ra đại đồng ấy là điều mơ mộng, vì không hề đạt được hy vọng. Chưa ai hiểu đặng một người tài tình, quán chúng, trí não cao sâu, phải hạ mình làm người ngu dốt. Chưa có quyền năng nào mà đem một đứa ngu dốt lên làm ông Tể Tướng triều đình. Hàng phẩm, căn mạng đều do Chí Tôn sở định. Đã biết không ai ép buộc được, không khuôn luật nào biểu một vị đại văn sĩ ăn mày ngoài chợ được.

Hễ không có hình luật nào làm được, sửa được thì thuyết đại đồng thiên hạ không thành tựu. Thuyết ấy kết liễu được là khi nào lấy thuyết hữu thần duy tâm làm môi giới chung trong sự yêu ái tôn trọng nhau trong tình anh em đồng một căn bản, một máu thịt một chủng tộc. Vì có các Đảng giảng cơ bên Âu Châu nói: Loài người sẽ đạt được đến địa vị tối cao tối trọng mà họ muốn đạt, là loài người sẽ có nòi giống một quốc gia, một Tôn Giáo, ngày giờ nào loài người đạt được 3 điều ấy thì thế giới đại đồng kết liễu thành tướng. Chí Tôn đến với loài người, Ngự Mã Quân của Ngài sợ sệt Ngài xuống trần phải nguy hiểm. Ngài đến tạo cho loài người một quốc gia, một nòi giống, một Tôn Giáo, nhưng Ngự Mã Quân của Ngài không muốn cho Ngài đến, nên

thay Ngài đến làm cho 3 điều ấy thành tựu nên hình. Nếu 3 điều ấy thành thì Đại Đồng Thế Giới thành. Nếu 3 điều ấy không thành, thì Đại Đồng Thế Giới là thuyết vẫn còn trong vòng mơ mộng./..

46*- SỰ TÍCH ĐỨC CHÚA JÉSUS GIÁNG SANH

Đền Thánh, đêm 14-11-Đình Hợi (Đl.25-12-1947)

Ngày hôm nay, chúng ta tính từ ngày đã đúng 1947 năm của Chúa Cứu Thế, tức Đức Chúa Jésus Christ ở làng Nazareth xứ Palestine vâng mạng lệnh Đức Chúa Trời, tức là Đức Chí Tôn, đến độ rồi các sắc dân Âu Châu. Chúng ta quan sát và chính Bản Đạo quan sát thấy chơn truyền của Đạo Thánh Gia Tô vẫn đồng căn đồng bản với đạo Phật, ấy là Phật Giáo Hạ Thừa, không có chi khác, dầu Bí Pháp Chơn Truyền hay Thế Pháp đều cũng y như vậy.

Thảng từ thử đến giờ, có thuyết chia rẽ tinh thần, là tại nơi người phạm, đem thuyết ấy để trong sự tín ngưỡng của sắc dân Âu Châu nên mới có sự chia rẽ nòi giống. Vì nạn ấy mà chúng ta ngày nay thấy trên mặt toàn cầu nòi giống chịu nạn tương tàn, tương sát nhau.

Bản Đạo xin thuyết cái nguyên căn của Đức Chúa Jésus Christ là gì? Thịnh thoảng rồi Bản Đạo sẽ đem Nguyên Căn của Thánh Giáo Gia Tô thuyết minh cho cả thầy Nam Nữ đều rõ biết.

Đức Chúa Jésus Christ là ai? Nếu chúng ta thấy chơn truyền của dân tộc Nébreux tức dân Do Thái bây giờ để lại, theo luật pháp của Thánh Moise đã tiên tri nói về Đấng Cứu Thế giảng sanh, nếu chúng ta tìm tòi, lật từ tờ trong Kinh Thánh

Gia Tô chẳng hề thấy tên Christ và chẳng có tên Christ mà nơi cõi thiêng liêng Bàn Đạo dám chắc Đức Chúa Jésus Christ là Chon Linh Christna là Tam Thế Tôn đó vậy.

Đức Phật Christna không phải xa lạ với chúng ta, bởi vậy cho nên Ngài đã đến mà lại đến với chức trách nhỏ nhen hèn hạ, bởi loài người quá tự kiêu, tự đắc, dùng phương pháp nhỏ nhen, hạ mình hèn hạ ấy, hầu đem tâm hồn chí Thánh của Ngài thức tỉnh các sắc dân Âu Châu. Ngài đến nơi một nhà bản hèn. Bàn Đạo xin nói rằng: Ngài đến nhà của bà Maria cốt yếu là một bà tu trong Đền Thánh Jésusalem, ông Joseph cũng người tu trong Đền Thánh. Luật của Đền Thánh buộc hễ con gái đến tuổi cập kê cho ra xuất giá. Năm ấy cô Maria tức là một cô Đạo Nữ, chúng ta nói là một Ni Cô ở Đền Jésusalem, đến tuổi lấy chồng. Phép Đền Thánh buộc mấy Thầy Tu trong Đền Thờ phải có người đứng ra cưới, bởi vì chiếu theo lời Chí Tôn căn dặn nhũ lời Ngài nói với Adam và Eve buổi nọ: “Unissez vous et multipliez”. (Bây phải chung sống cùng nhau đặng biến sanh ra nhiều nữa.)

Lẽ tuyền chọn chồng cho bà Maria, theo luật Đền Thánh buộc mỗi vị Nam lựa bông để trong Đền Thánh 3 ngày, nếu bông ấy còn tươi tắn thì được cưới.

Hại thay! Có nhiều kẻ trẻ trung, còn ông Joseph buổi nọ đã quá 50 tuổi cũng phải chịu theo luật cưới ấy. Nếu chúng ta nói đến hoa khôi lịch sắc, thì bà Maria cũng có thể kể vào hạng đó. Mới tới tuổi cập kê mà sắc đẹp ấy làm biết bao nhiêu kẻ Nam nhi ước vọng. Ông Joseph cũng như mọi người đem bông đến Đền Thờ chịu trách nhiệm tuyền chọn ấy. Người tìm bông này, bông kia. Còn Ông, Ông tính mình đã già rồi, vợ con mà làm chi, nhưng luật Hội Thánh buộc không làm ắt có hình phạt hoặc quì hương chẳng hạn (Cười...). Bước ra khỏi Đền Thánh, ông thấy bông huệ khô héo của ai bỏ, ông

lượm lấy đem cắm vào bình, không ngờ thứ huệ rất nên kỳ lạ, những bông nụ nở rồi nó rụng đi, còn bông búp bắt hơi nước sống lại, nở tươi đẹp, còn các thứ hoa khác tàn rụi, ông phải chịu phép cưới cô Maria.

Hại thay! Nhà tu nếu làm lễ cưới rồi phải ra khỏi Đền Thánh, mà đôi vợ chồng ông đều tu không gia đình, không nhà cửa, không phương sanh sống, thật rất nên thâm.

May thay! Lúc còn ở Đền Thánh, Ông Joseph làm thợ mộc. Ông giỏi nghề mộc lắm. Ông mới bàn tính, bây giờ vợ chồng nghèo dắt nhau ra ngoài làm ăn, chồng làm thợ mộc, vợ may vá mà bà Maria về nữ công rất hay, khéo nghề đan (Tricotier) Nhờ vậy tìm sự sanh sống cũng tạm được đầy đủ.

Thảng mãn ngày qua tháng lại, hạ sanh con đầu lòng là Jé-sus. Hai vợ chồng nuôi con với phương tiện nghèo khổ, nhứt là ngày hôm nay là ngày sanh của Đức Jé-sus Christ còn để lại dấu tích cho chúng ta thật đáng để ý hơn hết. Đêm lễ Noel trong Đền Thánh, làm lễ long trọng như chúng ta làm lễ hôm nay vậy, hai vợ chồng đi lại từ làng Nazareth vô Đền Thánh làm lễ. Khi đó bà đã có thai gần ngày sanh, nghĩ mình đã có căn tu, đến ngày Đại lễ không thể ở nhà được, bụng mang dạ chứa, cũng rón đi châu lễ thường lệ.

Ở Châu thành nhà cửa bị thiên hạ mướn chật hết, kiếm không ra chỗ ngụ, không lẽ ở ngoài trời, mới vô năn nỉ chúng cho ở trong chuồng chiên tạm trú. Trời đang tiết Đông thiên, như ngày nay chúng ta nghe cũng hơi lạnh, lạnh lẽo lạ lùng, nhứt là đối với hai người tâm Đạo này vô ngữ trong chuồng chiên rất khổ sở. Đúng 12 giờ khuya đêm ấy bà chuyển bụng sanh ra Đức Chúa Jé-sus Christ.

Trong sách nói, ngày Chúa Giáng Sanh, có vì sao gọi là sao

chổi mọc không gì khác lạ, đó là Comete de Halley, mỗi 75 năm mọc trở lại một lần. Các vị Vương tiên tri rằng: “Ngày nào sao chổi ấy mọc là ngày Chúa giáng sanh nên nhớ để dạ tìm Người”. Có nhiều huyền diệu ta không thể tưởng tượng được như đám chăn chiên đóng trại ngoài trời, bỗng nghe giữa thình không có nhiều Thiên Thần kêu nói có Chúa Cứu Thế giáng sanh, nên Vua của dân Maures và các người chăn chiên ấy vô danh lễ Chúa đầu tiên hơn hết. Tai hại thay! Thời buổi đó nước của dân Juifs bị Đế Quốc Romains chiếm làm thuộc địa, ở Palestine thì để một vị Chánh Soái là Hérode Antivas hằng đề tâm mưu sát Đấng Chúa Cứu Thế, vì có tiên tri nói đến làm Vua nước Do Thái, nên ngay từ buổi đến trấn nhậm Palestine chính Hérode đã giết ông Thánh Saint Jean Baptiste.

Buổi ấy các nhà tiên tri cho biết Đức Chúa Cứu Thế sanh ngày đó mà không biết Đấng Chúa Cứu Thế là ai? Muốn giết mà không biết ở đâu? Nên bắt tất cả con nít sanh trong đêm ấy ra giết hết, định ninh rằng: ‘Trong đám đó có lẽ có Đấng Chúa Cứu Thế. Ai dè may thay! Ông Joseph đêm một mỗi nằm mộng thấy Thiên Thần mách bảo, liền bồng đưa trẻ trốn qua Egypte. Hai vợ chồng đào tẩu kịp chớ không thì Chúa cũng đã bị giết rồi.

Qua Egypte một thời gian, đưa con lên được lên 5, 6 tuổi, nghe tin bên nước mình đang yên và có lệnh Thiêng Liêng truyền dạy hai vợ chồng trở lại Palestine, chồng làm thợ mộc theo nghề cũ, vợ may vá nuôi con, lại sanh thêm 3, 4 người con trai, gái nữa. Thành thử cách sống rất nghèo hèn khổ não, từ đường sông Jourdain, Đức Chúa để bước đội nước mỗi ngày giúp Mẹ cũng kiếm được một công hai cắc.

Buổi nọ là lúc Ngài đã trọn rồi, được 12, 13 tuổi, theo cha học làm thợ mộc, ông chỉ đâu làm đó. Khi đó ông Joseph

lãnh làm nhà của người ta, rui cắt làm sao mấy cây cột lỗ cụt hết, người chủ bắt đền không biết liệu làm sao..? Nhà nghèo tiền đâu mua cột khác đặng bồi thường. Ông ngồi khóc ròng, đoạn Chúa mới cầu nguyện rồi Cha một đầu, con một đầu nắm kéo nhặng ra cho đủ thước đặng bồi thường cho đủ, bằng không thì chỉ có ở đợ mà trừ. Thiệt lạ lùng thay! và huyền diệu thay..! Đó là Đấng Christ hành pháp lạ lần thứ nhứt.

Trong năm 12 tuổi là năm kéo cột đó, Jésus vô Đền Thờ, buổi nọ Chơn Linh Đức Christna giáng hạ, các vị Giáo Chủ trong Đạo toàn là những bác sĩ nghe tiếng đồn danh Thần Đồng của Chúa Jésus nên khi vô Đền Thờ, họ xúm nhau lại vấn Đạo, Đức Christna giáng linh, ngồi giữa các vị Giáo Chủ ấy, thuyết Đạo làm cho thiên hạ ngạc nhiên sự lạ.

Hai vợ chồng buổi nọ đi châu lễ Sablat vô Đền Thánh cúng rồi về, dòm lại Đức Chúa đầu mất, hỏi ai nấy có thấy Jésus không? Hai ông bà tìm kiếm mãi cũng không thấy con, sợ sệt, hơ hãi chạy trở lại Đền Thờ, thấy Jésus ngồi giữa, các bác sĩ, Giáo Chủ đó, ngồi chung quanh đương vấn Đạo.

Bữa nọ, vì tình cờ, tuy vẫn lúc còn ở trong Đền Thánh, Bà (Mẹ của Jésus) cũng được truyền tin rằng: Bà sẽ cho loài người nơi mặt thế này, bởi nơi lòng Bà xuất hiện ra Đấng Chúa Cứu Thế, tuy đã biết trước như vậy, nhưng vì chạy kiếm con không thấy, vừa mệt vừa sợ sệt đến khi tìm gặp, thấy con ngồi thuyết Đạo, đã có lòng phiền, bèn kêu Chúa nói: “Sao con làm cho Mẹ khổ não, kiếm con lăm vậ”. Đức Chúa liền nói: “Bà kia, Bà không biết tôi đang làm phận sự của Cha tôi biểu phải làm hay sao?”. Bà mới tỉnh, tự hiểu biết, mình đã phiền Đức Chúa vì lời nói đó. Từ đó khi Chúa về nhà thì cũng như mọi đứa trẻ khác, cũng đi đội nước, cũng đục đẽo làm thợ mộc, phục tùng cha mẹ hiếu hạnh đủ

điều.

Trong nhà em út bất hòa, còn ông Jésus hiền lắm tánh hay nhịn nhục nên mấy người em thường hay ăn hiếp. Ở nhà không yên, ông đi làm thợ lấy tiền về nuôi cha mẹ lây lất qua ngày.

Đến năm 30 tuổi nghe Saint Jean Baptiste truyền giáo tại bờ sông Jourdain, cũng trong lúc đó, Đức Chúa đến gặp ông đang giải oan cho thiên hạ. Khi vừa thấy Đức Chúa ở xa xa đi đến thì ông đã biết là Đấng Chúa Cứu Thế, mới nói: “Từ sáng đến giờ tôi chỉ chờ có một người này thôi”. Đức Chúa đến thọ giáo nơi ông Thánh Jean Baptiste và chịu phép Giải Oan của Ngài. Trong buổi vừa hành pháp xong, Đức Chúa ở bờ sông Jourdain vừa bước lên thì trên không trung hiện ra hào quang chiếu sáng trắng ngời, hiện ra giống như chim bồ câu trắng (Colombe) sa giữa đầu Chúa, ngay giữa thình không có tiếng nói: “Này con yêu dấu của Ta, cả ân đức của Ta để cho Người đó”. Từ ngày đó Đức Chúa Jésus là chơn linh Đấng Christna giáng hạ cho nên đi truyền giáo nơi nào, chơn linh Ngài không phải như ngày sanh nhứt nữa, mà đã biến thành chí Thánh vậy. Ngài là chơn linh Thánh Sống trước mặt cả thiên hạ, đặng cả Đạo Giáo, Ngài quan sát nơi mặt thế này, Đức Jésus Christ không kém hơn ai trong hàng Giáo Chủ. Ngài để nhứt tâm lẫn truat thương sanh, yêu ái người thật nồng nàn chơn chất. Đức Thích Ca thế nào thì Chúa thế ấy. Bởi cố, thiên hạ thương mến nghe theo Đạo Giáo của Ngài. Dân Juif các vì Giáo Chủ buổi nọ, luôn các vua chúa Palestine, thấy Đức Chúa Jésus Christ thuyết Đạo Giáo có một chí hướng chơn truyền phản khắc với tôn chỉ của họ, họ oán ghét, tìm phương giết Chúa, đến đầu cáo với César rằng: “Người ấy mưu cuộc phản loạn đem bọn Juif ra khỏi sự thống trị của chế độ Romain”, nhưng họ cáo đủ

thứ cũng không được, vì Thánh Đức của Chúa không thể phạm vào được. Họ lại tìm cách bài bác Luật Đạo, tạo một ban tuyên truyền làm cho nhơn gian sợ di hại liên lụy không dám gần Chúa. Mấy Giáo Chủ (Caiphe) ấy bắt Jésus giao cho Nguyên Soái Pilate lên án tử hình. Tuyên truyền thế nào không biết cho đến ngày Lễ Pâques là ngày thả tù nhơn, có tên Barabbas là Tướng hung dữ, sát nhơn đủ tội lỗi mà toàn dân Juif đồng tha bổng, còn Đức Chúa Jésus chúng không tha, lên án tử hình và đem ra giết, đóng đinh trên cây Thập Tự.

Cái chết của Jésus Chríst là gì? Là ngày đem xác Thánh trọng quý dâng cho Chí Tôn làm tế vật, xác Thánh chết trên Thánh Giá là Lễ Tế đồng thể với Tam Bửu của chúng ta dâng lên cùng Đức Chí Tôn ngày nay đó vậy.

Vậy, Đức Chúa Jésus Christ đã làm con tế vật cho Đức Chí Tôn đặng cứu chuộc tội lỗi của loài người, nhưt là các sắc dân Âu Châu, nên danh thể Ngài để hai chữ Cứu Thế chẳng có chi là quá đáng.

Thật ra Đấng Cứu Thế ấy là Tam Thể Chí Tôn giáng linh, tức là Christna tái thể./.

47*- THIÊN TÀI VÀ NHƠN TÀI

Đền Thánh, ngày rằm tháng 11 năm Đinh Hợi (DL.26-12-1947)

Hôm nay, Bàn Đạo giảng về “THIÊN TÀI và NHƠN TÀI”. Nhưng trước khi giảng thuyết ấy, nên mở một lối để cả thầy hiểu nguyên do nào mình đạt được Thiên Tài hay chỉ nắm Nhơn Tài mà thôi.

Bàn Đạo đã giảng nhiều phen hình trạng Tam Bửu, đã cho cả thầy biết trong mình ta có TAM THÂN, THẤT PHÁCH,

chúng ta gọi theo Đạo Giáo là TINH, KHÍ, THÂN.

Thứ nhất: Thân thể hữu hình của chúng ta đây gọi là Phàm Thân.

Thứ nhì: Thân thể khí chất vô hình, mắt không nhìn thấy được, nếu thấy được là đạt Đạo, gọi là Pháp Thân.

Thứ ba: Gọi là Linh Thân, tức là Linh Hồn. Ba món báu ấy chung hiệp nhau lại tạo nên hình ảnh con người.

Nếu ta thấy được thì thân thể hữu hình này đồng thể với vật loại, tức là thú vật. Pháp thân tương liên với Càn Khôn Thế Giới đồng thể với KHÍ, cả Khí chất Tạo Doan ra nguyên do loài người, lấy nguyên do đó làm hình ảnh của linh thân chúng ta, còn sự sáng suốt linh thiêng là do nơi lòng Đức Đại Từ Phụ. Vậy chia làm ba (3) người trong ta nuôi nấng xác hài hữu hình này. Pháp thân, một mặt gìn giữ xác thân châu toàn kiếp sống, một mặt tương liên với quyền năng sở định của các Đấng Thiêng Liêng với Chí Tôn. Vậy nó chia ra hai lập trường:

1 – Lập trường đối với vật loại.

2 – Lập trường đối với Chí Tôn và các Đấng Thiêng Liêng.

Đối với Chí Tôn, Pháp thân phải có tinh thần, trí thức, bản năng xu hướng, quyền năng vô hình, tìm nguyên căn mình xu hướng theo Đấng Tạo Doan, hiểu thể hình, biết đi, biết về, gọi là huệ tức tâm. Thảng không biết, chỉ lo bảo tồn sự sanh sống của vật loại thôi thì trở nên tánh. Một đàng Linh Tâm, một đàng Giác Tánh, nó ở giữa.

Bây giờ đã hiểu rồi, Bản Đạo xin thuyết về “Thiên Tài và Nhơn Tài”.

Trí giác Pháp thân chúng ta có hai điều xu hướng, hễ xu hướng theo thiên tư thì đạt được thiên lương là một khối tài tình đạt kiếp sống vi chủ cùng tận hình thể, việc này không gì khác hơn là cái kho đựng quyền năng ta đạt được. Trong phép luân chuyển kiếp sanh lập kho chất chứa cả tài vật của chúng ta đạt đặng trong kiếp sanh, nhờ đào luyện bởi bài học khổ của cơ tạo đoạn, năng chịu khổ, giỏi chịu hành hạ, khổ não, chất chứa. Kho đó còn, tài vẫn còn.

Trở lại Giác Tánh, ta thấy gì? Biết bảo trọng mạng sống như muôn vật, như trâu ăn cỏ, khi ăn trái cây, giác tánh tạo hình xu hướng theo vật loại thì đề pháp thân xuống, muốn tìm hạnh phúc mà thôi, mà tiềm tàng hạnh phúc, ta tưởng thế gian này nhiều tượng hình, tương đối với Càn Khôn, xác thật yếu ớt tìm phương để bảo vệ không có phương nào không làm, so sánh với vạn vật thì con người thua nhiều con vật khác, thua công khai, như con cọp mà mình kêu ông cọp. Muốn thắng nó đặng thì trí lự tìm phương quyết thắng, tạo ra sủng ống đặng tự vệ lấy mình, mới làm chủ nó được. Giác tánh tìm phương tự vệ phải xu hướng theo đường duy vật.

Nhơn Tài ta thấy gì? Có một kho sách ở thành New York có 2,000 triệu quyển sách, học mưu hay chước khéo, cả thầy tài tình hơn loại cộng thành khối lớn, nhưng chưa hề quyết đoán vận mạng hơn loại được.

Nhơn Tài đã làm gì hạnh phúc cho hơn loại, chúng ta đã thấy dầu cách vật, họ đi tới mức huệ, qua không được, trở lại vật hình. Trên kia đã thấy gì? Họ tìm phương pháp tương tàn, tương sát nhau, có gì khác hơn đâu, bởi duy vật chỉ làm chúa vật loại mà thôi, ấy là Nhơn Tài. Phương pháp của con người tìm thể đem cả hình thể của người lên làm chúa cả vạn vật, ấy là thuyết duy vật. Những mưu chước hay khéo, họ thâm đoạt được để làm chúa vạn vật thuộc Nhơn Tài.

Bây giờ tới thuyết Thiên Tài. Thiên Tài là khi nào Pháp Thân xu hướng theo nguyên do căn bản, tâm linh của nó. Tự hỏi mình cũng như con vật, sao khôn ngoan hơn vật, sao có linh tâm, có căn bản vì đâu? Tìm kiếm ra căn bản ấy là tu. Tu để tìm nguyên do linh tâm chúng ta là thiên lương ta đó, hay khéo hơn hết là ngày giờ nào để trí thức tinh thần theo thiên lương thì mở mang một cách lạ lùng.

Tại sao khiêu vật hình không làm trở ngại vật mà phải cùng ta tự tìm kiếm, tự luyện tinh thần ấy là Pháp thân, thì đạt huệ, mà đạt huệ đặng thì đóng khối trong kho vô tận từ thử đến giờ, nếu mở cửa ra được là lấy được, kiếp này mang thi hài xác thịt, có một bài học mà thôi, còn các bài học kia, nếu chúng ta dở quyển sách vĩnh sanh ra thì không có gì khuấy lấp được.

Thiên Tài qui tụ nơi trí ta đặng, không có năng lực nào nơi mặt thể này đối phó mà ta không thắng. Không nói Thiên Tài ấy đủ quyền năng tạo hạnh phúc cho thi hài chúng ta mà thôi, lại còn tạo hạnh phúc cho thiên hạ nữa mà chớ, ấy là cơ quan đạt Đạo. Các Giáo Chủ tại thế nắm Thiên Tài, bảo trọng tinh thần loài người, tức nhiên cứu người đó, bởi chúng ta thắng vật hình hữu vi, hữu hoạn này. Đêm ngày 24 giờ đồng hồ, thấy chết sống trước mắt, thiệt tướng. Chẳng phải ở cái sống này mà ở trong buổi chết, biết bao nhiêu kẻ khi khổ não, thi hài cực nhục quá lẽ, chạy theo phương cứu khổ, tìm không được phải thống khổ tinh thần. Muốn an ủi chúng nó phải đi con đường nào? Sự sống khổ có thể an ủi được chỉ trong giấc ngủ, khi thức, mở mắt ra thấy kiếp sống này đương đau thảm, ta tìm được phương an ủi, làm cho bình tĩnh tâm hồn, định được thiên lương chúng ta trong giấc ngủ, khi thức chúng ta đã thấy trường đời đau thảm..!

Đã giải rõ hai thuyết Nhơn Tài và Thiên Tài, xem coi bên

nào hơn, bên nào kém. Hại thay! Những kẻ biết vật không biết hình bóng của vật. chỉ biết vật không biết thiện lương, bởi có, trường đời ta thấy trí lự Nhơn Tài tìm phương tranh đấu sanh sống, hạnh phúc hơn người, cả Nhơn Tài hiện tướng dữ dội lần lần đẹp đẽ có mùi vị quyền năng trực cả tinh thần con người theo nó, chưa biết tồn tại chẳng? Hình ảnh trước mắt ta thấy cả trường đời đi đến con đường tự diệt, chớ không phải con đường vĩnh sanh. Nếu chúng ta muốn đạt được quyền vĩnh sanh thì lấy Thiên Tài làm căn bản.

Muốn đoạt Thiên Tài không theo ai, không tin ai được hơn là đi theo Đại Từ Phụ, dầu ta ngu ngốc thế nào, xin một ngày không đặng thì 2 ngày đến một tháng, một năm, nếu theo hoài dầu cho có nhiều người xin mà Ông Cha không thể cho đặng, chúng ta cứ cương quyết chiều lòng phục lụy, kiên nhẫn theo hoài, dầu khó cũng phải cho, bởi không nở nào không cho, mà hễ Đấng ấy cho rồi, không có cái gì ở thế gian này đối với của đã ban cho được.

Lời Bàn Đạo căn dặn: Mặc ai sang trọng ở trường đời, ta cứ quyết theo Chí Tôn thì đại nghiệp không mất, quả quyết đưa con nào của Ngài trọn trung, trọn hiếu với Người và với Hội Thánh là hình thể của Người tại thế gian này, thì không bao giờ thất nghiệp và thất phận./.

(còn tiếp)

DLT

COMPLETE AUTO BODY & REPAIR

60 Stockton, San Jose, CA 95126

Tel: (408)288-8856 FaX# (408)288-8855



**SMOG
CHECK**



\$33.75

+ Cert.

ĐẶC BIỆT

Có giá thương lượng
cho thân chủ
không có bảo hiểm

*- Có nhận làm Đền bị
vàng và scratch làm ra
như mới.

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Bảy:
9.00 AM - 6.00 PM

- *- Chuyên làm đồng, kéo sườn & sơn tất cả các loại xe.
- *- Có phòng sơn hấp đặc biệt & Giàn kéo sườn tối tân.
- *- Sơn đúng màu, đẹp, láng như mới.
- *- Chủ và thợ đều có bằng tại Mỹ, có nhiều năm kinh nghiệm trong nghề.
- *- Free estimate, deductible, towing.
- *- Nhận tất cả các loại bảo hiểm và có nhân viên lo mọi thủ tục trực tiếp với hãng bảo hiểm.

**TẤT CẢ CÁC CÔNG VIỆC
ĐƯỢC CHỦ BẢO ĐẢM**

NHẬN SỬA CÁC LOẠI XE MỸ & NGOẠI QUỐC GIẢI QUYẾT MỌI TRỞ NGẠI VỀ MÁY & HỘP SỐ

- *- Engine tune-up.
- *- Thay nhớt máy, hộp số. Thay thăng tiện đĩa.
- *- Thay timing belt.
- *- Complete clutch job.
- *- Thay Máy, Hộp Số.
- *- Thay Axle, Saft.
- *- Thay Catalytic.
- *- Sửa tất cả điện xe.
- *- Computer Diagnostic.
- *- Scanner set up Check engine light.

**REBUILT MÁY, HỘP SỐ, BẢO ĐẢM 6 THÁNG HAY 1 NĂM
CHO MỌI VIỆC LÀM NHANH CHÓNG & THÀNH THẬT**

FINANCIAL SERVICES

6947 Linda Vista Road, Suite C, San Diego, CA 92111

(Trong khu chợ Thuận Phát, sau lưng Mc Donald)

Telephone: (858)467-0833 (858)277-3999

GIỮ SỔ SÁCH VÀ KHAI THUẾ (BOOKKEEPING & TAX SERVICES)

*- Giữ Sổ Sách Kế Toán
(Bookkeeping Services)

*- Làm Lương Bổng
(Payroll Services)

*- Khai Thuế
(Tax Services for
individual, Partnership,
LLC, Corporation, etc).



*- Giúp thành lập Công Ty và các Dịch Vụ Thương Mại
(Form Partnership, Corporation & Businesses).

*- Giúp sang Tiệm Nail, Tóc, Shop sửa xe, Nhà Hàng và các
Cơ Sở Thương Mại.

*- Làm các Hợp Đồng Mua Bán Tiệm, Mướn Mặt Bằng,
Thương lượng với chủ đất, Trung Tâm Thương Mại để
hoàn tất thủ tục sang nhượng hoặc mướn tiệm.

*- Thị Thực chữ ký (Notary Public) và phiên dịch các
loại đơn từ.

VĂN PHÒNG THUẾ CHUYÊN NGHIỆP HOẠT ĐỘNG QUANH NĂM

Thành Thật - Tận Tâm - Uy Tín - Lệ Phí phải chăng

Để biết thêm xin Liên Lạc:

NHỰT TƯỜNG & THÙY TRANG



LISA'S FLORIST

2424 Quimby Rd
San Jose, CA 95148

l: (408)528-7675 Cell: (408)828-5833

Đảm trách mọi dịch vụ về:

- *- Hoa Tươi,
- *- Hoa Đám cưới,
- *- Đám hỏi,
- *- Đám hỏi,
- *- Sinh Nhật,
- *- Thăm viếng,
- *- Ra Trường
- *- Đeo Cổ
- *- Đeo Tay
- *- Chúc Thọ
- *- Tân Gia
- v . . v . .
- *- Free Delivery



- *- Hoa Đám
- *- Hoa phủ
trên Quan tài
- *- Hoa Phúng
Điếu
- *- Trang hoàng
Thánh Đường
- *- Bàn Thờ
Gia Tiên
- *- Đặc biệt
Có nhận may
tang phục
miễn phí.

ĐẶC BIỆT

*- Vòng hoa Phúng Điếu \$89.00

Nhận ORDER 24/24

*- Bớt 15% cho các gia đình H.O
& các Hội Đoàn

SÁCH ĐÃ XUẤT BẢN
***- Trong năm 2013**

- 1- * Bí pháp dâng Tam Bửu - Bí pháp giải thoát**
(Soạn giả: HT Lê Văn Thêm)
Sách dày 232 trang, phát hành tháng 4 năm 2013.
- 2- * Chân dung Đức Quyền Giáo Tông Lê Văn Trung**
(Soạn giả: HT Trần Văn Rạng)
*** Phương châm Hành Đạo**
(Soạn giả: Thượng Đầy sư Lê Văn Trung)
Sách dày 240 trang, phát hành tháng 10 năm 2013
- 3- * Lược sử Khai Đạo** (HT Nguyễn Trung Đạo)
Sách dày 232 trang, phát hành tháng 12-2013.

***- Trong năm 2014 - 2016**

Tháng 6- 2014

- 1- * Nhìn lại 50 năm lịch sử Đạo Cao Đài.**
(HT Nguyễn Long Thành).
*** 40 năm lịch sử Đạo Cao Đài** (Hoài Nhân)
- 2- * A brief introduction to Caodaism**
(HTDP Túy Nguyễn).

Tháng 3-2015

- * Luật Tam Thế** (Đức Cao Thượng Phẩm & Bát Nương Diêu Trì Cung).
- * Tiểu sử Đức Cao Thượng Phẩm**
(HT. Trần Văn Rạng)

Tháng 5-2016

- *- Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp năm 1948**



Phái Đoàn Cao Đài Hải Ngoại tham dự Đại Hội Thượng Đỉnh
Tôn Giáo Thế Giới và tham dự Peace Summit - 2016 tổ chức
tại Seoul S. Korea (từ ngày 17/09/2016 đến ngày 19/09/2016)

KÍNH BIỂU



TẬP SAN THẾ ĐẠO
3076 Oakbridge Dr.
San Jose, CA 95121-1716
Điện thoại: (408) 238-6547